



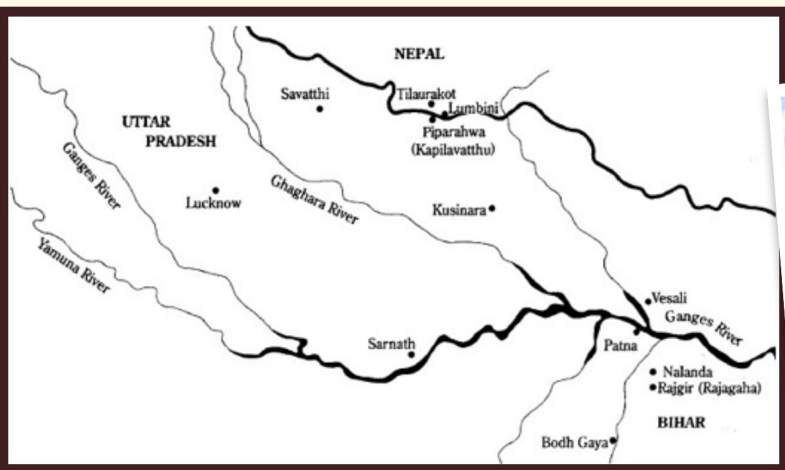
Thiền Sư
Thích Diệu Thiện

Thiền Sư
Thích Thông Hội

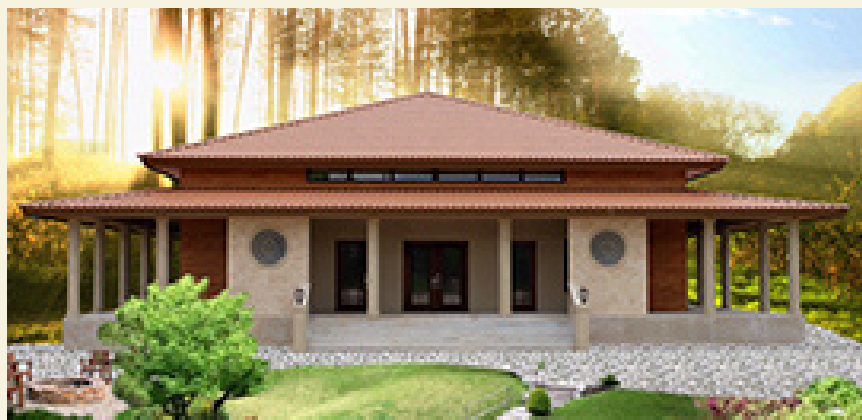
HAI VỊ THẦY GIÁC NGỘ

HÀNH TRÌNH VỀ THẾ GIỚI GIÁC NGỘ

CHUYẾN VỀ NGUỒN GIÁC NGỘ QUÊ HƯƠNG PHẬT TẠI ẤN ĐỘ



July 16, 2017 - August 3, 2017



THIÊN VIỆN PHỔ MÔN

15202 DORA LANE, SUGAR LAND, TX 77498

PHONE: 281-565-9718

WEBSITE: WWW.THIENVIENPHOMON.ORG



THIÊN VIỆN SUỐI TỪ

3903 W PIPELINE RD, EULESS, TX 76040

PHONE: 972-861-9728

WEBSITE: WWW.THIENVIENSUOITU.ORG

LỜI TRI ÂN

NAM MÔ PHẬT BỒN SƯ THÍCH CA MÂU NI

Chúng con thành tâm tri ân hai Thầy Giác Ngộ, Thiền Sư Thích Diệu Thiện và Thiền Sư Thích Thông Hội, đã cho Quý Sư cô và Thiền sinh chúng con cơ hội hiếm quý được cùng đi chuyển tu học tại Ấn Độ vô cùng ý nghĩa và mở mang Tuệ giác. Đây cũng là lần đầu tiên chúng con được biết Quý Thầy là bậc Giác Ngộ. Chuyển đi này đã cho chúng con thêm niềm tin và sức mạnh phát tâm cầu Giác ngộ trong đời này.

Bài viết ký sự Ấn Độ ghi chép lại hành trình mà hai Thầy Giác Ngộ vì tình thương vô hạn đã không quản ngại đường xá xa xôi dẫn cả tăng đoàn đến Ấn Độ, chỉ với tâm nguyện khai mở mắt Tuệ cho chúng con để biết có chốn về Giác ngộ, biết về thế giới Giác ngộ nơi hai Thầy đang sống, mà phát tâm cầu Giác ngộ giải thoát khổ tử sinh. Con xin tri ân hai Thầy Giác Ngộ đã soi sáng và kiểm duyệt những gì con còn chưa thấu triệt và chỗ thiếu sót trong bài viết này.

Chúng con mong rằng đọc giả của bài ký sự Ấn Độ này có thể cảm nhận được gia tài Giác Ngộ mà hai vị Thầy Giác Ngộ từ bi luôn trao truyền cho tất cả chúng sanh ở bất cứ nơi đâu, nếu chúng ta tha thiết cầu thỉnh hai Thầy Giác Ngộ đưa mình đến thế giới Giác ngộ nơi hai Thầy đang sống...nơi thanh thản, trong sáng, rõ ràng thường biết, thanh tịnh, không phiền não, không khổ đau, không sanh già bệnh chết, giải thoát sanh tử luân hồi, luôn thông dong và tự tại trước mọi biến chuyển của cuộc đời, có được Chơn hạnh phúc, đầy đủ Trí Tuệ, Từ Bi và Diệu Dụng để giúp mọi người được Giác ngộ giải thoát.

Thiền sinh Tuệ Hằng
Houston, Texas
Tháng 8 năm 2017



LỜI MỞ ĐẦU

NAM MÔ PHẬT BỐN SƯ THÍCH CA MÂU NI

Trong Phật giáo, hành hương là một truyền thống có từ xưa đến nay. Hành hương thông thường là chuyến tham quan các di tích lịch sử có giá trị đạo đức và tâm linh, cho tất cả những ai có lòng hướng thượng, mong tìm sự an lạc trong tâm hồn khi được đứng trước những đền đài, những nơi chốn lịch sử quan trọng của đạo Phật mà con người chỉ biết qua kinh sách, thấp hươg đi chung quanh tháp và lễ bái trước tượng Phật, cũng như hiểu biết thêm về văn hóa đặc thù của nơi đó.

Thiền Viện Phổ Môn và Thiền Viện Suối Từ có chuyến về nguồn Giác ngộ đi thăm Phật tích tại Ấn Độ vào tháng 7 năm 2017. Chuyến đi Ấn Độ cùng với hai vị Thầy Giác Ngộ, Thiền Sư Thích Diệu Thiện và Thiền Sư Thích Thông Hội, là một hành trình vô cùng ý nghĩa và có giá trị tâm linh to lớn mà không chuyến hành hương nào có được. Những chuyến tu học phương xa, thiền sinh chúng con may mắn được hai Thầy tuyển sinh cho tham dự, không bao giờ chú trọng đến lộ trình, thời gian, tiện nghi ăn uống ngủ nghỉ hoặc nhu cầu học hỏi thêm kiến thức về lịch sử, văn hóa hay đạo đức mà nội dung của nó nhắm thẳng vào mục tiêu...hiếu, tin, nhận ra và thể nhập Tâm Giác Ngộ.

Từ lâu, chúng con đã từng nghe về Giác ngộ, nhưng cũng chỉ là khái niệm, kiến thức lấy từ sách vở, kinh điển mà thôi, chứ thật sự không biết Giác ngộ là gì. Chỉ có bậc Thầy Giác ngộ, Thiền Sư Thích Diệu Thiện và Thiền Sư Thích Thông Hội, hai vị Thầy đã trở về và đang sống với Tâm Giác Ngộ... Thể tánh Chơn như, tròn sáng, thanh tịnh, thênh thang, rỗng rang, trong suốt, rõ ràng thường biết... mới có đầy đủ Trí tuệ, Từ bi và Diệu dụng khai thị cho chúng con hiểu, trải nghiệm, tin những điều không thể dùng mắt phàm phu để thấy, không thể dùng suy nghĩ, cảm nhận để đo lường, hoàn toàn nằm ngoài sự hiểu biết của con người. Thể tánh rỗng rang vô biên nơi hai Thầy Giác Ngộ thấy rõ ràng vạn vật trên thế gian như trong lòng bàn tay, thấu triệt tận cùng tâm thức chúng sanh, thấy rõ mỗi người ai cũng có Phật tánh nhưng bị vô minh, tham ái và sân hận che lấp bao đời, và với lòng từ bi vô hạn, sức mạnh của năng lượng Giác ngộ nơi hai Thầy đã len lỏi vào tận cùng các ngõ ngách tâm thức của chúng con, khai thị, điểm hóa, cho chúng con thấy sự thật mà không thể nào nghĩ tới được... Giác ngộ là gì? hai Thầy là ai? thế giới Giác ngộ ở đâu? mình là ai? khổ đau là gì? sanh tử luân hồi là gì? tại sao cần phải Giác ngộ? Từ lúc lên máy bay, đến suốt cuộc hành trình, và về lại Mỹ, mỗi giây mỗi phút là những cơn mưa pháp hai Thầy Giác ngộ ban bố cho tăng đoàn chúng con và những người hữu duyên ở các nơi được gặp hai Thầy. Đất tâm khô cằn tối tăm được tình thương vô điều kiện của quý Thầy tưới tẩm nên từ từ thấy được ánh sáng, cảm được năng lượng Giác ngộ nơi quý Thầy, dựng dậy niềm trăn trở về khổ đau sanh tử của kiếp người, và khơi dậy sở cầu Giác ngộ giải thoát trong đời này. Đây cũng là lần đầu tiên hai Thầy chính thức cho chúng con biết hai Thầy là bậc Giác Ngộ.

Chúng con là những học trò đang theo hai Thầy tu học và đã được hai Thầy giúp chúng con hiểu, trải nghiệm, tin được rằng quý Thầy là hai bậc Giác ngộ, và nhận ra mình có khả năng Giác ngộ từ chuyến đi lịch sử này. Được gặp hai vị Thầy Giác ngộ trong đời này là phước lớn của chúng con. Với niềm ước mong được chia sẻ niềm vui to lớn này đến với mọi người, chúng con xin kính gửi quý đồng hương, Phật tử và Thiền sinh khắp nơi bài ký sự Ấn Độ.

VÀI NÉT VỀ THIỀN SƯ THÍCH DIỆU THIỆN

Thiền Sư Thích Diệu Thiện, từ thuở còn rất nhỏ đã có những trăn trở, thao thức về cảnh đời biến đổi khổ đau sanh tử. Và đồng thời, Thiền Sư cũng biết rằng có chốn về Giác ngộ, nơi đó không có khổ đau, sống chết, chỉ có Chơn hạnh phúc và tự do tự tại, nhưng không biết làm sao tìm về.

Đến năm 13 tuổi, đủ duyên đọc được cuộc đời Đức Phật, biết Ngài đã Giác ngộ, giải thoát sanh tử luân hồi. Đây là một minh chứng, giúp Thiền Sư có thêm niềm tin và sức mạnh để xuất gia tìm về Giác ngộ.

Đến năm 18 tuổi, vừa tốt nghiệp cấp ba, với nỗi trăn trở về quê hương Giác ngộ luôn nặng trĩu trong lòng, Thiền Sư xuất gia chỉ mong tìm được Minh Sư khai ngộ. Sau đó Thiền Sư được Bổn sư ở Thiền Tự Hoa Nghiêm gởi vào trường Phật Học - Ni viện Thiện Hòa để theo học chương trình cao đẳng Phật học. Trải qua 5 năm, hằng ngày chuyên cần tu tập, 2 thời công phu khuya sớm, học rất nhiều kinh điển, nắm vững giáo lý Phật học, đạt nhiều thành tích xuất sắc, mặc dù học giáo lý Phật, hiểu và hành rất nhiều pháp môn nhưng vẫn mờ mịt chốn về Giác ngộ.

Năm 23 tuổi, vài tháng sau khi tốt nghiệp cao đẳng Phật học, Thiền Sư có duyên cùng gia đình sang Mỹ định cư tại Houston. Được các bậc Tôn túc trợ duyên vào trường Đại học Western Michigan, theo ngành Phật học, với niềm mong ước, biết đâu sẽ tìm được chốn về Giác ngộ.

Cuối năm 2000, Thiền Sư tốt nghiệp Cao học nhưng nội tâm vẫn bế tắc không tìm được chốn về Giác ngộ, quá đau khổ và tuyệt vọng khi biết “Nhà” mà không về được. Cuối cùng, Thiền Sư quyết tâm từ bỏ tất cả, mặc cho nhiều người khuyên ngăn, mặc cho nhiều nguy hiểm đang chờ, phát nguyện ra đi không trở về, nếu không Giác ngộ, giải thoát khổ đau của kiếp người.

Năm 30 tuổi, với một va ly nhỏ, chỉ vài bộ quần áo và một ít tiền, Thiền Sư đi vòng quanh thế giới, tùy duyên ăn, ở, sống, dừng chân ở nhiều đạo tràng nổi tiếng của những quốc gia có truyền thống Phật giáo lâu đời, chỉ mong gặp Minh sư khai ngộ để sớm về “Nhà”. Khi tới Thái Lan, tại một trung tâm Thiền, mang niềm hy vọng được gặp Minh sư khai ngộ, nhưng nội tâm vẫn bế tắc, cuối cùng Thiền Sư đã phát nguyện quay về đối diện chính mình. Trong tận cùng sự quay về, Thiền Sư đã bật tung nội tâm, thấu suốt và phá sập nguồn gốc Vô minh phiền não, hoàn toàn thể nhập và sống với tự tánh thanh tịnh của Chư Phật. Từ giây phút đó, Thiền Sư thấy rằng mỗi người đều có khả năng Giác ngộ, nhưng họ không biết, và Thiền Sư đã phát đại nguyện vào đời giúp tất cả chúng sanh khám phá, trở về và thể nhập Tâm Giác Ngộ nơi chính mình.



VÀI NÉT VỀ THIỀN SƯ THÍCH DIỆU THIỆN

Cùng năm đó, 2001, Thiền Sư trở về Houston, khai thị giúp nhiều người nhận ra khả năng Giác ngộ nơi chính mình. Sau 2 năm tận tụy độ sanh, vì thấy đại chúng tha thiết cầu Giác ngộ, Thiền Sư đã nhận lời thỉnh cầu ở lại Houston, thành lập Thiền viện Phổ Môn năm 2003.

Năm 2004, có nhân duyên gặp Thiền Sư Thích Thông Hội cũng có cùng chốn về Giác ngộ, nên mời Thiền Sư Thích Thông Hội về Phổ Môn cùng hướng dẫn đại chúng. Suốt nhiều năm qua, hai Thầy chúng con đã đi khắp nơi trên thế giới, lập đạo tràng tu học ở nhiều nơi, không ngừng khai thị và hướng dẫn cho mọi người không phân biệt tuổi tác, màu da, văn hoá, hay tôn giáo, hiểu, tin và nhận ra Tâm Giác Ngộ nơi chính mình. Năm 2013, nhận thấy duyên lành đã đến những nơi thuộc thành phố Dallas, hai vị Thầy Giác Ngộ đã sáng lập Thiền Viện Suối Từ tại Dallas. Hiện nay, Thiền Sư Thích Thông Hội là Viện chủ Thiền Viện Suối Từ, Dallas, Texas.

Ở Thiền Viện Phổ Môn, Thiền sinh ngày càng vững, tin, hiểu, hành trì và nhận ra Tâm Giác ngộ, số lượng người trên thế giới về tu học ngày càng đông, đã có nhiều Thiền sinh xuất gia cầu Giác ngộ, chương trình Thanh thiếu niên (Youth and Teen program) mỗi chủ Nhật hàng tuần ngày một phát triển. Do đó Thiền Viện Phổ Môn cũ đã không còn đủ chỗ. Năm 2015, chính vì sự tận tụy độ sanh của Thiền Sư Thích Diệu Thiệu nên các Thiền sinh, Phật tử ở khắp nơi trên thế giới đã cảm và phát tâm cúng dường kết duyên Giác ngộ với Thiền Sư để mua đất và xây dựng Trung Tâm Giác Ngộ trên khuôn viên 9 mẫu. Với Tuệ giác của hai Thầy Giác Ngộ đích thân hướng dẫn công trình và chỉ trong vòng 6 tháng xây dựng.

Năm 2017, cơ sở đầu tiên Trung tâm Giác Ngộ - Thiền Viện Phổ Môn ra đời chào đón mọi người đến thế giới Giác ngộ, thế giới mà Thiền Sư đã biết khi có mặt trên thế gian này, trải qua 30 năm trần trở tìm kiếm, cuối cùng đã tìm ra và hôm nay muốn mở ra chào đón tất cả mọi người.



VÀI NÉT VỀ THIỀN SƯ THÍCH THÔNG HỘI

Thuở còn nhỏ, trước những cảnh sum hợp, chia ly, Thiền Sư Thích Thông Hội nhận ra hạnh phúc thế gian mong manh và thấy thêm rằng dù đang sum hợp cũng không vui trọn vẹn vì lo sợ ngày chia ly sắp đến.

Lớn lên, trước cảnh đất nước chiến tranh, người người ly tán, chết chóc đau thương, Thiền Sư nhận ra thêm thân phận con người sống nay chết mai không có gì bền vững. Từ đó hình thành nhiều nỗi trăn trở: Làm sao thoát khỏi cảnh khổ của kiếp người? Làm sao thoát ra khỏi vòng sanh tử? Thiền Sư bắt đầu nghiên cứu kinh, luận, những tài liệu Thiền. Chân trời Giác ngộ, giải thoát, tự do tự tại mở ra. Nhưng trong lòng cứ bần khoăn nhiều câu hỏi. Ta là ai? Từ đâu đến? Chết rồi đi về đâu? Làm sao để Giác ngộ, giải thoát kiếp người mãi khổ trong sinh tử, tử sinh để tự do tự tại?

Cuộc chiến ngày càng lớn, những người trẻ tương lai mịt mờ không lối thoát, ... những suy tư về kiếp người càng dần vật, sâu lắng, đầy nỗi trăn trở, thao thức lớn dần chiếm trọn tâm tư.

Năm 23 tuổi, đang là sinh viên của Đại học Văn Khoa, Sài Gòn, nhưng không còn thiết tha cuộc sống hiện tại; học hành, người thân, bạn bè, cả đến ăn uống, ngủ nghỉ cũng chẳng màng, đến nỗi thân hình xanh xao, gầy ốm, gia đình không biết tại sao.

Thầy quyết rời bỏ tất cả, xuất gia với Hòa Thượng Thích Thanh Từ ở Thiền viện Chơn Không, Vũng Tàu. Nói là bỏ chứ đâu còn gì để bỏ, Thiền Sư đã không tha thiết cuộc sống thế gian từ khi dậy lên niềm trăn trở, khi “việc lớn” chưa xong, sống như chết, có gì vui mà ở lại. Từ khi xuất gia và ở luôn trên núi, hằng ngày, được nghe giảng Kinh Luận, càng tin mình có khả năng Giác ngộ, siêng năng tu học nhưng nội tâm vẫn không thông, những câu hỏi vẫn chưa có câu trả lời.

Đến năm 1975, đất nước thay đổi lớn, người dân nhốn nháo chạy loạn. Đôi khi, cảnh gia đình lao đao trong cảnh chiến tranh loạn lạc hiện lên nhưng Thiền Sư nghĩ, mình chưa xong việc lớn, có giúp gì cho ai. Trong lòng, nỗi trăn trở càng thêm nung nấu.

Vài năm sau, Thiền Sư Thích Thông Hội về miền nam, khi thì ở Am Không Tĩnh, Đồng Tháp với Thầy Phước Tịnh; lúc thì ở với Thầy Giác Thanh, tại Ấn Không Am thuộc Mỹ Luông, Long Xuyên. Tại đây, vào ngày rằm tháng 5 năm 1979, sáng hôm ấy, Thầy Giác Thanh đi chợ, Thiền Sư Thông Hội ở nhà, đi tới đi lui dưới 2 hàng cau xanh, nỗi trăn trở về sinh tử và Chốn Về Giác Ngộ vẫn cuộn cuộn trong tâm. Bỗng nhiên, dường như không còn thân, không còn cảnh, chỉ còn cơn chấn động của câu hỏi từ lâu đè nặng tâm tư chợt bùng vỡ, mở ra một không gian thanh thản, rỗng rang, trong suốt không ngăn mé và niềm vui khó tả. Trời đất, cỏ cây, hoa lá, mọi vật dường như đổi mới, tươi tắn hơn và tất cả đều tươi đẹp và dễ thương vô cùng... Tâm thể thanh thản, rỗng rang, thanh tịnh, rõ ràng thường biết, không một niệm khởi này kéo dài đến 6,7 ngày.



VAI NÉT VỀ THIỀN SƯ THÍCH THÔNG HỘI

Sau đó, Thiền sư về Tinh xá Hương Vân, Đà Lạt, ngày ngày làm vườn, đêm đêm tọa thiền, tùy duyên tiếp tục thẩm thấu lần Ngộ trước. Cho đến một ngày, những gì còn sót lại, liền thấu triệt và tan biến đến tận nguồn, như bông tuyết vừa có liền tan dưới ánh sáng mặt trời. Từ nay, Tâm thể hoàn toàn rỗng rang, thanh tịnh và vô nhiễm. Tuệ Giác, tình thương và đại nguyện độ sanh liền có mặt.

Năm 1993, Thiền sư về Mỹ Tho, ở một Thiền thất, trong một vườn trái cây, vẫn lấy tên Tinh xá Hương Vân. Nơi đây, ngoài việc đi dạy các trường Cơ bản Phật học, những mong định lại mục tiêu Giác ngộ giải thoát, cho các Tăng Ni sinh trẻ. Thiền sư mở đạo tràng, tùy lúc, tùy nơi, khai thị, điểm hóa giúp chúng sanh nhận ra và thể nhập Tâm Giác Ngộ, giải thoát khổ tử sanh.

Vào năm 2001, nhân cơ hội được Hòa Thượng Làng Mai mời đi Mỹ, Thầy đi thăm Thầy Giác Thanh, ở chơi với Thầy đến tháng 10 năm đó Thầy Giác Thanh mất. Thầy về lại Việt Nam và cứ đi đi về về như vậy, đến năm 2003 Thầy lại đi Mỹ và tạm dừng ở Hawaii.

Năm 2004, do một nhân duyên, gặp Thiền Sư Thích Diệu Thiện, Viện chủ Thiền Viện Phổ Môn, tại Hawaii, vừa gặp, cả hai đều nhận ra cùng có chỗ về Giác ngộ và cùng đại nguyện độ sanh, nên Thiền Sư Diệu Thiện mời về Thiền Viện Phổ Môn ở Houston, để cùng độ chúng. Đến năm 2005, Thiền sư Thích Thông Hội về Phổ Môn cùng Thiền Sư Thích Diệu Thiện sáng, trưa, chiều, tối liên tục khai mở, điểm hóa, giúp Thiền sinh hiểu, tin, nhận ra và thể nhập Tâm Giác ngộ vốn sẵn nơi chính mình.

Năm 2011, hai Thiền Sư hướng dẫn nhiều khóa tu ở các nơi thuộc thành phố Dallas/Fort Worth, nhiều Thiền sinh phát tâm cầu Giác ngộ giải thoát khổ tử sanh, nên tha thiết mong tạo lập Thiền viện ở Dallas, nhận thấy nhân duyên chín mùi. Cuối năm 2013, cùng Thiền Sư Thích Diệu Thiện tạo lập Thiền Viện Suối Từ tại Dallas, tiếp tục giúp mọi người dựng dậy nỗi thao thức thể nhập Tâm Giác ngộ để giải thoát cái Tôi lầm mê sanh tử.

Hiện nay, số Thiền sinh xuất gia đi trọn con đường Giác ngộ tăng mạnh. Thiền Viện Phổ Môn cũng như Thiền viện Suối Từ đã dời qua địa điểm mới để đủ chỗ cho những sinh hoạt cũng như những khóa tu đang phát triển.

Gần trọn cuộc đời, chỉ thiết tha với tâm nguyện độ sanh, từ khi qua Mỹ, Thiền Sư Thích Thông Hội đã cùng Thiền Sư Thích Diệu Thiện và Thiền chúng Phổ Môn-Suối Từ, đi nhiều tiểu bang như California, North Carolina, Minnesota, Arizona, Florida... và các nước, Úc, Canada, Ấn độ, Việt Nam... Con đường độ sanh ngày càng mở rộng, Thiền sư nguyện, giúp mọi người, hiểu, tin, nhận ra và thể nhập Tâm Giác Ngộ để thoát khỏi vòng tử sinh.



HÀNH TRÌNH VỀ THẾ GIỚI GIÁC NGỘ

CHUYẾN VỀ NGUỒN GIÁC NGỘ QUÊ HƯƠNG PHẬT TẠI ẤN ĐỘ

LỜI GIỚI THIỆU

Hôm nay, Chủ Nhật, ngày 16 tháng 7 năm 2017, Tăng đoàn Phổ Môn-Suối Từ có đủ phước duyên được theo Quý Thầy, Thiền Sư Thích Diệu Thiện, Viện chủ Thiền Viện Phổ Môn, và Thiền Sư Thích Thông Hội, Viện chủ Thiền Viện Suối Từ, đi thăm đất Phật tại Ấn Độ. Chuyến đi này không phải là chuyến hành hương bình thường, mà là một hành trình về thế giới Giác Ngộ, về xứ sở của Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni. Được đồng hành với Quý Thầy, hai bậc Giác Ngộ, trong tinh thần hòa hợp của tăng đoàn Phổ Môn-Suối Từ, với sự tha thiết chân thành của quý Sư Cô và Thiền sinh đồng hướng về Quý Thầy cầu Giác ngộ. Đối với Thiền sinh chúng con, hàng đệ tử tại gia có thể được đi chuyến đi này không dễ dàng, nhưng vì ý nghĩa tâm linh to lớn và mục tiêu Giác ngộ rõ ràng, chỉ một lòng thiết tha hướng về Quý Thầy cầu Giác Ngộ, các Thiền sinh đã vượt qua nhiều thử thách để thu xếp mọi việc, từ gia đình, công việc làm, tài chánh, vv.

Với Tuệ giác và lòng thương chúng sanh vô hạn của hai bậc Thầy Giác ngộ, và sự hỗ trợ nhiệt tâm của gia đình và người thân đã trợ duyên cho Thiền sinh chúng con được đi trọn cuộc hành trình về thế giới Giác Ngộ nơi Quý Thầy, nơi Chư Phật. Chúng con xin thành kính tri ân.

Đại nguyện độ sanh rộng lớn của Quý Thầy

không bao giờ ngừng nghỉ. Cho dù thời gian hạn hẹp, đoàn đi Ấn Độ phải khởi hành lúc 2g chiều nhưng Quý Thầy vẫn có buổi Khai Tâm như thường lệ vào 11 giờ trưa Chủ Nhật hằng tuần để khai mở Tuệ giác đánh thức tiềm năng Giác ngộ cho Thiền sinh và Phật tử. Thời Pháp hôm nay tuy ngắn, nhưng từng lời khai thị của Quý Thầy rất rõ ràng, thức tỉnh tâm người, giúp đại chúng, mỗi người tự đặt câu hỏi lớn cho đời mình.

Hằng ngày chúng ta sống trong thế giới gì? Có phải là thế giới của đúng/sai, hay/dở, vui/buồn, thương/ghét, được/mất, hơn/thua, phán xét, phân biệt, ta người? Chúng ta có cảm thấy sự sống hằng ngày của mình luôn quay cuồng trong tiền, tình, danh, lợi không? Thường mình nghĩ là khi thất tình, thất tiền, thất danh, thất lợi, mới là khổ. Nhưng hãy nhìn lại mình xem, cho dù mình có hết tất cả, tiền, tình, danh, lợi, ... không thiếu thứ nào, vậy mình có thật sự vui không? hay là mình vẫn khổ? vẫn lo âu, sợ hãi, bế tắc?

Không có tất cả cũng khổ, có tất cả cũng khổ, khi trẻ thì khổ vì tiền tình danh lợi, khi già thì khổ vì đau yếu và sợ hãi khi cái chết gần kề. Nhưng chúng ta có biết là, có một thế giới mà nơi đó thanh thản, thanh tịnh, rỗng rang, vô nhiễm, nơi đó không có đúng/sai, hay/dở, vui/buồn, thương/ghét, được/mất, hơn/thua, sống/chết, nơi đó chỉ có Trí tuệ vô biên và



tình thương vô điều kiện, nơi đó thông dong, tự tại, không còn sanh tử luân hồi.

Thế giới đó chính là thế giới Giác Ngộ, là sự sống nơi Chư Phật, nơi bậc Thầy Giác ngộ. Vậy chúng ta có muốn về thế giới đó không?

Có 2 loại người tìm đến thế giới Giác ngộ:

1) Mang cái Tôi (ta, người) đi tìm về thế giới Giác Ngộ, loại này không bao giờ thể nhập Tâm Giác ngộ, vì thế giới Giác Ngộ không dung chứa cái Tôi tham chấp sanh tử, cái Tôi hẹp hòi, ích kỷ, cái Tôi dính mắc vào đúng/sai, được/mất, hơn/thua. Từng giây phút cái Tôi này luôn vận hành, trói buộc chúng ta trong ngục tù tâm thức không lối thoát.

2) Mang nỗi trần trở sanh tử, khổ đau, muốn Giác ngộ để giải thoát cội nguồn sanh tử, loại này chân thành, trong sáng nên tha thiết thỉnh cầu bậc Thầy Giác ngộ đưa chúng ta đến thế giới Giác Ngộ, giải thoát cội nguồn mê chấp, khổ đau, sanh tử.

Vậy câu hỏi lớn cho chính mình...Mình có thật sự muốn sống trong Tâm thể thanh tịnh, rộng rang, thanh tịnh, vô nhiễm để thoát khỏi tâm mê lầm, dính mắc, khổ đau, sanh tử luân hồi không?

Chỉ có chư Phật, các bậc Thầy Giác ngộ mới sống trong thể tánh thanh tịnh, rộng rang, vô nhiễm, mới giải thoát cái Tôi sanh tử luân hồi. Mới giúp chúng ta Giác ngộ, giải thoát ra khỏi nguồn mê chấp, khổ đau sanh tử luân hồi.

Chúng ta có muốn thể nhập Tâm Giác Ngộ, giải thoát cái Tôi sanh tử luân hồi không?

Trước khi đoàn khởi hành, Quý Thầy có làm Lễ Phát Nguyện lúc 1g trưa cho Tăng đoàn đi Ấn Độ và Tăng đoàn ở lại Phổ Môn và Suối Từ. Lễ Phát Nguyện rất trang nghiêm thanh tịnh, đối trước Tam Bảo và Quý Thầy, quý Sư Cô và Thiền sinh trong chuyến đi này thành tâm phát nguyện với lòng tha thiết và chân thành hoàn toàn hướng về thể Giác ngộ Quý Thầy, về Chư Phật, phát tâm cầu Giác ngộ, thỉnh cầu Quý Thầy cho mình tỏ suốt chốn về Giác ngộ nơi Quý Thầy đang sống. Đoàn ở lại cũng phải phát nguyện hướng về thể tánh Giác ngộ nơi Quý Thầy, tinh tấn công phu công quả lo việc lớn Giác ngộ của mình và lo nuôi dưỡng và phát triển Trung Tâm Giác Ngộ. Đoàn đi Ấn Độ gồm 2 Thầy, 5 Sư Cô và 10 Thiền sinh, và cả đoàn ở lại, từng người lần lượt phát lời nguyện. Bầu không khí trong Thiền đường lắng đọng nhưng cảm xúc dâng đầy trong từng lời chia sẻ và phát nguyện của mỗi người. Sau khi lễ xong, vài Thiền sinh Phổ Môn và Suối Từ phát tâm chở Quý Thầy và đoàn đi Ấn Độ ra sân bay.



Lễ Phát Nguyện trước chuyến đi

Trong suốt lộ trình chuyến bay, bằng Tuệ Giác, tình thương và diệu dụng thấu suốt tâm học trò, Quý Thầy tạo duyên cho cả đoàn phát nguyện học thuộc bài kinh Bát Nhã. Tiêu chuẩn thuộc bài kinh Bát Nhã là phải “chín như cơm”, “nhừ như cháo”, và “lỏng như nước”. Đây là cơ hội nuôi lớn tình yêu Giác ngộ cho Tăng đoàn đi Ấn

Độ và cũng nuôi lớn tâm cầu Giác ngộ cho những người ở lại hai Thiền Viện, Phổ Môn và Suối Từ.



Đoàn chụp hình trước khi lên đường

Trên chuyến bay đầu tiên từ Houston đến Doha, Qatar, quý Sư Cô và Thiền sinh bắt đầu học kinh Bát Nhã, mỗi người rất tinh tấn để học thuộc lòng như Quý Thầy căn dặn, nhưng lúc đó chúng con học là vì có niềm tin vào bậc Thầy Giác ngộ, biết được những gì Thầy hướng dẫn chúng con, đều với mục tiêu giúp chúng con Giác ngộ, giải thoát nguồn mê chấp, chứ thật sự chưa hiểu lý do vì sao phải học thuộc kinh này. Trong chúng con đầy những câu hỏi: Thế giới Giác Ngộ là gì? Thế giới đó ở đâu? Tại sao người ta khổ? Sanh tử luân hồi là gì? Nhưng chính bài kinh Bát Nhã là một trong những diệu dụng độ sanh của Quý Thầy, từng bước giới thiệu và đưa cả đoàn một lần biết về thế giới Giác Ngộ nơi Quý Thầy, nơi Chư Phật.



Tăng đoàn đang học kinh Bát Nhã trên máy bay

Ngày 1 | 18-07-2017 | Thủ đô Tân Đề Li - New Delhi

Đoàn đến Tân Đề Li lúc 2g sáng Thứ Ba ngày 18 tháng 7 năm 2017, xe và hướng dẫn viên Ấn Độ đưa đoàn về khách sạn Country Inn & Suites Nh-8 nhận phòng, nghỉ ngơi. Trên xe, mỗi người được quàng một vòng hoa tươi trên cổ, đây là phong tục của người Ấn dành tặng cho khách quý.



Trên xe bus từ sân bay Tân Đề Li về khách sạn

Trước chuyến đi, dì của Sư Cô Phổ Niệm cư ngụ tại thành phố Tân Đề Li đã có hẹn xin được gặp Quý Thầy. Sau khi ăn sáng tại khách sạn, trong lúc ngồi chờ, chúng con lần lượt từng người tụng kinh để Quý Thầy kiểm tra xem chúng con học thuộc kinh Bát Nhã đến đâu rồi. Đúng 8g sáng, dì của Sư Cô Phổ Niệm đến khách sạn xin gặp quý Thầy.



Dì của Sư Cô Phổ Niệm được quý Thầy khai thị

Phần lớn Người Ấn giáo như dì của Sư Cô Phổ Niệm tôn thờ rất nhiều các vị thần. Việc cúng bái các vị thần linh, đối với dân tộc Ấn độ, là lẽ sống, là nhu cầu thiết yếu của con người nên họ rất tín ngưỡng và tôn sùng. Dì của Sư Cô Phổ Niệm hỏi Thầy, “Thầy là bậc Giác ngộ, Thầy đã gặp được God, vậy Thầy hãy cho con biết làm sao con có thể gặp God?”

Thầy Diệu Thiện mỉm cười và nói,

“God vốn sẵn nơi mỗi người. Khi không còn bản ngã, God sẽ xuất hiện. God chính là tình thương vô điều kiện, là Trí tuệ vô biên, không sợ hãi, không phán xét, không sân hận. God ở khắp mọi nơi, khi không còn bản ngã, không còn sợ hãi, không còn sân hận, không còn phán xét thì mới được gặp God. God ở nơi chính mình. Đó là lý do Sư Cô Phổ Niệm xuất gia theo Thầy tu học để sớm trở về thế giới Giác ngộ, phá sập hệ thống ngã chấp đưa đến sanh tử luân hồi.”

Dì của Sư Cô Phổ Niệm chợt bừng tỉnh khi nghe lời khai thị của Thầy Diệu Thiện vì bao năm qua cô cứ tưởng God là từ bên ngoài nên van vái cầu xin. Mừng thay khi được bậc Thầy Giác Ngộ soi sáng tâm mình giúp cô nhận ra Chốn Về Giác Ngộ. Ngay đây, cô cung kính rạp người và dùng bàn tay phải chạm nhẹ vào đầu bàn chân của Thầy Diệu Thiện. Cả Tăng đoàn đứng lặng khi chứng kiến một vị cao niên người Ấn rất cung kính phủ phục dưới chân Thầy. Thầy cười nhẹ khi cô chạm tay vào bàn chân của Thầy như chứng minh cho sự tôn kính và tha thiết của cô. Ngay đây, mọi người đều cảm được là Thầy Diệu Thiện đã cho phép dòng chảy của năng lượng Giác ngộ nơi Thầy kết nối với cô, vì ai cũng thấy được nét mặt trầm tư của cô trước đó bỗng nhiên bừng sáng và tươi tắn.



Tại khách sạn Country Inn & Suites Nh-8

Sau khi chia tay dì của Sư Cô Phổ Niệm, xe và hướng dẫn viên du lịch đưa đoàn đi tham quan Tân Đề Li, Thủ đô của Ấn Độ với hàng nghìn năm lịch sử. Tân Đề Li là thành phố đông dân cư và sầm uất nhất ở Ấn độ, chứa đựng tất cả những gì đặc trưng nhất của đất nước Ấn Độ. Hướng dẫn viên cho biết thời tiết ở Ấn Độ hiện tại đang vào mùa mưa (giữa tháng 6 đến giữa tháng 10). Nhiệt độ cũng thay đổi không ngừng, nếu có mưa, nhiệt độ có thể xuống thấp đến 20°C, nhưng nếu không mưa thì có thể lên đến hơn 35°C, và độ ẩm rất cao.

Xe du lịch chở đoàn vòng quanh thành phố để ngắm nhìn các điểm du lịch yêu thích của du khách khi viếng thăm Thủ đô Tân Đề Li. Điểm đầu tiên của City Tour hôm nay là dạo thành phố cổ Old Delhi, nơi đây, dân cư khá đông đúc và tập trung rất nhiều người nghèo. Qua khung cửa sổ của xe buýt, chúng con chứng kiến hàng ngàn ngôi nhà lụp xụp, tả tơi chen chúc nhau trên những bãi rác dọc hai bên đường, nhìn những gương mặt khắc khổ, những mảnh đời cơ cực của người dân Ấn thật thương tâm. Chúng con, tuy không nói ra, nhưng mỗi người khởi lên vô số niệm, phân biệt, phán xét, thương hại, khó chịu, sợ hãi... Liền đó, hai Thầy thấu suốt tâm chúng con đang khởi niệm gì, điểm hóa ngay cho thấy cái tâm đang khởi niệm đó cũng dơ bẩn và đầy rác rưởi, hôi hám, sao



không thấy mà lại thấy lỗi người. Ngay đó, chúng con nhận ra chỗ vướng mắc của mình và trước hai Thầy phát tâm cầu Giác ngộ để giải thoát niệm mê chấp đó. Từng giây phút trên xe, Tuệ giác, tình thương và diệu dụng nơi hai Thầy luôn chiếu soi vào tâm thức chúng con, đánh thức hạt Bồ Đề đang bị vùi sâu trong mê lầm, ôm chấp ngàn đời.



Tòa nhà Quốc Hội Ấn Độ
(Rashtrapati Bhavan)

Xe chạy ngang Cổng Ấn Độ (Indian Gate) – một trong những đài tưởng niệm chiến tranh lớn nhất tại Ấn Độ. Chạy một đoạn đường là gặp tòa nhà Quốc Hội Ấn Độ (Rashtrapati Bhavan), là nơi ở và làm việc chính thức của Tổng thống Ấn Độ. Tiếp đến là những bức tường khổng lồ Pháo đài Đỏ (Red Fort) nằm ở trung tâm New Delhi. Kế đến, xe chở đoàn đến tham quan phía ngoài cổng Công viên Gandhi. Gandhi là anh hùng dân tộc Ấn Độ, đã lãnh đạo dân Ấn giành độc lập và giải phóng Ấn Độ, khỏi tay của đế quốc Anh, thời đó.



Công viên Gandhi
(Gandhi Smriti)

Buổi sáng đầu tiên trên một đất nước xa lạ, tâm trạng người thường phải rất tò mò muốn tham quan các nơi nổi tiếng. Nhưng từng giây phút, được Quý Thầy liên tục khai mở Tuệ Giác, đánh thức tiềm năng Giác ngộ trong chúng con, giúp chúng con thấy rõ những niệm mê chấp đưa đến khổ đau cho mình và người, nên quý Sư Cô và Thiền sinh phát nguyện tinh tấn khám phá thế giới Giác ngộ, nơi mà Quý Thầy luôn nhấn mạnh, sẽ đưa chúng con về nguồn Giác ngộ trên đất Phật. Nhờ đó, chúng con mở lòng học thuộc kinh Bát Nhã, điển hình là Thiền sinh Phổ Độ, tuy đã cao tuổi nên hay quên, học bài khó thuộc nhưng rất quyết tâm theo lời dạy của Quý Thầy học miệt mài từ trên máy bay đến lên xe bus. Trên xe, từng người một, bước lên phía hàng ghế đầu nơi Quý Thầy ngồi và trả bài kinh Bát Nhã, đọc sai hay sót một chữ cũng phải trả bài lại. Vì tình thương, Quý Thầy luôn không ngừng đánh thức Tuệ Giác trong chúng con, bài Kinh Bát Nhã giúp chúng con dựng dậy mục tiêu Giác ngộ, giải thoát niệm chấp thật.

Mỗi thành viên trong đội, trợ duyên lẫn nhau, người thuộc bài giúp người chưa thuộc, phương cách học dễ thuộc và giúp họ dò bài. Nhìn quý Sư Cô và các thiền sinh trợ duyên nâng đỡ cho Thiền sinh Phổ Độ và Thiền sinh Tuệ Nguyện học



thuộc kinh rất nhịp nhàng và hòa hợp, mới cảm thấy tình hòa ái của bạn đồng tu đang cùng nhau đi trên con đường Giác ngộ thật đáng quý và hiếm có. Nhớ hoài hình ảnh Quý Thầy chấm rớt từng học trò dù chỉ sai hay sót một chữ trong bài kinh. Một lần Thầy đánh rớt là một lần tâm thức được khai mở. Mỗi lần học lại là thuộc hơn, thông hơn, thấm hơn, tâm nhẹ ra, cảm được năng lượng Giác ngộ của hai Thầy ngay trong lời bài Kinh Bát Nhã.

Sau giờ ăn trưa, xe du lịch đưa đoàn đi vòng quanh thành phố mới, Tân Đề Li. Xe chở đoàn đến tham quan Lăng mộ của vương triều Mughal – Humayun's Tomb. Đây là kiểu kiến trúc Mughal đầu tiên tại Ấn Độ, bao gồm các ngôi mộ của hoàng đế Humayun và nhiều người khác trong hoàng tộc. Địa điểm tham quan kế tiếp là tháp nhà thờ Hồi giáo (Qutub Minar), là tháp xây bằng gạch cao nhất thế giới, có nhiều đường gân dọc, được xây dựng thời vương triều Delhi.



Tháp nhà thờ Hồi giáo
(Qutub Minar)



Dân địa phương xin chụp hình với
Quý Thầy

Suốt thời gian tham quan những di tích lịch sử qua các triều đại và các tôn giáo, Thầy Giác Ngộ Phổ Môn cho chúng con chứng kiến và thấu rõ, chỉ vì một niệm lầm mê, con người sẵn sàng làm tất cả, bất chấp mọi thủ đoạn, thể hiện qua tư tưởng, lời nói, hành động, nhằm thỏa mãn cái tôi ích kỷ và những dục vọng cá nhân. Nhưng cuối cùng được gì? cũng từ bỏ tất cả để ra đi, và đi về đâu?

“Về đâu khi giây phút cuối
Trôi lặn qua tháng năm dài
Đã trót gây bao lầm lỡ...”
(Sám Nguyễn)

Lời khai thị của Quý Thầy giúp chúng con tỉnh ra, biết rằng chỉ có Giác ngộ mới giải thoát cội nguồn của vô minh, tham ái và sân hận. Nên trên xe, dù hướng dẫn viên du lịch hâm hờ giới thiệu những địa điểm nổi tiếng vừa đi qua là các nét đặc thù của lịch sử Ấn Độ. Nhưng tất cả chúng con, dường như lặng tiếng, trầm ngâm, mọi người đều quay về nhìn lại, suy tư có phải đây là hình ảnh đại diện cho những cuộc chiến tranh khốc liệt, đem biết bao khổ đau, sanh ly tử biệt cho người dân Ấn. Suy ngẫm những lời Quý Thầy từng dạy...người thế gian cho hạnh phúc tốt đẹp nhất là khi có được tình yêu, vật chất, tài sản, quyền

thế, danh vọng, địa vị...và để đạt được những thứ ấy, con người có thể dùng tất cả mọi phương tiện, trả bằng mọi giá, ngay cả gieo rắc tang tóc và khổ đau cho người khác, để có được điều mình mong muốn, thỏa mãn tham tâm. Vì vô minh và tham chấp nên hàng ngày sống quay cuồng trong tiền, tình, danh, lợi...đây chính là nguồn gốc của khổ đau và phiền não triền miên. Chính tình thương chúng sanh vô điều kiện, những bậc Giác ngộ như Quý Thầy đã phát nguyện trở lại cuộc đời này, bằng vô số diệu dụng đem phương thuốc Giác ngộ giải thoát lầm mê phiền khổ ứng hợp với từng căn bệnh chúng sanh mà cho thuốc để cứu chúng sanh ra khỏi biển sanh tử vô minh, tham ái và sân hận.

Trên xe, đoàn tiếp tục suy tư, thao thức và trầm trở. Cho đến xế chiều, xe đưa đoàn trở về khách sạn ăn tối và nghỉ đêm. Buổi sáng trôi qua thật nhanh khi tâm không bị dính mắc vào cảnh trí bên ngoài mà cả đoàn ai cũng trầm trở và tập trung toàn lực học thuộc kinh Bát Nhã.

Ngày 2 | 19-07-2017 | Tân Đề Li -> Bodhgaya

Sáng sớm Thứ Tư ngày 19 tháng 7 năm 2017, sau một đêm nghỉ ngơi tại khách sạn, đoàn chúng con rời khách sạn Country Inn & Suites Nh-8 lúc 4g rưỡi sáng, xe và hướng dẫn viên du lịch đưa đoàn ra sân bay New Delhi làm thủ tục đáp chuyến bay nội địa đi Patna.

Đoàn đến Patna lúc 8g sáng, xe và hướng dẫn viên Ấn Độ, Dr. Abhai, đưa đoàn thẳng đến thành phố Bodhgaya, thuộc bang Bihar, đông bắc Ấn Độ (khoảng 6 tiếng lái xe). Nơi đây được mệnh danh là thánh địa Đệ Nhị, trong Tứ Động Tâm của Phật giáo.



Sân bay Patna

Một điểm rất đặc biệt là khi hướng dẫn viên Ấn Độ, Dr. Abhai vừa gặp hai Thầy đã cảm nhận được thể tánh thanh tịnh, rỗng rang và vô nhiễm toát ra nơi hai Thầy, anh ta mừng lắm, nên khi lên xe, lúc chúng con học và trả bài kinh Bát Nhã, anh ta cảm nhận được Tuệ Giác, Từ bi từ hai Thầy và cảm nhận sự thông thoáng, nhẹ nhàng từ quý Sư cô và Thiền sinh, nên anh tự nhiên hòa vào như một Thiền sinh cùng Tăng đoàn tu học hướng về Giác ngộ.

Đoàn được đến tham quan Đại học Nalanda – trường đại học Phật giáo lớn nhất thế giới, cách Patna khoảng 99km. Trên đường độ sanh, Đức Phật đã qua lại vùng Nalanda nhiều lần. Theo lời hướng dẫn viên du lịch, đại học Nalanda là nơi đã lưu trữ nhiều bộ Kinh, Luật, Luận quan trọng, và là nơi đã đào tạo nhiều bậc Thánh Tăng như, ngài Long Thọ, Ngài Huyền Trang... Diện tích tổng thể khuôn viên trường đại học khoảng 10 km², nhưng chỉ mới được khai quật khoảng 1 km². Đại học Nalanda được sáng lập vào thế kỷ thứ 5 bắt đầu từ năm 500 sau công nguyên và tồn tại gần 700 năm. Trung tâm giảng dạy Phật giáo lớn nhất thế giới này thu hút các học giả từ Tây Tạng, Trung Quốc, Hi Lạp và Ba Tư. Nalanda cũng chính là quê hương của Tôn giả Xá Lợi Phất, một trong 10 đại đệ tử của Đức Phật. Ngài Xá Lợi Phất đã nhập diệt tại đây và về





Đại học Phật giáo cổ Nalanda
(Nalanda University)

sau đền thờ của Ngài được vua A Dục xây cất. Nalanda bị hủy diệt vào năm 1193, khi tướng Hồi giáo Thổ Nhĩ Kỳ là Bakhtiyar Khilji chỉ huy tấn công Nalanda, đốt phá trường học, tu viện, sát hại hàng ngàn Tăng sĩ và học giả ở đây. Trường đại học này được cho là bị thiêu rụi hoàn toàn và đã cháy mất mấy tháng trời.

Nalanda bắt đầu được biết trở lại vào thế kỷ 19. Nalanda chính thức được khai quật tổng thể dưới sự chỉ đạo của Hội Khảo cổ học Ấn Độ (Archaeological Survey of India) vào năm 1915.

Khi đi tham quan một phòng trong các dãy phòng nơi các Tăng sĩ tu tập, phòng này có tên là Emtiness Room, một thiền sinh hỏi:

Kính thưa Thầy,
Emtiness Room có phải là Trí Tuệ Bát nhã không thưa Thầy?

Thầy Giác Ngộ Phổ Môn đáp:

“Emtiness” Room nghĩa là, cái phòng trống không, chữ “không” này nằm trong “Sắc tức là Không”, chúng sanh dính mắc, chấp thật vào thân, tâm, cảnh giới, nên có nhiều hành giả cần tu học với những bậc Thầy Giác ngộ để sáng tỏ “Sắc tức là Không” nhờ đó, xả bỏ

những vướng mắc, chấp thật vào thân, tâm, cảnh giới. Tuy nhiên, chỉ khi nào thể nhập hoàn toàn vào Tâm Giác Ngộ hay Trí Tuệ Bát Nhã Vô Thượng, khi đó mới thực chứng, “Năm uẩn vốn là không”.

Ngay đây, nhiều thiền sinh bật sáng nội tâm, tin sâu không còn nghi hoặc.



Trước tháp thờ Tôn giả Xá Lợi Phất
(Đại học Nalanda)

Nhiều nền gạch chùa tháp được tìm thấy, nhiều di tích liên quan được phát hiện. Nổi bật nhất trong số những gì khai quật được là tháp thờ Tôn giả Xá Lợi Phất. Rất nhiều di tích được khai quật, là những kiến trúc Phật giáo như chùa, tháp, trụ đá... Có đến 6 ngôi tháp và 11 ngôi tinh xá được tìm thấy ở đây.

Sau khi tham quan các nơi được khai quật, Quý Thầy cùng cả đoàn tụng kinh, ngồi Thiền dưới một tàng cây cạnh tháp thờ Tôn giả Xá Lợi Phất. Ngay lúc này chúng con, cả Tăng đoàn đều cảm được năng lượng thanh tịnh, rộng rang, nhẹ nhàng, tươi mát từ hai Thầy Giác Ngộ đang hòa quyện vào từng lời kinh Bát Nhã, bao la trùm khắp vùng đất thiêng liêng này. Mặc dù thời tiết Ấn độ vào mùa hè rất nóng và đi xe đường dài, nhưng Quý Thầy lúc nào cũng thông dong tự tại, không ngừng nghỉ khai mở Tuệ giác cho Tăng đoàn và cả người hướng dẫn viên.



Đoàn tụng kinh ngồi thiền cạnh tháp thờ
Tôn giả Xá Lợi Phất

Rời Nalanda, xe đưa đoàn đi Thành Vương Xá (Rajgir), cố đô của vương quốc Ma Kiệt Đà (Magadha), nơi Đức Phật đã sống 5 mùa an cư kiết hạ. Thành phố này nằm trong một thung lũng vô cùng yên tĩnh bao quanh bởi những ngọn đồi và rừng cây xanh biếc. Đoàn đến tham quan Trúc Lâm Tinh Xá (Venuvana) – một trong những Tinh xá đầu tiên của Phật giáo thời Đức Phật tại thế, được vua Tần Bà Sa La (King Bimbisara) dâng cúng đường Đức Phật và chư Tăng. Đây là nơi Tôn Giả Xá Lợi Phất gặp Đức Phật lần đầu tiên.



Trúc Lâm Tinh Xá
(Venuvana)

Khi được nghe Quý Thầy khai thị về chuyện vua Tần Bà Sa La cúng dường Đức Phật, Thiền sinh Liễu Minh dâng tràn cảm xúc khi thấy vua Tần

Bà Sa La rất hạnh phúc khi được gặp Phật và tha thiết cầu thỉnh, mong Phật khai thị điểm hóa, sau đó với lòng tri ân chân thành, phát tâm rộng lớn, cúng dường Trúc Lâm Tinh Xá. Liễu Minh bừng tỉnh ra, để gặp được một vị Thầy Giác ngộ rất khó mà chúng con còn được gặp hai vị Thầy Giác ngộ trong đời này là đại phước duyên cho chúng con nên khởi tâm cúng dường kết duyên Giác ngộ với Quý Thầy.

Quý Sư Cô và Thiền sinh đánh lễ tôn tượng Phật và mỗi người phát nguyện sẽ hướng về thể tánh Phật, hướng về Quý Thầy cầu Giác ngộ, giải thoát trong đời này. Sau đó cả đoàn tụng kinh Bát Nhã cùng với Quý Thầy. Bất cứ đi đến địa điểm nào, hai Thầy Giác Ngộ luôn cho đoàn tụng kinh Bát Nhã. Tụng ngày tụng đêm không biết bao nhiêu biến kinh. Điều vi diệu ở đây là càng tụng thì tâm càng sáng ra, trong đoàn ai cũng có trạng thái này, ai cũng cảm được và tiếp nhận được năng lượng thanh tịnh, trong sáng từ hai Thầy Giác Ngộ. Như mưa dầm thấm đất...đất tâm mê khô cứng trong mỗi người nhờ được năng lượng Giác ngộ nơi hai Thầy tưới tắm trong từng lời kinh, lời khai thị nên mềm ra và hướng tâm về hai Thầy mạnh hơn.



Đoàn tụng kinh Bát Nhã ở Trúc Lâm Tinh Xá

Đoàn ăn trưa nghỉ ngơi trước khi chiêm bái Núi Linh Thứu hay còn gọi là Kỳ Xà Quật hay Kê Túc Sơn (Griddhakuta Hill – Vulture Peak). Núi Linh Thứu là ngọn núi tọa lạc ở phía nam núi Chhatha tại Thành Vương Xá, cách Đại học Nalanda 11km. Đức Phật du hóa khắp Ấn Độ, Ngài thường ra vào thành Vương Xá, và núi Linh Thứu là nơi Đức Phật an trụ khoảng 7 năm và thuyết giảng những bộ kinh quan trọng. Để gần gũi tu học giáo pháp của Đức Phật, vua Tần Bà Sa La đã cho khai phóng đỉnh núi cúng dường Phật và Tăng đoàn, đặc biệt xây một con đường có nhiều bậc cấp lên thẳng đỉnh núi.



Đoàn đang đi lên núi Linh Thứu



Trước đây chúng con đã từng thấy cảnh nghèo khổ cơ cực, nhưng thật khó hình dung được cảnh đói nghèo ở nước Ấn. Những nơi chúng con đã đi qua, gặp rất nhiều người nghèo, tàn tật, phụ nữ bế con cùng các trẻ nhỏ đi ăn xin.

Những em bé này đều ở trong độ tuổi cấp sách đến trường, thân thể ốm yếu, quần áo lấm lem, vây quanh những du khách hành hương để xin tiền. Đa số họ đều biết nói câu “Nam Mô A Di Đà Phật”, bằng tiếng Việt rất rõ ràng. Nhìn họ, chúng con thật thương cảm, không thể cầm lòng, gặp ai xin tiền, Thiền sinh chúng con đều bố thí cho họ. Chúng con luôn nghĩ, thực hiện bố thí là một hành vi đạo đức, phát xuất từ lòng hảo tâm, tình thương mọi người, mong mang đến niềm vui, hạnh phúc cho người khác. Ngay đây, Quý Thầy đã cho chúng con một thời Pháp.

Bố thí là tôn chỉ đặc thù của Phật giáo, nhưng bố thí của một người Mở mắt (có Tuệ giác) khác với bố thí của một người Nhắm mắt (không có Tuệ giác hay Vô minh) như thế nào? Con người sống trên thế gian này gặp nhiều phiền não và khổ đau do vô minh và tham chấp. Do tham lam, ích kỷ, con người không bao giờ thấy đủ, luôn luôn nghĩ cho bản thân mình. Bố thí vật chất giúp người trong lúc hoạn nạn là việc làm tốt nhưng chỉ xử trí tạm thời. Chúng ta phải phát tâm cầu Giác ngộ và phát nguyện hướng mọi người đến con đường Giác ngộ, giải thoát khổ đau kiếp người, biết được sự thật của cuộc sống là gì, cái gì là tình thương, cái gì là hạnh phúc chân thật, thì đó mới là cách giúp người quý giá nhất. Người Mở mắt (người Giác ngộ) thấu triệt tâm thức chúng sanh, sẽ biết người ta cần gì, khi nào cho họ và cho như thế nào. Người còn sống trong Vô minh - Mù (không có Tuệ giác) sẽ không biết ai cần giúp, cần giúp cái gì, nên cứ cho đại, tưởng là mình đang giúp người nhưng không biết là mình có thể đang hại người. Cho, bằng tâm mê chấp, cho không đúng người, không đúng lúc sẽ gián tiếp tăng thêm lòng tham, tô bồi bản ngã do vô minh tham chấp của con người. Không những vậy, khi người ta thọ ân mình sẽ thành sợi dây nghiệp kết chặt



với chúng ta qua bao đời sau. Loay hoay, xoay vần trong 6 nẻo, làm bà con, thân thích, quyến thuộc của nhau để trả nợ nhân nghĩa, oán thù. Cho nên đại chúng trong đời này, phải phát tâm cầu Giác ngộ, chấm dứt trôi lăn trong sáu nẻo luân hồi, không còn rơi vào cảnh giới khổ đau, và phát nguyện giúp cho chúng sanh cũng được Giác ngộ, giải thoát sanh tử như mình.

Nghe đến đây, Thiền sinh chúng con chột bưng tỉnh, bấy lâu nay vì sống trong vô minh, nên không biết thế nào là thật sự giúp người. Nếu không phải là Tuệ giác và Từ bi của Quý Thầy Giác ngộ bước vào khai thị cho mình thì sẽ không bao giờ biết điều này, cứ theo thói quen và tập khí của mình mà hành xử. Sau khi được Quý Thầy khai tâm, thay vì chúng con mỗi người tự bố thí, chúng con đã gom góp lại và thỉnh cầu Quý Thầy truyền trao năng lượng Giác ngộ cho họ và tận tay cho người nghèo.

Trước khi đến đỉnh núi Linh Thứu, đoàn phải đi qua nhiều hang đá nhỏ, là nơi tu hành của các vị Thánh Tăng, đệ tử Phật.



Thạch thất của Đức Thế Tôn

Qua đoạn đường dốc gần đến hương thất Đức Phật, chúng con thấy một hang động nhỏ, nằm bên tay phải lối đi, được cho là thạch thất của Tôn giả A Nan (Ānanda). Phía trên thạch thất Ngài A Nan, gần hương thất của Đức Phật, là thạch thất của Tôn giả Xá Lợi Phất (Sāriputta), vị Tôn giả trí tuệ bậc nhất trong hàng môn đệ của Đức Phật. Chung quanh khu vực này còn nhiều thạch thất khác của các đệ tử Phật như Tôn giả Ma Ha Ca Diếp, Tôn giả Mục Kiền Liên... Đến trước một hang động, tương truyền là nơi tạm dừng chân của Đức Thế Tôn trước khi lên đỉnh Linh Thứu, trời cũng vừa đổ mưa. Hai Thầy hướng dẫn đại chúng vào trong thạch động nghỉ chân.



Trong thạch thất của Đức Thế Tôn

Những mỗi một của mọi người sau đoạn đường lên núi tan biến đâu mất. Dường như ai cũng cảm nhận một năng lượng kỳ diệu, nhẹ nhàng, thanh thản và ấm áp lan tỏa khắp nơi. Nơi này, ngày xưa, Đức Thế Tôn đã từng ngồi, bây giờ hai bậc Thầy Giác Ngộ cũng ngồi đây, năng lượng Giác ngộ tràn đầy...Chúng con ngồi bên cạnh hai Thầy, đồng cảm nhận Thế tánh rỗng

rang, thanh tịnh, ấm áp bao trùm khắp, lan tỏa cả hương thất, chúng con cảm được sự nhẹ nhàng trong tâm hồn mà năng lượng Giác ngộ siêu việt ấy vực dậy sự thôi thúc trong mỗi người mong được quay về nơi chốn đó...thế giới Giác ngộ mà Quý Thầy đang sống.

Thầy Suối Từ dạy:

Tương truyền, ngay trên đỉnh Linh Thứu này, trong một pháp hội, Đức Phật đã truyền tâm ấn cho ngài Ca Diếp qua câu chuyện được lưu truyền đến ngày nay: Thích ca niêm hoa, Ca Diếp vi tiểu. Trong buổi khai thị này, Đức Phật lặng lẽ không nói, cầm cành hoa sen đưa lên trước đại chúng. Toàn chúng ngơ ngác, chỉ có ngài Ca Diếp im lặng mỉm cười. Ngay đó, Phật tuyên bố: Ta có Chánh pháp nhãn tạng, Niết bàn Diệu Tâm, Thật tướng Vô tướng, nay trao cho Ma Ha Ca Diếp. Từ đó, ngài Ca Diếp được coi là người kế thừa Tâm ấn từ Đức Phật. Người xưa, trao và nhận sao dễ dàng vậy? Đến đời chư Tổ, có khi chỉ vung gậy, có khi chỉ hét, chỉ đánh hay chỉ một câu nói mà đối phương nhận được yếu chỉ, thể nhập Chơn như. Còn ngày nay với tụi con thì sao? Hai Thầy đã dùng bao nhiêu phương tiện, khai thị, điểm hoá, tốn biết bao thời gian, bao nhiêu lời....?

Quý Sư Cô và thiền sinh đồng quỳ trước hai Thầy với tâm thành cầu xin Quý Thầy đưa mình đến thế giới Giác ngộ, giải thoát khổ trôi lăn. Ngoài kia tiếng mưa rơi róc rách. Bên trong thạch động cũng chan hòa những giọt lệ vui mừng của mỗi Sư Cô và thiền sinh lúc chia sẻ và phát nguyện vì đã cảm được “chốn về” sau bao nhiêu kiếp lưu lạc.

Giây phút màu nhiệm đó, chúng con đồng chứng kiến và đồng cảm nhận Tuệ Giác và Tình thương

bao la của Quý Thầy đối với các học trò. Hai Thầy luôn không ngừng phóng quang, khai mở Tuệ Giác, đón chúng con vào thế giới Giác ngộ, nơi thanh tịnh, vô nhiễm. Chúng con, lúc đó, vì mê chấp còn sâu dày, lòng muốn Giác ngộ, giải thoát chưa đủ chân thành và tha thiết, nên chúng con chỉ có thể cảm nhận được năng lượng Giác ngộ từ Quý Thầy.

Thế giới Giác ngộ dường như rất gần nhưng lại rất xa nếu không đủ tha thiết để thỉnh cầu. Cái tha thiết và chân thành phải xuất phát từ lòng thôi thúc muốn thể nhập Chơn Như, giải thoát cội nguồn khổ đau, sanh tử luân hồi.

Trên đỉnh núi Linh Thứu là hương thất của Đức Thế Tôn, nơi đức Phật thường ngụ khi Ngài dừng chân tại Linh Thứu. Ở tận đỉnh cao, bốn bề gió lộng mênh mông, cảnh vật im lìm trong khoảng không bất tận, Quý Thầy chiêm bái thất của Đức Thế Tôn và lần lượt cả đoàn đánh lễ, sau đó vừa Thiền hành vòng quanh hương thất vừa tụng kinh Bát Nhã. Chúng con đủ duyên, trong đời này được đặt chân đến đất Phật, nơi ngày xưa Đức Phật đã từng sống, từng khai ngộ cho hàng đệ tử. Ngày nay, chúng con tuy sanh ra trong thời kỳ mạt pháp, nhưng lại đủ phước duyên được gặp và theo hai bậc Giác Ngộ tu học, luôn được nghe khai thị và được đánh thức tiềm năng Giác ngộ trong chúng con mỗi ngày. Được tu học và được sống gần hai Thầy, chúng con cảm nhận rõ Chốn về của Phật, Chốn về của các bậc Thầy Giác ngộ và Chốn về của hai Thầy, đều đồng một thể thanh tịnh tròn sáng, đầy đủ trí tuệ, từ bi và diệu dụng. Bài kinh Bát Nhã trong lúc hai Thầy dẫn chúng con đi thiền hành vẫn còn vang vọng và sáng soi trong mỗi chúng con.

“Chư Phật trong ba đời
Sống bằng Trí Bát Nhã
Vào Chánh Đẳng Chánh Giác.”





Quý Thầy chiêm bái hương thất Đức Thế Tôn trên núi Linh Thứu

Từ trên đỉnh núi Linh Thứu, chúng ta có thể ngắm nhìn toàn cảnh Thành Vương Xá, có thể nhìn thấy ngục giam vua Tần Bà Sa La (Bimbsar Jail). Ông là vị vua trị vì nước Ma Kiệt Đà thời bấy giờ, bị con trai là A Xà Thế đoạt ngai vàng và giam vào ngục. A Xà Thế hỏi ông mong ước điều gì nếu ông được một ân huệ sau cùng. Ông nói, muốn được ở trong ngục gần núi Linh Thứu nơi Đức Phật ngự để được hướng về Đức Phật mỗi ngày.



Núi Linh Thứu

Những ngày trong ngục, tuy vua Tần Bà Sa La không thể gặp Phật, nhưng tâm của ông luôn hướng về Đức Thế Tôn. Đây là tâm thành tha thiết của Tần Bà Sa La mà Quý Thầy luôn nhắc nhở chúng con. Chúng con phước lớn không những được gặp mà còn được theo hai bậc

Thầy Giác Ngộ tu học trong đời này. Hiện nay, chúng con đã thật sự tha thiết cầu Giác ngộ chưa? Nhờ theo 2 Thầy tu học, các con biết được hằng ngày mình đang sống trong ngục tù tăm tối của vô minh, tham ái và sân hận, hôm nay, tại núi Linh Thứu này, các con có phát nguyện đi trọn đường Giác ngộ, giải thoát khổ tử sanh?

Những câu hỏi của hai Thầy đánh thức nỗi suy tư trăn trở trong chúng con rất nhiều. Nên cảnh vật bên ngoài không hề ảnh hưởng đến chúng con. Đoàn dừng chân tại khách sạn Oaks ở Bodhgaya ăn tối và nghỉ đêm tại đó. Mỗi tối Quý Thầy cho chúng con Thiền tập, sau đó ghi lại những cú bật, cú lật trong tâm, những trăn trở hoặc những gì mình nhận ra khi được Quý Thầy khai mở Tuệ giác cho Tăng đoàn hoặc cho những người gặp trên đường.

Ngày 3 | 20-07-2017 | Bồ Đề Đạo Tràng - Bodhgaya, Bihar

Sáng thứ Năm ngày 20 tháng 7 năm 2017, địa điểm kế tiếp của cuộc hành trình hướng về Quý Thầy cầu Giác ngộ là Bồ Đề Đạo Tràng, nơi Đức Phật Thích Ca Mâu Ni chứng đạo quả Giác ngộ dưới cây Bồ đề. Trên đường đi, hướng dẫn viên du lịch, Dr. Abhai, đưa đoàn đến thăm Làng Su Già Ta (Sujata Village) một làng quê rất nghèo nàn cách Bồ Đề Đạo Tràng khoảng 5km – nơi có một ngôi tháp bằng gạch được xây dựng trên nền nhà Su Già Ta, tưởng niệm nữ tu Su Già Ta, lúc còn là cô bé chăn bò, đã dâng cháo sữa cúng dường cho Đức Phật khi Ngài vừa từ bỏ đời sống tu khổ hạnh và kiệt sức bên sông Ni Liên Thiên.



Sau đó đoàn đến tham quan một trường làng dạy cho các em mồ côi và khuyết tật, có tên là “Sujata Children Welfare Trust”. Tuy đoàn đến đây lúc ngày nghỉ của các em nhưng có thể hình dung được cảnh nghèo nàn, thiếu thốn phương tiện dạy học ở nơi đây. Sau một vòng tham quan cảnh trường, Quý Thầy đã giúp đỡ trường một số tiền nhỏ và đồng thời hồi hướng năng lượng Giác ngộ cho những người nơi đó.



Trường dạy các em trẻ mồ côi

Cách ngôi trường không xa là một đền nhỏ có tên là “Sujata Temple”. Tại đây Quý Thầy thấy một số em trẻ nghèo đứng ngoài cổng đền nên mời các em tới gặp Quý Thầy. Các em rất nghèo, quần áo lấm lem cũ kỹ, nét mặt hồn nhiên ngây thơ nhưng lại chất chứa nhiều cảm xúc trong cái khổ đối nghèo, thật đáng thương.



Đền thờ Su Già Ta
(Sujata Temple)

Quý Thầy đã khai thị cho các em biết là trong các em có tiềm năng Giác ngộ và dạy các em hát bài “Tĩnh Thức”. Năng lượng Giác ngộ tỏa sáng trong từng lời khai thị và lời ca của Quý Thầy làm xua tan phiền não của cảnh đói nghèo, mê chấp... ánh mắt của các em rạng ngời, hướng tâm về Quý Thầy như trời hạn gặp cơn mưa rào. Tuệ giác sáng ngời và Tình thương chúng sanh bao la của Quý Thầy giúp các em nhận ra khả năng Giác ngộ nơi chính mình, có lại niềm vui và nụ cười.



Quý Thầy đang độ các em

Chứng kiến các em có được nụ cười rạng rỡ, lòng chúng con dâng tràn niềm hạnh phúc...vui cho các em tuy sinh vào kiếp người trong hoàn cảnh nghèo khổ nhưng lại may mắn gặp được hai bậc Giác Ngộ soi sáng tâm mình để một lần được biết có chốn về Giác ngộ. Và vui cho chính chúng con thật quá có phước... các em chỉ được gặp hai Thầy trong thoáng chốc, còn mình được theo hai Thầy tu học, được gần bên hai Thầy nên mỗi người phát nguyện tinh tấn tu học để đền ơn hai Thầy.

Kiếp người mong manh, tạm bợ và đầy đau khổ. Chúng con đã từng nghe qua, nhưng thật sự chưa thấu triệt lý lẽ này. Cho đến khi được theo hai Thầy tu học, được hai bậc Giác Ngộ từng bước khai mở Tuệ giác cho chúng con nhận ra được sự thật khổ đau kiếp người phát sinh từ vô

minh, tham ái, sân hận. Cuộc sống của con người chẳng phải đợi đến gặp cảnh thiếu thốn, đói khát mới gọi là khổ, mà cả người giàu sang tốt bụng vẫn khổ đau.

Tiếp đến xe chở đoàn chạy ngang qua sông Ni Liên Thiên (Niranjana River), cách Bồ Đề Đạo Tràng khoảng 200m, nơi Đức Phật thả bình bát và phát nguyện thành đạo. Vào mùa nắng, con sông này khô cạn gần như không còn một giọt nước. Đến mùa mưa thì nước chảy rất mạnh. Theo lịch sử Phật giáo thì chính tại nơi này Đức Phật đã tắm gội và sau đó Ngài nhận bát cháo sữa do Su Già Ta cúng dường.



Sông Ni Liên Thiên (Niranjana River)

Từng ngày trôi qua, chúng con cảm nhận thể tánh rỗng rang, thanh tịnh, vô nhiễm và đại nguyện độ sanh nơi hai Thầy Giác Ngộ. Quý Thầy đã thấu triệt tận cùng tâm thức mỗi chúng con, nên tạo duyên cho chúng con về thăm đất Phật, giúp chúng con có thêm niềm tin vào Giác ngộ. Tuệ giác đó, biết chúng con còn vướng mắc ở đâu, trực tiếp khai mở cho mỗi Sư cô và Thiền sinh trong mọi hoàn cảnh, sức mạnh Giác ngộ nơi hai Thầy có công năng khai phá những lầm mê, vướng mắc trong tâm chúng con, như mặt trời phá mây, đánh thức hạt sen từ dưới bùn dơ sâu thẳm, vươn lên nở hoa sen thơm ngát. Chúng con cảm nhận được Tình thương vô điều

kiện của hai Thầy bao dung tất cả chúng sanh không phân biệt ai cả, đi đến đâu Quý Thầy bằng nhiều diệu dụng khai mở đánh thức mọi người giúp họ nhận ra gia tài Giác ngộ nơi mỗi người để giải thoát khổ đau sanh tử luân hồi,

Xe chạy một đoạn đường ngắn là đến Bồ Đề Đạo Tràng (Bodhgaya), thuộc bang Bihar, quận Gaya, là một trong bốn Thánh tích – Thánh địa Đệ nhị, thuộc Tứ Động Tâm của Phật giáo, là nơi Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nhập thiền định dưới cây Bồ đề, Giác ngộ và chứng được đạo Chánh đẳng Chánh giác. Bồ Đề Đạo Tràng bao gồm nhiều Thánh tích Phật giáo quan trọng như Tháp Đại Giác, cây Bồ Đề, Bảo tòa Kim Cang, bảy địa điểm Đức Phật đã ngồi tư duy trong bảy tuần đầu sau khi thành đạo và các tòa tháp cổ.



Mahabodhi Temple
(Đại Giác Ngộ Tự)

Cảnh tôn nghiêm sừng sững giữa trời là Tháp Đại Giác trong Đại Giác Ngộ Tự (Mahabodhi Temple) được Vua A Dục xây dựng vào khoảng 250 năm sau khi Đức Phật nhập Niết Bàn để tưởng niệm nơi thành đạo của Đức Phật, và là một trong những kiến trúc bằng gạch lâu đời nhất vẫn còn tồn tại ở miền Đông Ấn Độ.





Tượng Phật trong tháp Đại Giác

Cây Bồ Đề (Bodhi Tree) nguyên thủy, ở Bồ Đề Đạo Tràng, nơi Đức Phật đã chứng đạo Giác ngộ, đã bị phá hủy. Cây Bồ Đề hiện nay được tin tưởng là cháu chắt ba đời của cây Bồ Đề nguyên thủy đó. Bảo tòa Kim Cang (Vajrasana) là vị trí Đức Phật ngồi nhập định 49 ngày đêm dưới cội cây Bồ Đề, khoảng cách nằm giữa Đại Tháp và cội Bồ Đề, được bảo vệ trong một hàng rào xi măng có lối kiến trúc cổ và bao quanh bởi một hàng rào có trụ bằng kim loại mạ vàng do Tích Lan xây dựng.



Bảo tòa Kim Cang (Vajrasana)

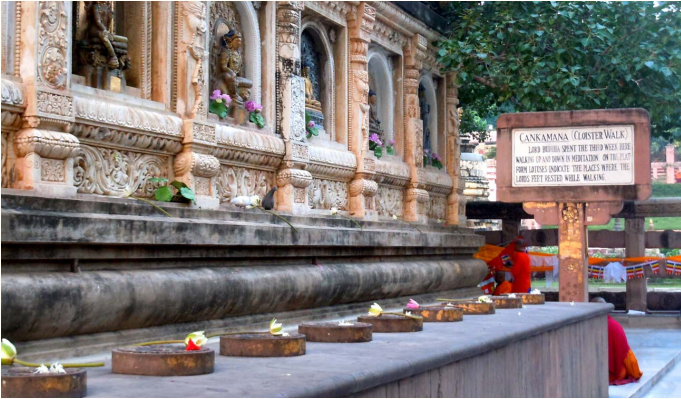
Cuối cùng, chúng con, Tăng đoàn Phổ Môn, Suối Từ cũng về đến đây, nơi đánh dấu một sự kiện trọng đại trong lịch sử, nơi mở đầu cho bậc Thầy của nhân loại bật tung cánh cửa ngục tù tâm thức của con người, mở ra chân trời Giác ngộ bao la, lồng lộng. Cội Bồ đề, và khu vực mà

đấng Giác ngộ đã từng đặt chân, giờ đây chúng con theo hai Thầy Giác ngộ, cũng in bước chân lên đó, tiếp nối những bước chân tỏa ra năng lượng Giác ngộ ngày xưa, truyền sức cho những bước chân non trẻ của những học trò đang từng bước, bước theo hai Thầy trên đường trở về quê hương Giác ngộ nơi chính mình...



Nơi Đức Phật ngồi dưới cây Bồ Đề

Khi vào Bồ Đề Đạo Tràng, hướng dẫn viên du lịch, Dr. Abhai, giới thiệu với đoàn lịch sử của từng nơi trong khuôn viên Bồ Đề Đạo Tràng. Sau khi chiêm bái và lễ Phật xong, Quý Thầy cùng đoàn, thiền hành đến các nơi ghi dấu sự kiện 7 tuần của Đức Phật trong Bồ Đề Đạo Tràng. Các trụ đá có bảng khắc chữ ghi lại những sự kiện 7 tuần sau khi Đức Phật đắc đạo thành bậc Chánh Đẳng Chánh Giác. Tuần thứ 1 – Đức Phật chỉ an trụ trong tỉnh lặng tại vị trí cũ dưới cội Bồ Đề để chứng nghiệm Hạnh phúc Giải thoát. Tuần thứ 2 – Đức Phật dành một tuần lễ đứng cách cây Bồ Đề một khoảng xa để chăm chú ngắm nhìn cây Bồ đề không nháy mắt tỏ lòng tri ân cội cây này đã che mưa đỡ nắng cho Ngài suốt thời gian 49 ngày. Tuần thứ 3 – Đức Phật thiền hành tại dãy Cankamana, dọc theo hành lang của đại tháp. Trên hành lang có những khối đá khắc biểu tượng hoa sen, chính là mỗi bước chân của Ngài.



Dãy Cankamana

Tuần thứ 4 – tại đền Ratnagraha, Đức Phật đã ngồi thiền định tại trụ đá và suy nghiệm luật nhân quả tương quan giữa mọi sự, mọi vật và toàn bộ sinh vật sống trong vũ trụ này. Tuần thứ 5 – Đức Phật đã ngồi dưới tàng cây Nigrodha bác bỏ quan điểm dòng dõi và giai cấp của Bà La Môn, cho rằng chỉ có người sinh ra ở giai cấp Bà La Môn mới có thể thành đạo. Đức Phật khẳng định rằng, đó là do tu tập và sự phấn đấu của bản thân ở mọi giai cấp và con người. Bởi vậy Đức Phật mới có câu nói “Ta là Phật đã thành, chúng sanh là Phật sẽ thành”. Tuần thứ 6 – Đức Phật thiền định tại bờ hồ Mucalinda. Lúc ấy bỗng nhiên mưa to sấm chớp nổi lên và mãng xà vương Mucalinda xuất hiện, dùng mang của mình làm tàn lọng che chở cho Đức Phật. Tuần thứ 7 – Đức Phật ngồi thiền định dưới cội cây Rajayatana. Có hai vị thương gia Tapussa và Bhallika người Miến Điện đi thuyền trên sông Ni Liên Thiền nhìn thấy vẻ thoát tục khác thường của Ngài, đã ghé thuyền dâng bánh gạo và mật ong cúng dường Ngài. Ngay khi nghe Đức Phật thuyết bài kệ đầu tiên, hai vị đã trở thành hai vị cư sĩ đầu tiên quy y Đức Phật sau khi Ngài thành đạo.

Sau khi tham quan các tòa tháp cổ và ba địa điểm Đức Phật đã ngồi tư duy trong bảy tuần đầu sau khi thành đạo, Quý Thầy cùng đoàn



Bờ hồ Mucalinda

dừng lại tại đền Ratnagraha, nơi đức Phật đã ngồi thiền định suy xét về nhân quả tương quan. Quý Thầy cho Tăng đoàn ngồi Thiền quanh tháp và xướng lên bài Bát Nhã Tâm Kinh, cả đoàn cùng tụng theo. Chúng con đã tụng không biết bao nhiêu biến kinh, càng tụng càng nhanh. Chúng con cảm nhận được một nguồn năng lượng rất lạ, một hương vị giải thoát từ nơi Quý Thầy khi tụng kinh Bát Nhã. Thời tiết tháng 7 ở Ấn Độ thật khắc nghiệt...chúng con tụng kinh mà mồ hôi ướt đầm, nhưng tâm chúng con lại cảm thấy rất an tịnh và nhẹ nhàng. Năng lượng Giác ngộ từ Quý Thầy bao phủ cả không gian, len lỏi vào tâm chúng con, phá tan những gì nặng trĩu trong nội tâm, cho chúng con sự bình an và thanh thản.



Trước đền Ratnagraha

Sau một vòng tham quan thánh tích, Quý Thầy vào bên trong tháp Đại Giác đánh lễ Phật, sau đó ngồi thiền. Thầy căn dặn cả đoàn hãy thả lỏng thân tâm hướng về Chư Phật và Quý Thầy cầu thỉnh Chư Phật và Quý Thầy đưa mình về thế giới Giác ngộ. Trong lúc cả đoàn đang ngồi thiền...một sự kiện chấn động nội thức xảy ra cho một Thiền sinh. Cô ta nước mắt đầm đìa chạy đến bên Quý Thầy quỳ lạy và trình bày những gì cô đã trải nghiệm:

“Lúc vừa bước vào cổng Bồ Đề Đạo Tràng, đập vào mắt con là hình ảnh rất nhiều người nghèo đói, ăn xin, tàn tật, cụt tay cụt chân, khổ sở tột cùng. Vào bên trong Tháp Đại Giác, lúc đánh lễ Đức Phật, con bỗng nhiên quay lại, thấy sau lưng mình là một cô người Á châu, thành tâm chấp tay như đang cầu xin điều gì. Mắt cô tuy nhắm nhưng nước mắt thì ràn rụa. Ngoài kia, người cụt chân, cụt tay, đói khát là quá khổ rồi, còn người có ăn có mặc như cô này cũng khổ sở như vậy sao, chỉ biết đứng khóc và cầu nguyện trước Đức Phật. Hai hình ảnh, hai thái cực ấy đã thâm nhập vào nội thức của con.

Sau đó, ngồi Thiền được một lúc thì...vòng sanh tử luân hồi bỗng xuất hiện trong tâm thức con. Con thấy chúng sanh được sinh ra, khổ, rồi chết đi và rồi lại được sinh ra, cứ tiếp diễn xoay vần như vậy. Vòng xoay ấy không có điểm khởi đầu cũng không có điểm kết thúc, và cứ xoay mãi trong vòng trầm luân của sanh tử khổ đau, không hề dừng lại. Nghiệp lực rất mạnh đưa đẩy chúng sanh chịu khổ trong vòng luân hồi không thể nào thoát ra được. Chứng kiến cảnh sanh tử luân hồi, tâm con chấn động như ai đang lắc mạnh trái tim mình, cả người con run lên, mắt con nhắm nhưng nước mắt cứ tuôn trào, câu trả lời cho những câu hỏi mà con trăn trở trước đây: Tại sao mình phải theo Thầy? Tại sao phải cần Giác ngộ?...tự nhiên đến với con. Vừa lúc ấy, thẳm sâu trong nội thức, con cảm giác có một cánh cửa mở toang, rộng lớn, một lời nguyện phát lên...con cần phải cứu chúng sanh ra

khỏi vòng luân hồi...nhưng con không thể cứu họ nếu con chưa Giác ngộ, xin Quý Thầy hãy giúp con, con muốn Giác ngộ ngay trong đời này vì con phải giúp họ. Khi con phát ra lời nguyện này thì sự phát tâm cúng dường lên quý Thầy cũng đồng thời xuất hiện...con xin được cúng dường kết duyên Giác ngộ với Quý Thầy, xin Quý Thầy giúp con Giác ngộ và giúp tất cả mọi người trong đoàn được Giác ngộ, giải thoát khổ tử sanh trong đời này.

Lúc đó, đối với con trên đời này không có gì giá trị hơn Giác ngộ, bởi vì vòng luân hồi không loại bỏ bất kỳ một ai cho dù là người giàu hay nghèo, đẹp hay xấu, nam hay nữ, già hay trẻ, là cái gì đi chăng nữa cũng không thoát khỏi khổ đau sanh tử, chỉ có Giác ngộ mới giúp nhân sinh giải thoát luân hồi. Lúc này, con thật thấm lời dạy của Thầy là khi chết mình có biết mình sẽ về đâu không? “Về đâu khi giây phút cuối? Trôi lăn qua tháng năm dài.” Mình thật sự không thể quyết định cho mình sẽ đi đâu vì vòng xoay nghiệp thức liên tục đẩy mình đi trong sáu nẻo luân hồi từ đời này sang đời khác. Con đã từng cúng dường nhiều lần, nhưng lần này con rất rõ ràng con cúng dường vì cái gì...con chỉ muốn được kết duyên Giác ngộ với Quý Thầy mong Quý Thầy giúp con và Tăng đoàn được Giác ngộ giải thoát để có thể giúp chúng sanh đang còn sống trong mê chấp, khổ đau.”

~ Thiền sinh Tuệ Hằng ~



Bên cạnh Tháp Đại Giác



Quý Thầy đã luôn sẵn sàng chào đón mọi người vào thế giới Giác ngộ và thiền sinh này là người đầu tiên bước vào. Cô không bao giờ nghĩ mình có thể tổ suốt vòng luân hồi, sinh tử, khổ đau, và trải nghiệm này là dấu ấn in đậm trong tâm cô, mở ra một hướng mới cho cuộc đời cô. Hai chữ ‘Giác ngộ’ trước đây chưa bao giờ có trong tâm của cô, vì ban đầu cô theo 2 Thầy chỉ mong tháo gỡ những vướng mắc trong tâm, để cuộc sống trở nên nhẹ nhàng, thông thoáng. Vì không có mục tiêu Giác ngộ, giải thoát, nên đường tu của cô khi sáng khi tối, vì tình thương, Quý Thầy luôn soi sáng tâm cô, giúp cô một lần bước vào thấy chúng sanh khổ đau, lặn ngụp trong sanh tử, giúp cô nhận định rõ ràng mục tiêu và hướng đi của mình, có thêm niềm tin và sức mạnh phát tâm cầu Giác ngộ.



Trước Tháp Đại Giác

Sau khi ăn trưa và nghỉ ngơi tại một khách sạn gần đó, đến chiều đoàn quay lại Bồ Đề Đạo Tràng. Quý Thầy dừng chân ở đại tháp, nơi Đức Phật đã bác bỏ quan điểm, chỉ có dòng dõi và giai cấp của Bà La Môn mới được Giác ngộ, vào tuần thứ 5, sau khi Ngài thành đạo. Nơi đây, Quý Thầy đã khai thị cho chúng con về sanh tử luân hồi, thời pháp này đã in dấu ấn sâu đậm trong tâm thức của tất cả Thiền sinh và quý Sư cô tối hôm đó.

Vì muốn khai mở Tuệ giác cho hàng đệ tử, Thầy hỏi: “Đại chúng có thấy những người tu sĩ rất thành tâm hướng về Phật, lạy năm dài trên đất tại Bồ Đề Đạo Tràng không? Hằng ngày họ sống thanh đạm, màn trời chiếu đất trong khuôn viên Bồ Đề Đạo Tràng. Ngày ngày, có vị ngồi thiền, có vị tụng kinh, có vị nằm lạy dài trên đất. Họ tha thiết cầu đạo, mỗi người tu một kiểu, rất chân thành, nhưng tại sao không có Minh sư hướng dẫn? Đại chúng có bao giờ thấy nhiều người nghèo đói, tàn tật, cụt tay, cụt chân như ở đây không, và đại chúng có thấy lạ khi chúng kiến những cảnh này ngay trên đất Phật không? Phật và Pháp của Phật nhằm khai mở điểm hóa đưa con người đến Giác ngộ, giải thoát, diệt tận phiền não khổ đau, chấm dứt sanh tử luân hồi. Nhưng nếu con người dùng Pháp chỉ cho lợi ích bản thân, không có tâm cầu Giác ngộ, độ thoát chúng sanh, thì không khác gì là ăn cắp Pháp để tô bồi bản ngã. Phải chăng, trong số những người này, đã từng đem thân đuổi theo những đối tượng của lòng ham muốn nhưng vẫn còn chưa đủ, đến khi gặp được Thế Tôn, nghe được pháp mầu vi diệu nhưng không muốn đi tới con đường Giác ngộ, chỉ thực hành những lời dạy của Thế Tôn giúp hoàn thiện thân tâm để tiếp tục thực hiện mục đích, lao theo tranh dành, chiếm đoạt những đối tượng tham dục của mình. Đến nỗi thân tâm suy sụp, kiệt quệ. Nhân quả nhiều đời khó thoát, đến ngày nay vẫn không rời đất Phật, theo nhân quả đó mà chiêu cảm nghiệp báo, tàn tật, xin ăn, sống lây lất qua ngày.

Nghe đến đây, Thiền sinh Tuệ Quán bật khóc, sụp quỳ trước hai Thầy thành tâm sám hối. Trước đây, Tuệ Quán là người Phật tử thuần thành, thích nghe pháp, làm việc thiện, công quả, cúng dường chỉ vì muốn tạo thêm phước báu, mong cho đời sau được tốt hơn nhưng đâu biết



rằng bấy lâu nay cô được Quý Thầy Giác Ngộ khai thông nội tâm, có nhiều chuyển hóa, có được niềm vui trong cuộc sống, nhưng cô không muốn cầu Giác ngộ. Qua bài khai thị của Quý Thầy, Tuệ Quán nhận ra, nếu mình chỉ dùng Pháp để được lợi ích cho bản thân, không có tâm cầu Giác ngộ, độ thoát chúng sanh, chẳng khác gì ăn cắp Pháp, và phải chịu những quả báo như những hình ảnh trên.



Các tu sĩ lạy dài trên đất

Lời khai thị của Quý Thầy là tiếng chuông tỉnh thức cho quý Sư Cô và Thiền sinh, tự đặt câu hỏi cho chính mình... bấy lâu nay mình có mục tiêu theo Quý Thầy để Giác ngộ, giải thoát không? Mình theo Thầy với Nhân gì? Phải là Nhân Giác ngộ, giải thoát mới được Quả Giác ngộ, giải thoát khổ tử sanh.

Một buổi tối thật ý nghĩa và tràn đầy năng lượng Giác ngộ ngay trên thánh địa của Đức Phật thời quá khứ, giờ đây chúng con được ngồi cạnh bên hai bậc Giác Ngộ khai mở Tuệ giác cho mình. Nguồn Tuệ giác tròn sáng tuôn ra trong từng lời khai thị của Quý Thầy len lỏi sâu thẳm vào nội tâm của từng người, công phá lớp màn vô minh giúp mỗi người nhận ra sanh tử luân hồi là gì và tại sao phải cần Giác ngộ, không phải chỉ là hiểu biết trên ngôn từ mơ hồ mà nhận ra cội nguồn sanh tử ở ngay trong mình.

Cả đoàn ngồi đây lắng nghe quý Thầy khai thị. Thấp thoáng phía sau quý Thầy là anh hướng dẫn viên du lịch Dr. Abhai. Anh ta đã đứng ở đó rất lâu, từ lúc Thầy bắt đầu khai thị khi trời còn sáng đến lúc sụp tối. Tuy không cùng ngôn ngữ nhưng anh ta mở lòng lắng nghe từng lời quý Thầy khai mở Tuệ giác. Pháp của bậc Giác Ngộ không nhất thiết cần đến ngôn ngữ để truyền đạt. Đối với người có trần trở về Giác ngộ như Dr. Abhai sẽ tiếp nhận được năng lượng thanh tịnh, Trí Tuệ và Từ Bi từ nơi quý Thầy.

Diệu dụng độ sanh của hai bậc Thầy Giác ngộ không thể nghĩ bàn. Từng giây từng phút Quý Thầy không ngừng khai mở Tuệ giác cho chúng con. Mỗi ngày là một hành trình khám phá về mình, vừa được Quý Thầy khai mở Tuệ giác, vừa được trải nghiệm nội tâm, tăng tâm thức mỗi ngày được mở ra và nâng cao vượt bậc. Điểm đặc biệt ở bậc Thầy Giác ngộ là không dựa vào kinh điển hay sách vở mà từ thể tánh rỗng rang, thanh thản, thanh tịnh lưu xuất Trí Tuệ Bát Nhã vô biên, thấu suốt tâm thức chúng sanh, thấy rõ nguồn mê và nguồn giác trong mỗi người, thương chúng sanh mà bước vào đánh thức tiềm năng Giác ngộ trong họ, ứng hiện tình huống qua vô số diệu dụng để đương cơ khai thị độ chúng sanh.

Quý Thầy cho chúng con học thuộc kinh Bát Nhã cũng là phương tiện khai mở tâm thức cho chúng con. Thiền sinh Tuệ Nguyên gặp chút khó khăn trong khi học kinh vì cô không nhớ được từng chữ rõ ràng. Thỉnh thoảng cô bị quên chữ hay đọc lộn chữ. Cô đã học rất nhiều, trả bài nhiều lần nhưng vẫn không thuộc và cũng không biết tại sao. Hồi sáng Quý Thầy dạy cô phải ở lại trên xe bus, không được theo đoàn vào Bồ Đề Đạo Tràng vì cô chưa thuộc kinh Bát Nhã. Cái niệm đầu tiên khởi lên trong con là tại sao Quý Thầy lại nghiêm khắc với trò như vậy, không khác gì một



hình phạt. Ngay đây, là chỗ cho mình kiểm chứng lại cái thấy biết của chúng sanh đầy mê chấp không giống như cái thấy của bậc Giác Ngộ. Quý Thầy cuối cùng bước vào khai thị cho cô thấy, cô đang ôm chặt những kinh sách cô biết trước đây, không thể bỏ xuống để tiếp nhận bài kinh Bát Nhã, mà Quý Thầy trao, nên luôn bị lộn chữ. Quý Thầy quay sang cả đoàn và nói: “Nếu các con chấp cứng vào kiến thức, kinh nghiệm, cái thấy nghe hiểu biết của mình thì làm sao Quý Thầy đưa các con về thế giới Giác ngộ được”. Quý Thầy thấy được vướng mắc của cô ở đâu nên tùy duyên điểm hóa, giúp cô nhận rõ chỗ vướng mắc mà cô không thể thấy. Khi nhận ra vấn đề ở đâu, khối mê ôm chấp trong cô tự nhiên rơi rụng, nhường lại cho cô một tâm thể thông thoáng, nhẹ tơn, nét mặt sáng ra rõ rệt, và từ giây phút đó cô bắt đầu thuộc kinh rất dễ dàng.

Mỗi ngày Quý Thầy đều cho chúng con một bài tập (homework) khác nhau, có khi ghi lại những gì mình nhận ra, những cú bật cú lật trong nội tâm, có khi là những câu hỏi, nhằm đánh thức, gây nghi, dựng dậy niềm trăn trở về vô thường, khổ đau, sanh tử giúp chúng con phát tâm cầu Giác ngộ mạnh hơn. Chỉ mới ngày thứ ba trên đất Ấn mà đã có những cú bật tung nội tâm thật ấn tượng. Trong thể tánh rỗng rang, thanh tịnh của bậc Giác Ngộ rất thênh thang, vô nhiễm, không dính mắc vào thân, tâm, cảnh giới, không bao giờ bị giới hạn bởi thời gian và không gian. Nên về đến khách sạn gần 10 giờ đêm, ăn tối xong, Quý Thầy vẫn tiếp tục khai mở đánh thức tiềm năng Giác ngộ trong mỗi người. Tối hôm nay, bài homework của ai cũng đầy ắp niềm trăn trở suy tư về Giác ngộ để giải thoát sanh tử luân hồi.

Ngày 4 | 21-07-2017 | Bodhgaya -> Varanasi

Thứ Sáu ngày 21 tháng 7 năm 2017, sau bữa ăn sáng, đoàn rời khách sạn Oaks lúc 8g khởi hành đi Ba La Nại (Varanasi) cách Bodhgaya khoảng 7 tiếng lái xe. Ba La Nại là một thành phố lớn và rất đông dân cư, được xem là một thành phố thánh cổ nhất của Ấn Độ trải dài bên bờ sông Hằng huyền bí.

Xe vừa lăn bánh, Thầy thông báo cho đoàn biết là sáng nay, cả đoàn sẽ cùng Quý Thầy tụng kinh Bát Nhã, hồi hướng cho Thiền sinh Phổ Kính, đã mất 7 năm rồi. Thầy kể là, trưa hôm qua, khi Thầy đang nghỉ ngơi trong phòng khách sạn, Phổ Kính đã đến thỉnh cầu Thầy kết duyên Giác ngộ cho cô ở trên đất Phật, giúp cô mau sớm đến bến bờ Giác ngộ giải thoát. Tối hôm qua, cô cũng trở về xin Thầy lần nữa. Hình ảnh Thiền sinh Phổ Kính là tấm gương cho chúng ta noi theo. Tuy đã lìa trần, nhưng thần thức của cô vẫn dõi theo Thầy, tha thiết cầu thỉnh Thầy giúp cô hướng về Giác ngộ.

Quý Thầy thường dạy rằng năng lượng Giác ngộ nơi quý Thầy có mặt khắp mọi nơi. Nếu tâm luôn hướng về Quý Thầy cầu Giác ngộ thì cho dù ở bất cứ nơi đâu xa xôi vẫn kết nối được năng lượng Giác ngộ của Quý Thầy. Nhưng nếu gần bên quý Thầy mà không có tâm cầu Giác ngộ thì như xa vạn dặm.

**Thức dậy mê lầm dứt
Tâm Giác Ngộ sáng ngời
Nếu còn mê không thức
Xa Thầy muôn dặm thôi**

~ Thiền Sư Thích Diệu Thiện ~





Đoàn rời khách sạn Oaks, Bodhgaya



Thiền sinh Tuệ Ân chia sẻ

Trên lộ trình 7 tiếng đồng hồ, từng Sư cô và Thiền sinh chia sẻ trên xe bus.

“Kính thưa Quý Thầy, bây giờ con thật không có từ ngữ nào có thể diễn tả sự tri ân của con đối với Quý Thầy. Quý Thầy không những thương chúng con mà còn thương và độ cho những người đã mất như Thiền sinh Phổ Kính, tuy con không biết Phổ Kính là ai nhưng chị ấy là tấm gương sáng cho chúng con noi theo. Mặc dù đã xa Thầy nhưng thần thức luôn hướng về Thầy cầu Giác ngộ. Còn con thì cảm thấy hổ thẹn, được gần Quý Thầy bao lâu nay nhưng chỉ biết dùng Pháp của Thầy áp dụng trong đời sống để giải quyết vấn đề riêng của mình. Nghe lời khai thị của Thầy tối qua, con hiểu thấu, nếu không cầu Giác ngộ để giải thoát nguồn mê chấp và độ chúng sanh, kiếp sau con sẽ bị quả báo, sẽ bị chôn vùi trong sanh tử luân hồi. Cái khổ của chúng sanh mà con không thấy được là cái đau khổ lớn nhất trong tâm thức của con bây giờ. Con thấy sự thiếu sót của con là chưa phát tâm cầu Giác ngộ mạnh, mà con cứ tưởng con đã phát tâm mạnh rồi. Sự phát tâm của Tuệ Hằng, mong quý Thầy giúp cho mình và cả đoàn được Giác ngộ trong đời này để cứu chúng sanh, là tấm gương sáng giúp con noi theo. Bằng cuộc đời còn lại của con, con xin phát tâm làm tất cả trong khả năng của mình, phát tâm cầu Giác ngộ giải thoát sanh tử luân hồi. Xin Quý Thầy và tất cả chứng minh cho tâm nguyện của con.”

~ Thiền sinh Tuệ Ân ~

“Kính thưa Quý Thầy, bao năm qua con theo Quý Thầy tu học nhưng con không biết Giác ngộ là gì, cho dù Quý Thầy đã bao nhiêu lần chỉ dạy cho con. Con chỉ biết Quý Thầy thương con, dạy dỗ cho con, con nghe Thầy giảng Pháp rồi nhận ra vài điều giúp con giải quyết những vấn đề trong cuộc sống. Quý Thầy luôn nhắc nhở con phải phát tâm cầu Giác ngộ nhưng nghiệp con sâu dày, không hiểu được Giác ngộ mà Thầy nói. Sau khi Quý Thầy khai thị cho chúng con tối hôm qua, con mới giật mình nhìn lại bao năm qua con theo Quý Thầy vì cho lợi ích bản thân chứ không phải vì Giác ngộ. Nghĩa là, lâu nay con tu học chỉ để nuôi dưỡng và tô bồi bản ngã. Bây giờ con mới hiểu, tại sao Quý Thầy luôn dạy con phải phát tâm cầu Giác ngộ vì chỉ khi Giác ngộ con mới có thể phá sập cội gốc vô minh, tham ái, không còn cái Tôi nên giải thoát sanh tử luân hồi.”

~ Thiền sinh Liễu Minh ~



Thiền sinh Liễu Minh chia sẻ



“Kính thưa Quý Thầy, con rất tri ân Quý Thầy đã cho con đi chuyến đi này. Con đã từng thấy cảnh nghèo đói ở Việt Nam nhưng con không bị chấn động như khi chứng kiến ở đây. Trước đây con cũng đã từng nghe là có sanh tử luân hồi nhưng con không cảm, cho đến bây giờ con mới thật sự tin. Nếu không đầu thai ở Ấn Độ thì có thể ở các nước Châu Phi, hoặc có thể làm súc vật, làm sâu bọ. Bây giờ con rõ hơn về Giác ngộ và con cũng muốn được về thế giới Giác ngộ để không còn sanh tử luân hồi.”

~ Thiền sinh Lauren Oanh ~



Thiền sinh Oanh chia sẻ

Sau khi cả đoàn chia sẻ xong, quý Sư Cô và Thiền sinh tiếp tục tụng Bát Nhã để Quý Thầy xem có học thuộc đủ tiêu chuẩn... “lông như nước” chưa.

Đoàn đến Ba La Nại khoảng 4g rưỡi chiều. Sau khi nhận phòng ở khách sạn Rivatas by Ideal, xe và hướng dẫn viên du lịch đưa đoàn đến sông Hằng xem nghi lễ Aarti – buổi lễ cầu nguyện đối với mẹ sông Hằng linh thiêng. Người dân Ba La Nại cũng như người dân Ấn Độ rất tín ngưỡng sự linh thiêng huyền bí và nhiệm màu của dòng sông Hằng và các vị thần. Dọc bờ sông Hằng, ngay đoạn chảy qua thành phố cổ này có nhiều Ghat khác nhau. Đoàn được đưa đến tham quan Ganga Ghat. Con đường từ khách sạn đến

Ganga Ghat nhỏ và hẹp, ngoằn ngoèo, cũ kỹ, gập gềnh, lầy lội sau cơn mưa, nên đoàn phải mượn xe xích lô. Xe xích lô chở Quý Thầy dẫn đầu và tất cả xe chúng con nối theo sau.



Quý Thầy đi xe xích lô ra sông Hằng

Nhìn cảnh cư dân Ấn Độ sống rất cực khổ, kiếm tiền bằng nghề lao động chân tay, từng cuộc xe xích lô đường dài trong cái nắng oi bức để kiếm sống. Phố xá tấp nập người lẫn thú vật, những con bò đi lang thang trên đường phố chen chúc trong dòng người và xe. Bò được xem như biểu tượng một người mẹ vì bò nuôi sống người dân bằng những giọt sữa tươi mát.



Những con bò lang thang trên đường phố

Nơi đâu ở Ấn Độ cũng thấy cảnh người nghèo đói khổ... nhìn lại mới thấy mình thật may mắn, được sinh ra và lớn lên trong nôi ấm của gia đình, có cơm ăn áo mặc, được học hành cho đến lúc đủ sức lo cho chính mình. Ngoài kia có biết bao nhiêu mảnh đời bất hạnh, trôi nổi, lạc loài trong kiếp người đầy đau khổ. Chứng kiến những hình ảnh này, Thiền sinh Tuệ Quán bỗng dưng bật lên tiếng, “Đây chính là địa ngục của trần gian, còn chúng ta ở Mỹ là địa ngục của thiên đàng.”

Xe xích lô chạy được một đoạn đường phải dừng lại vì đường quá chật hẹp không đi được nữa. Dr. Abhai căn dặn các chủ xe xích lô dừng ở một địa điểm chờ đoàn quay trở lại. Cả đoàn xuống xe đi bộ đến bờ sông Hằng. Chen chúc trong dòng người đông đúc và không khí tấp nập ngưỡng nghi ngút khói hương, khiến cho người ta có cảm giác ngột ngạt, nhưng trong sự sống của Quý Thầy lúc nào cũng toát ra một năng lượng nhẹ nhàng, thông dong, tự tại, không bị chi phối bởi cảnh giới bên ngoài.



Thông dong tự tại giữa biển đời



Cảnh người nghèo đói khổ

Sông Hằng là dòng sông thiêng đối với Ấn Độ giáo (Hinduism). Sinh hoạt hằng ngày của hàng triệu người dân sống dọc theo bờ sông đều gắn liền với con sông huyền thoại này. Người dân nơi đây tin vào nguồn nước linh thiêng của sông Hằng nên họ có thể sử dụng nước sông để tắm, giặt, nấu nướng, uống hoặc thờ cúng một cách bình thường. Theo tín ngưỡng Ấn Độ giáo, tắm nước sông Hằng được xem là gột rửa mọi tội lỗi, khi chết được hỏa táng dọc bên sông Hằng và lấy tro cốt rải lên dòng sông là linh hồn sẽ được gột rửa và lên cõi trời.



Cảnh người dân tắm gội trên dòng sông Hằng



Lò thiêu hơn 2500 năm nay
chưa bao giờ tắt lửa

Chúng kiến tận mắt cảnh thiêu người chết rồi vớt xuống sông còn người sống thì ngâm mình một cách thỏa thích trong dòng sông quá đối ô nhiễm như vậy khiến ai nấy cũng đều kinh hoàng đến rợn người. Thầy Giác Ngộ Phổ Môn quay lại, nhìn thẳng chúng con và nói: “Các con mỗi người nhìn cho kỹ đi, vì mình có thể là một trong những người dân sông Hằng trong kiếp sau đó. Nếu không Giác ngộ giải thoát sanh tử thì đời sau có thể là ở sông Hằng hoặc ở Phi Châu”. Lời nhắc nhở của Thầy như gáo nước lạnh tạt vào mặt làm mọi người bừng tỉnh trong lúc đang bị cuốn trôi theo cảm xúc thương cảm cho người dân ở đây là tại sao họ lại bằng lòng và thích thú cảnh sống và sinh hoạt khủng khiếp như vậy. Nhưng có bao giờ mình quay lại tự hỏi tại sao mình không biết trăn trở về Giác ngộ giải thoát kiếp con-người. Trong mắt Tuệ của Quý Thầy, chúng con cũng không khác gì những người dân ở sông Hằng, hằng ngày đắm chìm trong lớp bùn dơ của vô minh, tham ái và sân hận, đầy phiền não, khổ đau nhưng chúng con vẫn nhởn nhơ và thỏa mãn sống như vậy. Đi đến bất cứ nơi đâu, trước Tuệ nhãn của Quý Thầy là vô lượng chúng sanh đang sống chìm đắm trong vô minh, vì thương chúng sanh nên Quý Thầy bằng mọi diệu dụng không ngừng nghỉ khai phá và đánh thức tiềm năng Giác ngộ nơi mỗi người, nhận ra thực

chất của kiếp sống con-người giả tạm nhưng vô minh chấp thật và tiếp tục trôi lăn trong sanh tử không có lối thoát. Thể tánh Giác ngộ vi diệu của Quý Thầy rất linh hoạt, nhạy bén, không ngăn mé, không ngăn ngại bởi bất cứ điều gì, tự nhiên lưu xuất nhiều diệu dụng để đánh thức chúng sanh, không phân biệt ai cả. Có khi lời khai mở của Quý Thầy sắc bén như gươm xoáy sâu vào tâm thức con-người, có khi mạnh như trời giáng, nhưng cũng có lúc như dòng suối từ bi ấm áp len lỏi vào khe đá của núi vô minh chập chùng.

Quý Thầy muốn đưa đoàn đi thuyền ra sông nên yêu cầu hướng dẫn du lịch, Dr. Abhai, mượn thuyền giùm, vì không có trong lịch trình nên không có sắp đặt trước. Trong cái nóng oi bức và không khí ngột ngạt, đoàn phải đợi khá lâu mới có thuyền.



Cả đoàn lên thuyền ra sông lúc trời sập tối

Cả đoàn lần lượt xuống thuyền, con thuyền tách bến chạy ra giữa sông và cảnh quang đêm lễ tế thần, dọc theo bến sông, trải dài trước mắt. Đèn điện sáng lờ mờ những ngôi nhà lâu, những ngôi đền dọc theo bến sông, nơi tế lễ chính, người đổ về càng đông, vài ngum khói chập chờn bay cao rồi tan dần trong bóng tối. Người hướng dẫn du lịch, điều động nhà thuyền chạy dọc theo con sông, đến một cái đền, ngoài sân bập bùng vài đồng lửa lớn, anh cho biết, đang thiêu những xác



chết và khi thiêu xong, những gì còn lại sẽ được thả xuống sông, nhiều ngàn năm nay, dòng sông này đã đón nhận không biết bao nhiêu tro xương như vậy. Con thuyền quay đầu, chậm chậm về nơi tế lễ. Để giúp mọi người không mất mục tiêu Giác Ngộ và đem hết lòng thành truyền năng lượng Giác cho những oan hồn còn chìm đắm trong mê lầm, đang vất vưởng ở dòng sông, Thầy Phổ Môn cho đại chúng tụng kinh Bát Nhã. Lời kinh trầm hùng bay vút, con thuyền dừng hẳn, lác đác những ngọn nến lập lòe, bập bênh trôi trong bóng tối của dòng sông, cô quạnh, lẻ loi... Bao nhiêu năm rồi, những oan hồn không siêu thoát, sống nương tựa, vật vờ trên dòng sông này. Hãy lắng nghe...Bồ Tát Quán Tự Tại, khi thể nhập thâm sâu, Trí Bát Nhã Vô Thượng, Ngài bỗng nhiên thấu suốt, năm uẩn vốn là không, liền vượt qua tất cả, mọi khổ đau ách nạn Âm vang nối tiếp nhau nhịp nhàng không dứt, từng biến Bát Nhã liên tục vang vang. Nhà thuyền đã tắt máy, con thuyền chậm chậm trôi, khí trời vẫn nóng bức, ngưng đọng, dù thuyền đang ở giữa dòng sông. Cái ngưng đọng lạ kỳ, không gian như đổ ập xuống, nặng nề. Chúng con đã tụng rất lâu, rất lớn, tràn đầy năng lượng, không biết đã bao nhiêu biến, sau đó bỗng dừng...âm thanh tụng nhỏ và yếu dần.... Ngay lúc ấy, từ Tuệ giác tỏa sáng và lòng từ vô biên tiếng Thầy Giác Ngộ Phổ Môn vút lên, tiếng trầm ấm của Thầy Giác Ngộ Suối Từ hòa vào, đẩy giòng âm vang chảy mạnh, từng biến, từng lời, trầm hùng, cao vút, tiếp nối nhau chạm vỡ không gian ngọt ngào, lắng chìm, cho lời kinh thánh thoát bay cao, vô tận... Dứt thời kinh, đại chúng chia sẻ, có người như hai vai chột nặng trĩu, có người như bị một lực nào đó kéo ngã xuống hướng sông và đại chúng hầu như ai cũng bị cơn buồn ngủ nặng nề ập xuống dù họ đã nhiều lần gượng dậy...và nếu không nhờ năng lực của hai Thầy hỗ trợ, chắc họ không còn sức tiếp tục.

Về đến khách sạn cũng đã hơn 11g khuya. Nhà hàng trong khách sạn phục vụ rất ưu đãi, họ đợi chúng con trở về và dọn thức ăn ra cho Quý Thầy và cả đoàn. Khi ăn tối xong, Quý Thầy thông báo là sáng sớm mai Quý Thầy sẽ đi thuyền ra sông Hằng, nếu ai muốn đi cùng quý Thầy thì phải có mặt ở lobby lúc 4g rưỡi sáng vì Quý Thầy sẽ khởi hành đúng giờ và sẽ không đợi người đến trễ. Chúng con thân thể rất mệt nhưng vẫn mong được theo Quý Thầy cho dù chỉ được 2-3 tiếng ngủ nghỉ.

Ngày 5 | 22-07-2017 | Thành phố Ba La Nại - Varanasi

Đúng 4g rưỡi sáng hôm sau, Thứ Bảy ngày 22 tháng 7 năm 2017, cả đoàn tuy chỉ ngủ nghỉ được có vài giờ đồng hồ nhưng tinh thần rất tươi tắn, tụ tập đông đủ ở lobby của khách sạn, và xe đưa cả đoàn ra sông Hằng. Vì còn sớm chưa có nhiều sinh hoạt ở sông Hằng, nên xe có thể đưa cả đoàn đến thẳng Gang Ghat mà không cần đi xe xích lô. Nhưng đoàn cũng phải xuống xe đi bộ một quãng đường mới đến bờ sông. Trời mới tờ mờ sáng mà hàng lớp người kéo nhau ra bờ sông, đánh răng, tắm, giặt, xách nước đem về nhà cúng hoặc nấu ăn, thậm chí họ uống từng ngụm nước sông một cách ngon lành.



Đoàn lên thuyền ra sông lúc bình minh



Khi đến nơi, người hướng dẫn du lịch đưa cả đoàn lên thuyền ra sông. Dọc sông Hằng chỗ nào cũng có thuyền bè neo đậu để chở khách tham quan. Theo truyền thuyết, sông Hằng là con sông linh thiêng không chỉ đối với người Ấn giáo, mà còn rất quan trọng đối với người Phật giáo, vì, ngày xưa, sau khi xá lợi của Đức Phật được phân chia cho tám quốc gia, vua của thành Varanasi đã thả xá lợi Phật xuống sông Hằng.

Chúng con đã mua những ngọn nến hoa đăng để chuẩn bị cho hai Thầy làm lễ. Sau khi Quý Thầy thắp những ngọn nến này, hai Thầy xướng lên bài kinh Bát Nhã và mọi người tụng theo. Cả đoàn tụng rất nhanh. Năng lượng Giác ngộ nơi hai Thầy tỏa sáng khắp nơi trên dòng sông này, như lời khai thị, hồi hướng cho những vong linh trôi dạt trên sông và những người dân sông Hằng, đều hướng tất cả trở về ánh sáng Giác ngộ. Kể cả người lái thuyền và người hướng dẫn du lịch cũng cảm nhận được năng lượng Giác ngộ từ hai Thầy. Sau khi tụng xong, Quý Thầy đã khai thị một thời Pháp.

Nếu bám víu vào thân, tâm, cuộc sống, kiến thức, hiểu biết sẽ đưa chúng ta đến khổ đau sanh tử luân hồi.

Vì vậy, chúng ta phải phát tâm cầu Giác ngộ, phá hết tất cả cái Tôi mê lầm, thì khi đó, sanh tử luân hồi sẽ không còn nữa.

Sau khi, hai Thầy khai thị song ngữ Việt và Anh, quý Sư Cô và Thiền sinh đã phát nguyện hướng về Quý Thầy cầu Giác ngộ giải thoát sanh tử luân hồi. Sau đó cả đoàn quay về khách sạn ăn sáng.

Sư cô Phổ Niệm đối trước hai Thầy thưa:

“Thưa Thầy, lúc trước con đã từng ghé Sông Hằng, chứng kiến người dân khổ đau, bệnh tật, nghèo đói, con chỉ thấy thương cho họ thôi, vì con luôn nghĩ mình là dòng dõi Bà La Môn, đời đời sanh ra cũng trong dòng dõi cao quý, giàu có, không bao giờ bị khổ đau như thế, nên nhìn người đau khổ, con chỉ thương hại thôi, chứ không hề nghĩ đến bản thân mình sẽ bị như thế. Nay theo hai Thầy tu học, được Thầy khai sáng, cho con thấu triệt chôn vùi Giác ngộ, giải thoát nguồn mê chấp, biết có nhân quả luân hồi. Biết được sự thật này, con quá sợ hãi, không muốn làm người như thế, xin 2 thầy chứng minh cho con. Con muốn Giác ngộ trong đời này, không muốn trôi lăn trong sanh tử nữa. Riêng con, một lần nữa, chứng kiến cảnh cuộc sống của những người dân ở sông Hằng, quá hãi hùng, thưa Thầy. Trước khi đi Ấn độ, trong đầu con chỉ nghĩ đến thức ăn khó ăn, khí hậu khó chịu, nhưng không thể hình dung cái địa ngục trần gian. Lúc ở Bồ Đề Đạo Tràng, chứng kiến cảnh người ta đau khổ, thân và tâm, đã chấn động con rất mạnh. Lúc đó, trước mắt con là cảnh chúng sanh đau khổ và cho dù kiếp sau, mình và chúng sanh có tái sanh làm bất cứ gì đi nữa, cũng sẽ vẫn trôi lăn trong sanh tử luân hồi, không bao giờ dứt khổ. Tối nay, con thấy dân chúng ở sông Hằng sống cảnh nghèo nàn, dơ bẩn, hỗn tạp, chen chúc, không tưởng tượng được. Một lần nữa, con biết vì sao chúng con cần phải Giác ngộ để giải thoát sanh tử luân hồi và giúp cho chúng sanh Giác ngộ, giải thoát, thưa Thầy, chúng con đủ phước duyên trong đời này, có 2 bậc Thầy Giác ngộ soi đường, chỉ lối cho chúng con, chúng con nguyện tinh tấn đi trọn con đường Giác ngộ.”

~ Sư Cô Phổ Niệm ~

Chỉ có Giác ngộ mới giúp chúng ta giải thoát khổ đau, như mặt trời phá mây, tất cả đều sáng suốt rõ ràng, nhờ vậy cuộc sống mới thanh thản, tự tại, an vui, hạnh phúc, không còn khổ đau, không còn chìm đắm trong mê lầm sanh tử.

~ Thiền Sư Thích Thông Hội ~



Ăn sáng xong, xe du lịch chở đoàn vòng quanh thành phố để ngắm nhìn các điểm du lịch nổi tiếng của du khách khi viếng thăm cổ thành Ba La Nại. Điểm đầu tiên của City Tour hôm nay là tham quan phía ngoài trường đại học Banaras Hindu, là nơi giảng dạy rất nhiều môn, trong đó có nghệ thuật, văn hóa, triết học Ấn Độ và cả tiếng Phạn.



Trường đại học Banaras Hindu

Trên xe, hướng dẫn viên du lịch Dr. Abhai chia sẻ rằng, anh ta trước đây là một Giảng sư đại học, văn bằng tiến sĩ Phật học. Dr. Abhai cũng là người tha thiết cầu đạo, đọc và nghiên cứu nhiều kinh sách về Phật Pháp, ứng dụng nhiều Pháp tu, nhưng không thể giúp cho anh Giác ngộ vì không có Minh sư hướng dẫn. Dr. Abhai đã quyết định bỏ hết tất cả, kiến thức, bằng cấp, địa vị Giảng sư, đi làm hướng dẫn viên du lịch cho các đoàn hành hương đất Phật, chỉ mong tìm được vị Minh sư khai ngộ cho mình. Sau 7 năm chờ đợi, cuối cùng Dr. Abhai khẳng định đã tìm được vị Minh sư mà anh tha thiết tìm kiếm lâu nay. Dr. Abhai là người có trăn trở đi tìm nên ngay giây phút đầu tiên gặp Quý Thầy ở sân bay Patna là anh đã kết nối được năng lượng Giác ngộ từ nơi Quý Thầy. Không đồng ngôn ngữ, không cùng văn hóa nhưng anh vẫn mong được hòa nhập với Tăng đoàn. Trên xe, khi nghe mọi người tụng kinh Bát Nhã bằng tiếng Việt, anh không lắng nghe qua ngôn ngữ mà cảm nhận

qua năng lượng rỗng rang, thanh tịnh nơi Quý Thầy. Anh không nghe để hiểu bài kinh mà là trực nhận thể tánh rỗng rang thênh thang vô nhiễm của Quý Thầy phát sinh Trí tuệ tròn sáng vô biên như những lời trong kinh Bát Nhã. Anh rất có nguồn cảm hứng khi được sinh hoạt chung với đoàn. Mỗi khi Quý Thầy khai thị, tuy không hiểu tiếng Việt nhưng anh vẫn lặng lẽ ngồi cạnh bên nghe Pháp. Anh nói... anh giống như hạt gạo, anh biết gạo có thể nấu thành cơm, ai cũng có khả năng Giác ngộ, nhưng phải cần có người chỉ anh nấu. Và bây giờ, anh đã tìm được người chỉ anh nấu, và cảm nhận anh đang bắt đầu nấu và một ngày sẽ sớm thành cơm. Anh còn tha thiết thỉnh xin Quý Thầy cho phép anh tổ chức một buổi Pháp thoại tại thành Câu Thi Na, nơi anh cư ngụ và hiện nay anh là nhóm trưởng của một trung tâm tu học tại Câu Thi Na. Huynh đệ đồng tu của anh là những Giảng sư đại học môn Phật học. Được Quý Thầy chấp thuận, anh phát tâm liên lạc tất cả mọi người ở trung tâm đến gặp hai Thầy Giác ngộ và nghe Pháp tại nhà hàng trong khách sạn Lotus Nikko nơi Quý Thầy và Tăng đoàn nghỉ đêm.

Điểm tham quan kế tiếp là Vườn Lộc Uyển (Sarnath), nằm ở giữa hai con sông Hằng và Porona thuộc vùng ngoại ô của thành phố Ba La Nại. Sarnath còn gọi là vườn nai nơi Đức Phật đã chuyển Pháp Luân lần đầu tiên cho 5 anh em Kiều Trần Như, là thánh địa Đệ Tam của Tứ Động Tâm. Đức Phật đã đi bộ từ Bồ Đề Đạo Tràng, băng rừng vượt suối suốt đoạn đường hơn 200km đến Vườn Lộc Uyển (Sarnath) sau khi Ngài Giác ngộ, giảng bài Pháp Tứ Diệu Đế, chuyển Pháp Luân lần đầu tiên tại đây, hóa độ cho 5 người bạn đồng tu khổ hạnh. Đức Phật sau đó cũng ở tại Vườn Lộc Uyển tại Tịnh Xá Mulagandhakuti trong suốt mùa mưa đầu tiên. Bảo tháp nổi bật nhất trong thánh tích Lộc Uyển là tháp cổ Dhamekh – ngôi tháp này được vua



A Dục xây vào khoảng thế kỷ thứ 3 trước công nguyên để ghi nhận nơi Đức Phật chuyển Pháp Luân. Cả đoàn vừa tụng kinh Bát Nhã vừa thiền hành xung quanh Tháp.



Thiền hành xung quanh tháp cổ Dhamekha



Tại Vườn Lộc Uyển, thấy sự tha thiết cầu Giác ngộ của Dr. Abhai và phước duyên của anh hội đủ, Quý Thầy thấy nhân duyên chín mùi, đồng thời muốn xiển dương tinh thần Giác ngộ tại xứ Ấn, nên làm lễ chứng minh cho anh Abhai, người học trò Ấn độ đầu tiên, được quy y cầu Giác ngộ, Pháp danh là Tuệ Vô Úy (có nghĩa là Ánh sáng giác ngộ xuất hiện, liền thoát khỏi mọi khổ đau, sợ hãi). Anh vui mừng khôn xiết, anh nói, anh không bao giờ nghĩ, sẽ được làm học trò của hai Thầy Giác Ngộ. Nhìn nét mặt rạng rỡ tươi vui của anh, cả đoàn ai cũng hoan hỷ và cảm nhận sâu sắc, khi một người có trăn trở đi tìm một cái gì đó, và khi tìm được thì người đó rất giá trị và trân quý. 7 năm dài chờ đợi, có thể bỏ hết tất cả

kiến thức, bằng cấp, địa vị của một tiến sĩ ngành Phật học để làm một người hướng dẫn viên du lịch bình thường, chỉ mong gặp được Minh sư khai ngộ, thì sẽ mừng và giá trị đến dường nào, không những được gặp mà còn được chính thức làm học trò của hai Thầy Giác Ngộ. Mọi người ai cũng vui đến rơi lệ khi chứng kiến đại nguyện độ sanh không ngừng nghỉ của Quý Thầy, đi khắp nơi trên thế giới, đến tận nước Ấn xa xôi để lượm từng hạt Sen, tuy không cùng ngôn ngữ hay văn hóa nhưng với ánh sáng Tuệ giác và sức mạnh Giác ngộ nơi hai Thầy, giúp cho hạt Sen có cơ hội vươn lên khỏi bùn như hình ảnh của Tuệ Vô Úy. Được ở gần Quý Thầy trong suốt hành trình, mỗi giây mỗi phút như được tắm mình trong năng lượng Giác ngộ của hai Thầy, mọi người đều cảm thấy rất nhẹ nhàng, thông thoáng, thanh tịnh và tất cả như hòa quyện vào nhau như một, không còn tâm phân biệt phán xét cách ly giữa mình và người, tình yêu thương rộng mở, lòng rất vui chào đón thêm 1 huynh đệ gia nhập Tăng đoàn Giác ngộ Phổ Môn – Suối Từ.



Dr. Abhai xin quy y với hai Thầy
Pháp danh: Tuệ Vô Úy



Tháp Dhamekha
(Vườn Lộc Uyển)

Nằm cách ngoại viên Lộc Uyển khoảng 1km có một ngôi tháp gọi là Tháp Chaukhandi ghi dấu nơi Đức Phật gặp lại năm anh em Kiều Trần Như sau khi thành đạo. Sau khi đoàn tham quan tháp Chaukhandi, xe đưa đoàn trở về Ba La Nại, dùng cơm tối và nghỉ đêm.



Tháp Chaukhandi
(Vườn Lộc Uyển)

Ngày 6 | 23-07-2017 | Ba La Nại -> Câu Thi Na - Kushinagar

Chủ nhật ngày 23 tháng 7 năm 2017, ăn sáng xong, Đoàn rời khách sạn Rivatas by Ideal lúc 8g, khởi hành thẳng đến thành Câu Thi Na (Kushinagar) – Thánh địa Đệ tứ của Tứ Động Tâm, nơi xưa kia Đức Phật đã trải qua những ngày cuối cùng của cuộc đời Ngài. Đoàn đi xe mất khoảng 7 tiếng đồng hồ mới đến Câu Thi Na. Câu Thi Na là một thị trấn nhỏ nằm kế cận thành phố mới Kasia của bang Uttar Pradesh, đông bắc Ấn Độ, rất gần biên giới với Nepal.



Đoàn rời khách sạn Rivatas
(Ba La Nại - Varanasi)

Trên xe, quý Thầy liên tục khai mở Tuệ Giác cho từng đệ tử, nhờ đó nội tâm của chúng con mỗi lúc một bừng sáng, rõ ràng, tường tận thêm về cuộc đời Đức Phật, vì sao Thái Tử Tất Đạt Đa thành Phật, nhờ đó, tổ suốt thêm chốn về Giác ngộ là thế nào, giải thoát nguồn mê là giải thoát ra sao, quý Thầy tùy duyên khai thị điểm hóa trong mọi hoàn cảnh, nhờ vậy chúng con có thêm niềm tin và động lực, nương nơi năng lượng Giác ngộ của hai Thầy, càng đi chúng con càng sáng, càng thông, càng khỏe, dù thời tiết, ăn uống và phương tiện di chuyển trong tháng này rất giới hạn và khó khăn.



Khách sạn Lotus Nikko
(Cầu Thi Na - Kushinagar)

Đoàn đến khách sạn Lotus Nikko, cách thánh địa không xa, nhận phòng và nghỉ ngơi. Tối hôm đó lúc 7g, theo lời thỉnh cầu của Thiền sinh Tuệ Vô Úy, Quý Thầy có một buổi Pháp thoại đặc biệt cho những người Ấn ở thành Cầu Thi Na.

Thầy Giác Ngộ Phổ Môn mở đầu với câu chào, "Good morning." Những người tham dự rất ngạc nhiên khi nghe Thầy chào buổi sáng vì lúc đó là 7g tối. Thầy giải thích rằng chào buổi sáng là chào đón mặt trời Giác ngộ, thức tỉnh, niềm an vui và hạnh phúc thật sự. Sau đó Thầy hỏi đại chúng là "quý vị có biết Phật chưa hề chết không?" Hầu hết mọi người trả lời là Phật sanh ra ở Lâm Tỳ Ni và chết ở Cầu Thi Na. Thầy mỉm cười và nói, "Tướng của Phật sanh ra ở Lâm Tỳ Ni và chết đi ở Cầu Thi Na, nhưng Thể tánh Chơn như của Phật bất sanh, bất diệt, thanh tịnh, thanh tịnh, vô nhiễm, Ngài đến với cuộc đời như là hoa sen vươn lên nở hoa từ bùn, Phật thấy chúng sanh ai cũng có hạt hoa sen nhưng bị bùn dơ che lấp lâu đời mà không biết nên muốn giúp chúng sanh nhận ra mình có khả năng nở hoa sen và trở về sống với thể tánh hoa Sen. Cho nên thể tánh Phật là bất sanh, bất diệt. Chúng ta quen sống chấp vào hình tướng và tin mình là người này người nọ, nam/nữ, tốt/xấu,

sang/hèn, cao/thấp, mình luôn là cái gì đó... rồi vướng kẹt vào cái hình tướng mà mình tự cho là mình và dùng nó để phán xét, so sánh, cứ thế trôi lăn trong vòng sanh tử luân hồi. Cho nên Phật có mặt trên đời, giúp chúng sanh biết mình không phải những thứ mình chấp vào, mà mình là thể tánh Phật và phải trở về sống với Thể tánh đó.

Thể giới đại chúng đang sống không phải là thể giới của chư Phật. Vì chúng sanh sống trong lầm mê, không biết mình là ai, nên tin và chấp cho đây là thể giới của mình. Nếu mình tin, đây là thể giới của mình và kẹt vào trong đó, thì làm sao mình có thể trở về thể giới Giác ngộ? Nếu mình không sớm nhận ra mình là ai thì vô lượng kiếp, nghiệp lực sẽ đưa chúng ta đi trong luân hồi sanh tử không thoát ra được. Đại chúng có bao giờ biết, mỗi người chúng ta sẽ là một vị Phật không? Và đại chúng có tin là Thầy có thể giúp mình trở về thể tánh Phật của mình không? cho nên, bất cứ hình tướng nào, kể cả tướng của Phật đều bị sanh diệt, nhưng thể tánh Phật thì bất sanh, bất diệt ...

Khi Thầy chào đời, Thầy đã biết Thầy là ai và tại sao có mặt trên đời này. Thầy đã thấy thế gian này đầy đau khổ cho nên Thầy mong sớm trở về thể giới thanh tịnh, thanh tịnh, không có khổ đau sanh tử luân hồi. Sau nhiều năm trần trở, vất vả tìm kiếm, Thầy đã trở về sống trong thể giới Giác ngộ trong từng phút giây. Thầy thấy ai cũng có khả năng Giác ngộ nên phát đại nguyện bước vào đời hóa độ chúng sanh.

Thầy có mặt trên đời này chỉ để Khai Thị chúng sanh Ngộ Nhập Phật Tri Kiến.



Quý Sư Cô và Thiên sinh là những học trò theo Thầy tu học để từng bước được Thầy khai mở điểm hóa, giúp nhận ra và thể nhập Giác ngộ. Điều quan trọng là chính mình phải biết mình mù, có lòng muốn mở mắt Tuệ, tha thiết thỉnh cầu Thầy giúp mình Giác ngộ, giải thoát sanh tử luân hồi."

Một người hỏi Thầy: khi tướng mất đi, thể Giác ngộ sẽ đi đâu? Thầy trả lời rằng, "Ánh sáng Giác ngộ sẽ trở về thế giới Giác ngộ". Người ấy hỏi tiếp: Vậy làm sao con có thể sống với năng lượng Giác ngộ. Thầy trả lời, "Năng lượng Giác ngộ ở khắp mọi nơi, giống như Internet Wi-Fi, nhưng cần phải có password để vào Wi-Fi. Nếu tha thiết thỉnh cầu, Thầy là người sẽ cho quý vị password đó."

Sau buổi Pháp thoại tất cả người Ấn đều nhận được phần nào gia tài Giác ngộ từ Quý Thầy, họ biết về thế giới Giác ngộ, biết mình là ai và mình có khả năng Giác ngộ. Họ đã thỉnh sách 'Power of Awake' và từng người được thông suốt và nhẹ nhàng sau khi được Thầy khai thị một trang trong quyển sách.



Buổi Pháp thoại tại Câu Thi Na

Ngày 7 | 24-07-2017 | Câu Thi Na -> Lâm Tỳ Ni - Lumbini

Thứ Hai, ngày 24 tháng 7 năm 2017, sau một đêm nghỉ ngơi tại khách sạn, ăn sáng xong, đoàn rời khách sạn Lotus Nikko lúc 8g, khởi hành đi chiêm bái Thánh tích Đệ tứ.



Đoàn rời khách sạn Lotus Nikko
(Câu Thi Na - Kushinagar)

Xe đưa phái đoàn đến chùa Đại Bát Niết Bàn (Mahaparinirvana Temple) với Tháp Niết Bàn (Parinirvana Stupa) nơi thờ tượng Đức Thế Tôn trong tư thế nhập Niết Bàn và Tháp Trà Tỳ Angrachaya hay còn gọi là Tháp Rambhar (Ramabhar stupa) nơi diễn ra lễ Trà tỳ kim thân của Đức Thế Tôn. Quý Thầy và đoàn đến chiêm bái và thiền hành tụng kinh Bát Nhã vòng quanh Tháp Trà Tỳ nơi mà khi xưa diễn ra lễ hỏa táng kim thân của Đức Phật.





Tăng đoàn chiêm bái Tháp Trà Tỳ



Quý Thầy hồi hướng cho tu sĩ ở Tháp Trà Tỳ



Quý Thầy hồi hướng cho các em nghèo trước cổng Tháp Trà Tỳ

Sau đó đoàn đến đánh lễ chiêm bái chùa Đại Bát Niết Bàn cách Tháp Trà Tỳ khoảng gần một cây số. Cảnh trí nơi này rất đẹp và yên tĩnh lạ thường, những cây Sa La ngày nay vẫn xanh tươi. Thánh tích có kiến trúc rất lạ mắt, không giống như một ngôi chùa cổ truyền thường thấy ở châu Á.



Chùa Đại Bát Niết Bàn

Trong chùa Đại Bát Niết Bàn chỉ thờ duy nhất pho tượng Đức Phật nhập Niết Bàn, một trong những bảo vật ý nghĩa nhất tại thánh tích này. Tôn tượng Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nằm trong tư thế nhập Niết Bàn có chiều dài khoảng 6 mét, được đặt trên một bệ đá hình chữ nhật cao khoảng nửa mét. Tượng nằm nghiêng, đầu hướng về phương bắc và gối lên tay phải, mặt tượng hướng ra cửa chánh nam, tay trái đặt xuôi trên hông, hai chân song song chồng lên nhau. Pho tượng tuy đơn sơ nhưng vô cùng sống động. Tuệ Vô Úy chia sẻ điều tuyệt vời về bức tượng, là các biểu hiện trên khuôn mặt của Đức Phật dường như thay đổi khi chúng ta nhìn từ các góc độ khác nhau. Nếu chúng ta đứng nhìn từ phía trước, có vẻ Đức Phật đang mỉm cười, nhìn từ phía sau, có vẻ như Ngài đang trầm tư, tĩnh lặng. Đoàn vừa đi vừa tụng kinh Bát Nhã vòng quanh tượng Đức Bốn Sư.



Bên trong chùa Đại Bát Niết Bàn



Thầy hồi hướng cho các vị tu sĩ bên trong chùa
Đại Bát Niết Bàn



Đoàn đang tụng kinh Bát Nhã bên trong Đền
Matha Kuar

Phía sau Chùa Đại Bát Niết Bàn là Tháp Niết Bàn do bộ tộc Mallas xây dựng để tôn thờ xá lợi của Đức Phật. Tháp Niết Bàn có kiến trúc hình bán cầu, sơn màu trắng, được xây kín xung quanh, không có cửa ra vào, nên không thể vào bên trong để chiêm bái xá lợi Phật được. Các nhà khảo cổ cho rằng nguyên thủy ngôi bảo tháp này được vua A Dục xây dựng vào thế kỷ thứ 3 trước công nguyên.

Cách Tháp Niết Bàn khoảng 400m là ngôi đền Matha Kuar (Matha-Kuar Shrine) bên trong có một tượng Phật ngồi kiết già, trong tư thế địa xúc ấn, được làm bằng đá xanh, cao khoảng 3m. Theo lời Tuệ Vô Úy chia sẻ, đền Matha Kuar là nơi Đức Phật đã mệt và dừng lại nghỉ chân ngay trước khi Ngài tiếp bước đến rừng Sala và nhập Niết Bàn tại đây. Ngay tại nơi này, Thiền sinh Phổ Nghĩa (Thiền sinh từ Chicago) đã cảm được năng lượng Giác ngộ từ Quý Thầy trong lúc cô đang chấp tay tụng kinh Bát Nhã theo Quý Thầy và cả đoàn.

Sau đó đoàn tham quan các di tích liên quan đến Đức Phật như cây Sa La. Quý Thầy cho đoàn ngồi dưới tàng cây Sa la tụng kinh Bát Nhã.

Sau khi ăn trưa, đoàn khởi hành đến biên giới Nepal làm thủ tục nhập cảnh. Trên xe quý Sư Cô và Thiền sinh chia sẻ.

"Mô Phật. Kính thưa Quý Thầy, hôm nay khi thấy Quý Thầy hồi hướng cho những vị tu sĩ ở Tháp Trà Tỳ, mỗi lần như vậy con đều tụng 4 câu kinh...

Bây giờ được gặp Minh sư

Quanh con đều là bạn Giác

Nguyên đi trọn đường giải thoát

Trở về bản thể Chơn như...

Vì lúc đó con thấy mình rất may mắn gặp được hai vị Minh sư trong đời này, và con mong những vị tu sĩ ở đây cũng nhận được năng lượng Giác ngộ của quý Thầy để đời sau họ biết đi tìm chốn về Giác ngộ.

Ở trong ngôi đền Matha Kuar, khi con đang chấp tay tụng kinh Bát Nhã theo Quý Thầy và cả đoàn, trong từng lời tụng của Quý Thầy, con cảm được một nguồn năng lượng rất mãnh liệt xuyên thấu qua người con, con cảm nhận nhịp tim con đang đập rất mạnh trong từng ngón tay của mình, con chưa bao giờ có cảm giác này."

~ Thiền sinh Phổ Nghĩa ~

Xe chạy qua bao làng mạc xứ Nepal, vẫn thấy cảnh nghèo nàn như ở Ấn Độ. Đoàn đến Lâm Tỳ Ni khoảng 4g rưỡi chiều. Xe chở đoàn đến viếng thăm Thánh địa Đệ nhất của Tứ Động Tâm – Vườn Lâm Tỳ Ni, (Lumbini) nơi ghi dấu sự kiện Đức Phật đản sanh. Lâm Tỳ Ni nằm trên một ngọn đồi thấp dưới chân dãy Hy Mã Lạp Sơn (Himalaya), cách kinh thành Ca Tỳ La Vệ xưa (nay là Kapilavastu) khoảng 25km về hướng Đông, cách biên giới Ấn Độ - Nepal 36km.



Bên ngoài Vườn Lâm Tỳ Ni



Lối vào Vườn Lâm Tỳ Ni

Vườn Lâm Tỳ Ni là một khu vườn cây vuông vắn rộng lớn, yên lặng trong không khí trong lành được bảo vệ với rào bao xung quanh. Trong khuôn viên cây cối tuyệt đẹp này có những ngôi chùa Phật giáo của nhiều nước trên thế giới với kiến trúc đặc trưng. Lâm Tỳ Ni có một trụ đá cao khoảng từ 5 đến 6 mét, đường kính khoảng nửa mét, được bao quanh bởi hàng rào sắt. Trên thân trụ có khắc 5 hàng cổ ngữ Brahmi và bên cạnh, phía bên dưới có tấm bia ghi khắc sắc lệnh của vua A Dục bằng ba ngôn ngữ - Brahmi, Anh và Ấn ngữ. Trụ đá này chỉ rõ nơi đây là nơi Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đản sanh.

Về hướng nam của ngôi đền, cách không xa cột trụ đá, là một hồ nước thiêng Puskarini, tương truyền là nơi Hoàng hậu Mada đã nhúng chân trước khi đản sanh Thái Tử Tất Đạt Đa và Thái tử tắm sau khi đản sanh.



Hồ nước thiêng Puskarini



Cây bồ đề cạnh hồ nước Puskarini

Bên cạnh trụ đá vua A Dục là đền thờ Hoàng hậu Maya (Mahadevi Temple).

Ngôi đền được xây dựng theo lối kiến trúc khá đặc biệt, chỉ có bốn bức tường sơn màu trắng bao quanh khu vực khảo cổ, rất đơn giản, nhằm để bảo vệ cho khu vực khai quật tránh bị hư hoại theo thời gian. Bên trong đền là những nền gạch xưa cũ đã được khai quật, những vết tích cổ xưa như phiến đá có in dấu một bàn chân nhỏ, xác định là vị trí lúc Đức Phật đản sinh, được bảo tồn trong lồng kính, do vua A Dục khắc in, ghi chú lại.



Nơi Đức Phật đản sanh



Đền thờ Hoàng hậu Maya (Mahadevi Temple)



Bên trong đền thờ Hoàng hậu Maya (Mahadevi Temple) là những nền gạch xưa cũ đã được khai quật

Khi vừa bước vào Lâm Tỳ Ni, Quý Thầy đã xướng lên bài kinh Bát Nhã, và cả đoàn tụng theo, vừa tụng kinh vừa thiền hành một quãng đường bộ khá dài cho đến khi vào bên trong chiêm bái đền thờ Hoàng hậu Maya nơi Đức Phật đản sanh.

Quý Thầy và đoàn thiền hành ba vòng chung quanh bên trong đền. Sau đó Quý Thầy dừng chân tại nơi khai quật có in dấu chân, đánh dấu nơi Đức Phật đản sanh. (Quý Thầy biết Tuệ Vô Úy là hướng dẫn viên nên trách nhiệm của anh ta là giải thích lịch sử của thánh tích, nhưng anh ta không có cơ hội khi anh đi lo việc mua vé cho đoàn). Khi Tuệ Vô Úy vừa quay lưng bước đi thì Quý Thầy xướng lên bài kinh Bát Nhã, đưa mọi người hòa vào năng lượng Giác ngộ, năng lượng của chư Phật và Quý Thầy. Nghe Quý Thầy vừa xướng lên, Tuệ Vô Úy liền quay lưng lại thì không còn nhìn thấy Quý Thầy qua hình tượng nữa, chỉ thấy nguồn năng lượng Giác ngộ tròn sáng ở nơi hai Thầy.

Lúc ấy, mọi chuyện chung quanh như dừng hẳn, chỉ còn lại một bầu năng lượng rất mãnh liệt bao phủ hết vạn vật xung quanh. Chúng con như hòa vào cùng một thể, tâm không còn vọng động, cảm nhận đang dung hòa làm một với vạn vật. Không chỉ có Tuệ Vô Úy thấy được thể Giác ngộ

của Quý Thầy, mà Thiền sinh Phổ Nghĩa cũng ngửi được mùi hương rất lạ, nhưng khi mở mắt ra, cô không thấy có hoa nào cả. Từng lời, từng chữ Quý Thầy tụng như dòng suối từ bi tuôn chảy, xuyên suốt thân tâm người. Sư Cô Phổ Chơn cảm nhận được năng lượng Giác ngộ của Quý Thầy rất ấm áp và thật mãnh liệt xuyên thấu qua người của mình làm cả người Sư Cô rung động mạnh.

Giây phút thiêng liêng và cảm động nhất là khi Thầy Giác Ngộ Phổ Môn phát lên đại nguyện “Nếu chỉ còn một người trên thế gian chưa chứng quả Giác ngộ, giải thoát, thì sứ mệnh độ sanh của con vẫn chưa xong.” Không có từ ngữ nào có thể diễn tả, trình bày hay dùng bất cứ phương tiện gì để biểu trưng Đại bi tâm của bậc Thầy Giác Ngộ như Thiền Sư Thích Diệu Thiện, nguyện bước vào đời cho dù chông gai khó khăn thế nào cũng phải độ tất cả chúng sanh quay về bờ Giác, thoát khỏi biển khổ sông mê. Chỉ có những bậc Giác Ngộ, các vị Bồ tát mới mang đại nguyện đi vào cõi Ta bà, mở cửa Niết bàn cho tất cả chúng sanh bước vào. “Phật pháp cao sâu không gì sánh. Ngàn năm nào dễ gặp được đâu”. Chúng con thật có phước rất lớn mới gặp được hai vị Thầy Giác ngộ trong đời này, giống như con rùa mù ngàn năm mới ngoi lên mặt nước, may mắn cái đầu lọt vô bong cây đang trôi giạt trên biển rộng.

Tuệ Vô Úy chia sẻ rằng anh đã hướng dẫn vô số chuyến hành hương, gặp rất nhiều vị Tăng Ni nhưng chưa bao giờ anh có trải nghiệm này. Ngay giây phút anh thấy được thể của hai Thầy, anh biết chắc chắn Quý Thầy là bậc Giác Ngộ mà anh đã mong chờ bấy năm nay và anh thật có phước mới gặp được hai Thầy trong đời này.

Trời đã tối, xe đưa đoàn rời Lâm Tỳ Ni đến nhận phòng ở khách sạn Nirvana, dùng cơm tối và

ngủ đêm. Đêm nào Thầy cũng cho chúng con ngồi lại với nhau để nuôi lớn mục tiêu và tình yêu Giác ngộ, sau đó mỗi người viết cảm tưởng trình lên hai Thầy, đây là bài cảm tưởng của con, xin 2 Thầy chứng minh.

“Kính thưa hai Thầy,

Trong suốt chuyến đi về quê hương Đức Phật, chúng con cảm nhận hầu hết tất cả những nơi Tăng đoàn đến tham quan quý Thầy đều khai thị, đánh thức chúng con phát nguyện cầu Giác ngộ trong đời này. Mỗi ngày, mỗi ngày chúng con thấy rõ sự từ bi độ sanh của Quý Thầy.

Hôm qua ở Tháp Trà Tỳ của Đức Phật, con thăm bài khai thị của Thầy là cuộc đời này giả tạm, có sanh, có diệt, Đức Phật có mặt trên đời này rồi cũng phải ra đi, nhưng ngài trở về nơi thanh tịnh, vô nhiễm, bất sanh, bất diệt chúng con cũng ra đi, nhưng sẽ không biết mình đi về đâu, chỉ có Giác ngộ thì mới biết mình đi về đâu.

Ở chỗ Đức Phật nhập Niết Bàn, con lặp lại lời phát nguyện của con, mong Phật chứng minh và trợ duyên cho con thành tựu chí nguyện.

Con rung động nhất là ở Lâm Tỳ Ni, con đã từng thấy Thầy rung nước mắt trước đây, nhưng chưa bao giờ thấy Thầy thật sự khóc. Con đứng nơi Đức Phật Đản sanh, nghe từng lời nói của Thầy rót vào tim mình, nhưng nó không phải là ngôn từ từ một người nói ra mà là một nguồn năng lượng vô biên xuyên thấu qua người của con, cảm thấy cả thân con đang ở đó nhưng giây phút đó con như được hòa vào nguồn năng lượng vô biên ấy lưu xuất ra từ lời nói và lời phát nguyện của Thầy. Đại nguyện độ khắp vô lượng chúng sanh của Thầy...“Nếu chỉ còn một người trên thế gian chưa chứng quả Giác ngộ, giải thoát, thì sứ mệnh độ sanh của con vẫn chưa xong.”...đại nguyện đó núi cao biển rộng không thể sánh bằng, chỉ có Phật, Bồ Tát mới có một đại nguyện to lớn như vậy. Thầy đã cho con cảm được Thể tánh của chư Phật mười phương



toát ra từ Thầy. Phật đang có mặt ở đó, Phật ở trong Thầy. Thầy đến cuộc đời này để độ chúng sanh Giác ngộ, thoát khỏi biển khổ sông mê, giải thoát sanh tử luân hồi. Nhưng chúng sanh nan độ, giống như chúng con, Thầy kêu hoài nhưng không chịu thức dậy. Là đệ tử con thấy xấu hổ. Nếu không được Thầy dẫn con đến Ấn Độ, con sẽ không biết phát tâm cầu Giác ngộ, độ khắp chúng sanh.”

~ Thiền sinh Tuệ Hằng ~

Ngày 8 | 25-07-2017 | Lumbini → Xá Vệ - Sravasti



Đoàn rời khách sạn Nirvana (Nepal)

Thứ Ba ngày 25 tháng 7 năm 2017, sau một đêm nghỉ ngơi tại khách sạn, ăn sáng xong, đoàn rời khách sạn Nirvana lúc 8g, khởi hành làm thủ tục xuất cảnh khỏi Nepal để đi đến Thành Xá Vệ (Sravati). Đường lộ đi thành Xá Vệ không lớn, nhưng tương đối tốt, đang vào mùa mưa nên cây cối rất xanh tươi. Hai bên đường không có nhiều nhà cửa mà hầu hết là ruộng đồng - những cánh đồng bát ngát. Đoàn đến thành Xá Vệ khoảng 3g rưỡi chiều.

Thành Xá Vệ là kinh đô của nước Kiêu Tát La (Kosala), do vua Ba Tư Nặc (Pasenadi), cũng là một vị đệ tử thuần thành của Đức Phật, cai trị.

Đất nước Kosala là một trong những quốc gia lớn và cường thịnh bậc nhất vào thời Đức Phật còn tại thế. Thành Xá Vệ cũng là nơi Đức Phật hoằng pháp trong 25 mùa an cư kiết hạ. Kinh thành này ngày nay thuộc quận Gonda, bang Uttar Pradesh. Ngày nay, một số di tích của kinh thành vẫn còn. Trong số này, có ba địa điểm nhiều người viếng thăm nhất, đó là Tinh xá Kỳ Viên, tháp Trưởng giả Cấp Cô Độc và tháp thờ Tôn giả Vô Nã.

Tuệ Vô Úy đưa đoàn đi tham quan Tinh xá Kỳ Viên (Jetavana Grove) hay còn gọi là Kỳ Thọ Cấp Cô Độc Viên. Tinh xá Kỳ Viên là một trong những ngôi Tinh xá nổi tiếng vào thời Đức Phật, gắn liền với vị Trưởng giả Cấp Cô Độc. Chuyện kể rằng, khi trưởng giả tìm một miếng đất thích hợp cúng dường Đức Phật và Tăng đoàn để cất Tinh xá, ông đã nhìn thấy một khu vườn có đất đai bằng phẳng cây cối tươi tốt, và khi hỏi thăm thì ông biết, chủ nhân của khu vườn này là Thái tử Kỳ-Đà. Nhưng Thái tử Kỳ-Đà vì không muốn bán khu vườn nên mới bảo với trưởng giả rằng, nếu ông đem vàng phủ kín khu vườn đến đâu thì Thái tử sẽ bán đến đó. Ngỡ rằng lời thách đố đó sẽ làm trưởng giả Cấp Cô Độc bỏ đi ý định, nhưng không ngờ, ông đã đem vàng phủ kín khu vườn. Sự nhiệt tâm cúng dường của vị trưởng giả đã khiến cho Thái tử vô cùng bàng hoàng, và Thái tử đã phát tâm cúng dường tất cả cây cối trong vườn này để góp phần làm chỗ cho Đức Phật và Tăng đoàn an trú. Bởi vì Tinh xá này, do Trưởng giả Cấp Cô Độc cúng dường đất và Thái tử Kỳ-Đà cúng dường vườn cây, nên thời bấy giờ gọi tên Tinh xá này là Tinh Xá Kỳ Viên và gọi tên khu vườn là Kỳ Thọ Cấp Cô Độc Viên.

Tuệ Vô Úy hướng dẫn đoàn đi tham quan xung quanh khuôn viên Tinh xá. Toàn cảnh Tinh xá là một khu vườn khá lớn có nhiều cây xanh, ngoài những nền gạch còn lại, hầu hết trồng cỏ và



được bảo trì cẩn thận. Trên nền gạch đỏ, các nhà khảo cổ đã xác định vị trí Hương Thất của Đức Phật cũng như các Hương Thất các đại đệ tử của Đức Phật, và nền nhà cũ của Trưởng giả Cấp Cô Độc. Trên lối vào Tinh xá, có một cây bồ đề được cho là do Tôn giả A-Nan trồng, chiết từ cây bồ đề nguyên thủy ở Bồ Đề Đạo Tràng nơi Đức Phật thành đạo.



Tinh xá Kỳ Viên

Cách Tinh xá Kỳ Viên không xa là Tháp Pakki Kuti, (Angulimala Stupa) là tháp thờ Tôn giả Vô Nã (Angulimala), trước khi xuất gia theo Đức Phật, ông vốn là một tên tướng cướp khét tiếng thời bấy giờ, đã từng giết rất nhiều người và mỗi lần giết chết một người, ông lấy một lóng xương tay, khâu lại làm thành chuỗi đeo trên cổ. Nhưng sau khi gặp Đức Phật và được Ngài hóa độ, ông đã quy phục, xuất gia theo Ngài và chứng đắc Thánh quả A-la-hán.



Tháp Pakki Kuti nhìn từ phía Tháp Kachchi Kuti

Kế bên tháp Pakki Kuti là phế tích của tháp Kachchi Kuti, là nền nhà xưa của Ngài Cấp Cô Độc (Anathapindika), nằm trên gò đất cao giữa một vùng đồng bằng, từ trên nền phế tích của Kachchi Kuti, chúng ta có thể nhìn bao quát một vùng rộng lớn, bạt ngàn cây cối. Hai ngôi tháp Pakki Kuti và Kachchi Kuti cách nhau khoảng chừng vài chục mét, nằm bên một con đường nhỏ giữa một vùng đất khô cằn. Xá Vệ ngày nay là một vùng đất vô cùng nghèo khó, với những căn nhà lụp xụp, liêu xiêu.



Tháp Kachchi Kuti



Quý Thầy hồi hướng cho người nghèo trước cổng Kachchi Kuti

Cả đoàn ngồi nghỉ chân dưới tàng cây bồ đề do Ngài A-Nan trồng và Quý Thầy khai mở Tuệ giác cho mọi người.

Khi đại chúng đem tất cả cái Tôi của mình đi theo Quý Thầy sẽ không tới thế giới của Quý Thầy được. Mấy đứa con vẫn muốn ở trong thế giới của mình, dùng Pháp của Thầy để giải quyết những vấn đề trong cuộc sống. Tụi con muốn lên thành phố mà không thể bỏ xuống những gì của làng quê. Những gì Quý Thầy khai thị và hướng dẫn là giúp đem tụi con lên thành phố, đến thế giới Giác ngộ, nhưng đại chúng lại chọn ở thế giới mê, trong sáu nẻo luân hồi. Thời Đức Phật còn tại thế, người ta đến tìm Phật vì họ biết họ bị kẹt ở làng quê, không thể làm gì được và muốn thoát ra khỏi, nên Phật chỉ cần khai mở vài câu là họ đã bật tung nội tâm, nhận ra Tâm Giác Ngộ. Người thời này không được như vậy.

Giống như trường hợp của Tôn Giả Angulimala (Ngài Vô Nã). Trước khi xuất gia và chứng quả A-la-hán, ông từng là một kẻ giết người khét tiếng vì tin giết đủ 1000 người thì được thầy ông dạy cho pháp tu. Thật ra Angulimala là một thanh niên hiền lành và tài năng, chỉ vì ham được dạy pháp tu và không gặp đúng Minh sư nên mới ra cố sự. Ông đã giết 999 người rồi, chỉ còn một người nữa là đủ số. Vì sợ tên giết người, mọi người đều không dám ra đường. Ông không tìm được ai để giết nên chợt nhớ về mẹ mình, người có thể đáp ứng con số 1000. Trên đường về nhà kiếm mẹ, ông tình cờ gặp Đức Phật qua hình ảnh một Sa-môn ôm bát khát thực đáng vẻ khoan thai tự tại. Ông liền bỏ ý định về nhà giết mẹ, cố đuổi theo để giết vị Sa-môn. Ông ta ráng sức chạy cách nào cũng vẫn còn cách xa vị Sa-môn một khoảng cách. Cuối cùng, ông ta kêu lớn, “Ông Sa-môn kia, hãy dừng lại!”

Đức Phật hiện tướng trang nghiêm trước mặt ông và nói: "Ta đã dừng lại từ lâu rồi, chỉ có ngươi mới chưa dừng lại thôi." Angulimala ngạc nhiên: "Ông đang đi sao ông lại nói đã dừng, còn tôi đã dừng ông lại nói chưa?" Phật dạy: "Ta đã dừng lại, không còn Vô minh, tham ái, còn nhà ngươi vẫn tiếp tục sống trong Vô minh, tham dục." Chỉ vài lời điểm hóa, Đức Phật đã đánh thức Angulimala, ông bật tung nội tâm, sụp lạy và xin xuất gia theo Phật tu học, và chỉ trong thời gian ngắn là chứng quả A-la-hán.

Đại chúng nhìn lại mình xem nếu mọi người đem theo tất cả cái Tôi đi theo Quý Thầy thì làm sao Quý Thầy có thể đưa đại chúng đến thế giới Giác ngộ nơi Quý Thầy được. Khi người ta đi vượt biên, họ đã muốn thoát ra khỏi Việt Nam mong được qua Mỹ. Họ chấp nhận từ bỏ tất cả đi tìm con đường tự do. Còn tụi con thì không từ bỏ cái Tôi, đem cái Tôi theo Quý Thầy thì sẽ không bao giờ đến thế giới Giác ngộ đâu. Nhìn lại hình ảnh ngài Angulimala, vì không gặp Minh sư mà trở thành kẻ giết người, nếu không gặp Phật, chắc chắn ông sẽ bị đoạ và trôi lăn trong 3 đường ác.



Quý Thầy khai thị cho cả đoàn dưới cội bồ đề



Nghĩ lại, chúng con, đời này gặp và thường xuyên tu học với 2 bậc Thầy Giác ngộ mà lại nhớn nhor, không biết quý tiếc, trân trọng cho việc tu học của mình.

Bài Pháp của Quý Thầy đã bật tung nội tâm của Thiền sinh Phổ Độ. Trước đây Phổ Độ chỉ nghĩ Giác ngộ, giải thoát cái tôi là việc của người tu sĩ, còn Phổ Độ là cư sĩ thì chỉ nhận biết và xả cái tôi chấp cứng là đủ rồi. Nhưng bây giờ Tuệ Giác của Quý Thầy soi sáng cho Phổ Độ nhận ra tại sao tu hoài không Giác ngộ, vì còn chấp cứng vào cái tôi của mình thì Quý Thầy không thể giúp Phổ Độ thể nhập Tâm Giác ngộ, giải thoát cái tôi mê chấp.



Dưới cây bồ đề Tôn giả A-Nan trồng



Xe đưa đoàn đến nhận phòng ở khách sạn Lotus Nikko. Hôm nay là đêm cuối của chuyến hành trình về nguồn Giác ngộ chiêm bái Phật tích và cũng sắp chia tay với Tuệ Vô Úy nên sau khi dùng cơm tối Quý Thầy có buổi thiền trà tại phòng nghỉ của Thầy Giác Ngộ Phổ Môn. Sau thời gian 10 ngày được theo Quý Thầy tu học và cùng sinh hoạt với đoàn, Tuệ Vô Úy có nhiều cảm nhận khó diễn tả hết bằng lời.

Ngày 9 | 26-07-2017 | Sravasti → Lucknow → Agra



Đoàn rời khách sạn Lotus Nikko
(Xá Vệ - Sravasti)

Sáng Thứ Tư ngày 26 tháng 7 năm 2017, ăn sáng xong, đoàn rời khách sạn Lotus Nikko lúc 8g, khởi hành đi Lucknow, lộ trình khoảng 3 tiếng đồng hồ lái xe. Đến Lucknow, đoàn đi tiếp đến ga xe lửa Tundla Railway, đáp chuyển tàu đi Agra.

Chuyến về nguồn Giác ngộ chiêm bái Phật tích đã kết thúc. Tuệ Vô Úy ngậm ngùi xúc động khi phải xa Quý Thầy, hai vị Minh Sư mà anh đã chờ đợi suốt 7 năm, nhưng chỉ được gần một thời gian quá ngắn ngủi. Tuệ Vô Úy cảm thấy thật may mắn đủ phước duyên gặp được hai bậc Thầy Giác ngộ trong đời này nên anh rất tha thiết mong được tiếp tục theo Quý Thầy tu học. Anh

đã thỉnh xin Quý Thầy cho phép anh được dùng tên Phổ Môn cho trung tâm tu học của anh tại Câu Thi Na, để nhiều người Ấn tại miền bắc Ấn Độ biết về hai bậc Thầy Giác ngộ và được Quý Thầy giúp họ đi đến Giác ngộ giải thoát. Trước giờ chia tay, Thầy Giác Ngộ Phổ Môn đã cảm tác một bài hát rất ngắn, có vài câu thôi, nhưng tràn đầy tinh thần Giác ngộ tặng Thiền sinh Tuệ Vô Úy. Bài hát mang tên “Goodbye! Awake Student”

*Goodbye! Awake student
Goodbye! Awake student
Goodbye!
Goodbye!
See you in Awake world
See you in Awake world
Goodbye!
Goodbye!*



Thiền sinh Ấn ‘Tuệ Vô Úy’ chia tay với hai Thầy trên xe lửa

Tàu đến Agra khoảng 7g rưỡi tối, một người hướng dẫn viên du lịch khác dùng xe của công ty du lịch đến đón và đưa đoàn đến nhận phòng ở khách sạn Ramada, dùng cơm tối và nghỉ đêm.

Ngày 10 | 27-07-2017 | Arga → Delhi → Chennai



Đoàn rời khách sạn Ramada (Agra)

Sáng Thứ Năm ngày 27 tháng 7 năm 2017, sau khi ăn sáng, đoàn rời khách sạn Ramada lúc 8g khởi hành đi tham quan những địa điểm du lịch nổi tiếng ở Agra. Đầu tiên xe đưa đoàn tham quan bên ngoài Pháo Đài Agra, được xây bằng đá sa thạch đỏ và cẩm thạch trắng kết hợp một cách hài hòa thành một công trình vĩ đại.



Pháo Đài Agra

Xe chạy qua khỏi cổng pháo đài một chút thì từ xa nhìn thấy kiến trúc của lăng mộ Taj Mahaj, là món quà của hoàng đế Shah Jahan dành cho hoàng hậu Mumtaz Mahal khi bà mất, một kiệt tác của nghệ thuật kiến trúc Ấn-Hồi được cả thế giới chiêm ngưỡng, là một trong 7 kỳ quan của thế giới.





Taj Mahal (Agra)

Quý Thầy cho chúng con chọn là vô trong tham quan lăng mộ hay là ở bên ngoài quan sát. Chúng con đều chọn xuống xe bus đi tham quan bên ngoài Taj Mahal. Taj Mahal là một kiến trúc khổng lồ được xây dựng trên một khu đất rộng, với cảnh quan ngoạn mục, hài hòa, nằm bên dòng sông Yamuna. Kiến trúc chính của lăng mộ là một tòa lâu đài xây bằng đá cẩm thạch trắng và sa thạch đỏ trên một nền rất cao. Ở bốn góc lại vươn lên bốn tháp nhọn. Bốn tòa tháp quanh Taj Mahal được đặt ở xa tòa nhà chính để nếu chúng có đổ xuống cũng không làm tổn hại đến lăng chính. Khoảng 20 mươi ngàn người đã làm việc suốt ngày đêm trong 22 năm để hoàn tất lăng mộ khổng lồ này. Sau khi lăng Taj Mahal hoàn tất, vua Shah Jahan bị chính con trai ông, Aurangzeb, giam lỏng. Nhà vua chỉ có thể ngắm nhìn Taj Mahal từ cửa sổ trong 8 năm cuối đời. Sau khi qua đời, vua Shah Jahan được đưa vào Taj Mahal và an nghỉ cạnh người vợ yêu dấu. Theo truyền thuyết, các nghệ sĩ và kiến trúc sư liên quan tới việc xây dựng lăng Taj Mahal đã bị giết để thế gian không thể có Taj Mahal thứ hai.



Bên ngoài Taj Mahal (Agra)

Quý Thầy cùng chúng con vừa thiền hành vừa tụng kinh Bát Nhã để hồi hướng năng lượng Giác ngộ cho những vong linh còn lang thang sống vất vưởng quanh quẩn trong khu vực Taj Mahal và sau đó dừng chân bên dòng sông Yamuna cạnh Taj Mahal. Lúc này, Quý Thầy ban cho chúng con một thời Pháp.

Khi người đời còn quá chấp thật vào “Cõi tạm” nên tham đắm trong cái tình thế gian, họ sẽ nghĩ Taj Mahal là biểu tượng của một tình yêu vĩ đại và bất diệt. Taj Mahal chính là thiên đường mà hoàng đế muốn dâng tặng cho người vợ yêu quý của mình. Con người luôn sống trong ham muốn, cố tìm kiếm, cố tạo dựng hạnh phúc cho mình từ cái gì khác ở bên ngoài. Vậy Taj Mahal là biểu tượng của tình yêu bất diệt hay khổ đau bất diệt? Hoàng đế Shah Jahan đã đầu tư tất cả tâm huyết, thời gian, công sức, tiền bạc và hy sinh biết bao nhiêu người vô tội để xây một lâu đài tình ái để rồi cuối cùng ông ta được gì... chỉ có thể ngắm nhìn Taj Mahal từ cửa sổ ngục giam trong suốt 8 năm và sau đó qua đời, tiếp tục trôi lăn trong sáu nẻo luân hồi. Khi đến nơi đây, đại chúng có cảm thấy mình như bị hút vào không? Vô minh tham chấp là năng lượng mê hết sức hùng mạnh, luôn luôn ngủ ngầm bên trong tất cả mọi người, mọi chúng sanh,



và là nguồn gốc của bao nhiêu phiền não và bất hạnh trong đời. Đó là tại sao công trình kiến trúc này say đắm lòng người đến như vậy. Nó chứa đựng ma lực cuốn hút con người làm rung động hàng triệu con tim trên thế giới. Cho dù đại chúng sống trong tội đỉnh của danh vọng, giàu sang, có tất cả nhưng khổ đau vẫn luôn hiện hữu khi nội tâm còn đầy vô minh bao phủ và còn sự hiện hữu của tham ái. Chỉ khi Giác ngộ mới có thể búng tận gốc của vô minh, tham ái và sân hận, lúc đó mới vĩnh viễn thoát khỏi phiền não khổ đau, luôn có được sự thanh tịnh, thông dong và tự tại mọi lúc mọi nơi.

Hình ảnh lâu đài Taj Mahal phô ra cái đồ sộ lộng lẫy nhưng nặng nề âm khí bao đời cùng với lời khai thị của hai Thầy, một lần nữa đánh thức tâm mê của chúng con. Danh vọng, tiền tài, tình yêu, tuy có tất cả nhưng được gì? Taj Mahal là lâu đài tình ái hay một công trình kiến trúc được xây dựng bằng sự điên cuồng, tàn ác và mù quáng? Là một lăng mộ khổng lồ vùi chôn hơn hai mươi ngàn người chết oan uổng vì một tình yêu điên dại đến ngu muội, tàn ác đó? Tri ân quý Thầy đã cho chúng con nhận ra sự thật về nhân quả, nghiệp báo của một tình yêu thế gian. Cả đoàn trầm lặng suy tư và càng thấy cần phải Giác ngộ để giải thoát những lằm chấp, mê muội tạo nghiệp báo đời đời.



Bên dòng sông Yamuna cạnh Taj Mahal

Sau khi ăn trưa, xe đưa đoàn tham quan thành phố Agra, ghé một tiệm bán đá cẩm thạch (marble). Khi Quý Thầy vừa bước vô tiệm marble, hai anh em chủ tiệm người Hồi giáo đã bắt được năng lượng Giác ngộ nơi Quý Thầy. Cảm nhận được cái gì đó đặc biệt nên họ bước tới hỏi Quý Thầy từ đâu tới. Thầy Giác Ngộ Phổ Môn mỉm cười và trả lời, “Awake world” (thế giới Giác ngộ). Người chủ tiệm ngạc nhiên nhìn Thầy và hỏi tiếp: “Awake world là ở đâu?” Thầy cười nhẹ và hỏi ngược lại chủ tiệm: “Do you want to know about Awake world?” (ông có muốn biết về thế giới Giác ngộ không?). Người chủ tiệm nhìn Thầy với ánh mắt đầy thắc mắc và tha thiết muốn biết. Sau đó, người chủ bắt đầu giới thiệu về điều khắc và mẫu mã các mặt hàng đá cẩm thạch đang được trưng bày trong cửa tiệm. Thiền sinh Liễu Pháp và Thiền sinh Liễu Minh vui vẻ nói với người chủ tiệm: “Cảm ơn ông đã giới thiệu cho chúng tôi sản phẩm của tiệm ông, bây giờ chúng tôi cũng có một sản phẩm rất đặc biệt, giới thiệu cho ông biết.” Và hai thiền sinh bắt đầu chia sẻ về hai Thầy Giác ngộ và giới thiệu sách ‘Power of Awake’ - Sức Mạnh Giác Ngộ. Nghe xong, hai anh em chủ tiệm liền đến gặp hai Thầy. Sau khi Quý Thầy khai thị cho họ, những chướng ngại trong nội tâm họ tan biến, mở ra một chân trời mới mà họ chưa bao giờ có trải nghiệm này. Hai anh em cùng quỳ xuống chân thành, lắng lòng nghe hai Thầy cùng Tăng đoàn tụng Kinh Bát nhã. Họ cảm được năng lượng Giác ngộ, vui mừng, sụp lạy Quý Thầy và thỉnh sách mong hướng về Quý Thầy cầu Giác ngộ.

Chứng kiến quý Thầy độ sanh, chúng con cảm nhận được năng lượng Giác ngộ nơi Quý Thầy mạnh vô cùng, đã thông gánh nặng nề trong nội thức của 2 anh em. Điểm đặc biệt họ là người đời giáo mà họ lại rất mở lòng thỉnh cầu hai Thầy điểm hóa.





Quý Thầy đang độ cho hai anh em chủ tiệm người Hồi giáo



Sau khi ăn trưa xong, xe du lịch đưa đoàn khởi hành trở về Thủ đô New Delhi. Đến nơi, xe đưa đoàn thẳng đến sân bay quốc tế New Delhi làm thủ tục đáp chuyến bay nội địa đi Chennai lúc 9g tối. Đoàn đáp xuống sân bay Chennai lúc 12g khuya. Gia đình của Sư Cô Phổ Niệm đến sân bay đón đưa đoàn đến nhà trọ Sorrento nhận phòng và nghỉ đêm.

Ngày 11 | 28-07-2017 | Chennai

Sáng Thứ Sáu ngày 28 tháng 7 năm 2017, song thân của Sư Cô Phổ Niệm phát tâm cúng dường Quý Thầy buổi ăn sáng ở một quán ăn cách nhà trọ không xa. Trong lúc ăn sáng, Quý Thầy đã khai thị cho song thân của Sư Cô. Ăn sáng xong, đoàn trở về khách sạn nghỉ ngơi. Quý Sư Cô và Thiền sinh bắt tay vào việc tổ chức và trang trí, chuẩn bị cho buổi Pháp thoại tối hôm đó tại một nhà hàng bên cạnh nhà trọ Sorrento. Gia đình Sư Cô Phổ Niệm thỉnh mời Quý Thầy và cả đoàn về tư gia dùng trưa. Tình thương chúng sanh của Quý Thầy thật bao la rộng lớn, không bao giờ ngừng nghỉ, thời khắc nào cũng có thể khai thị giúp mọi người nhận ra khả năng Giác ngộ nơi chính họ. Gia đình của Sư Cô Phổ Niệm là đạo Ấn giáo thuộc dòng dõi Bà-la-môn. Quý Thầy đã khai thị cho cả gia đình của Sư Cô. Và cũng không quên nhắc đến, sở dĩ, Tăng đoàn Phổ Môn- Suối Từ có phước duyên được theo Quý Thầy đi Ấn Độ, cũng nhờ nhân duyên từ Sư Cô Phổ Niệm thỉnh mời Quý Thầy đến Ấn Độ, khai thị cho gia đình cha mẹ của Sư Cô và những người quen cư ngụ tại Chennai, tạo duyên cho Thiền sinh chúng con được theo Quý Thầy về nguồn Giác ngộ trên nước Ấn.

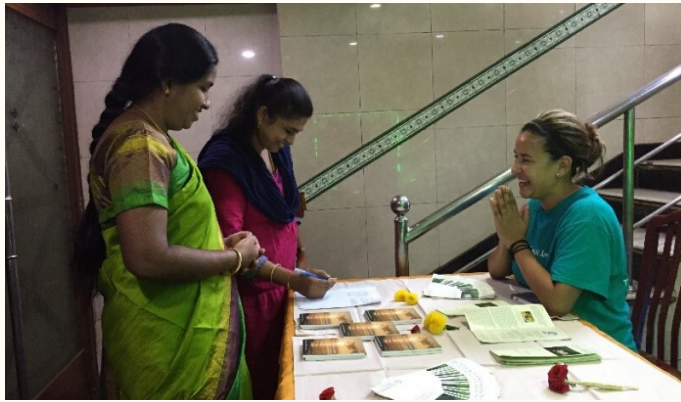


Tại nhà gia đình Sư Cô Phổ Niệm ở Chennai



Buổi cơm trưa trong tinh thần Giác ngộ tại nhà
gia đình Sư Cô Phổ Niệm

6g chiều là buổi Pháp thoại. Rất nhiều người Ấn
đến đúng giờ sẵn sàng tiếp nhận những lời khai
thị vô giá từ hai vị Thầy Giác ngộ.



Buổi Pháp thoại tại Chennai



Hình lưu niệm buổi Pháp thoại ở Chennai

Đầu tiên SC Phổ Niệm tuyên bố nhân duyên có
buổi Pháp thoại tại Chennai. SC Tuệ Đăng và
Tuệ Hằng giới thiệu về Quý Thầy. Sau đó Quý
Thầy quan lâm và song thân SC Phổ Niệm tặng
vòng hoa đeo cổ cho hai Thầy.

Thầy luôn mở đầu với câu chào “Good morning.” Thầy giải thích rằng chào buổi sáng là chào đón mặt trời Giác ngộ, thức tỉnh, niềm an vui và hạnh phúc thật sự. Sau đó Thầy cho đại chúng tụng một biến Bát Nhã. Tụng kinh xong, Thầy hỏi đại chúng cảm nhận thế nào, có nhẹ nhàng, có thư giãn? Thầy đã giúp đại chúng cảm nhận một chút về thế giới Giác ngộ. Đại chúng có biết người này không, trước đây là Geetha, bây giờ là Sư Cô Phổ Niệm? Trước đây Geetha có tất cả trong cuộc đời, danh vọng, tiền bạc và tình yêu, nhưng không có niềm vui thật sự. Bây giờ Geetha vì muốn thể nhập vào thể tánh thanh tịnh, vô nhiễm, đã từ đó tất cả để xuất gia cầu Giác ngộ, giải thoát khổ đau sanh tử. Sư Cô Phổ Niệm rất thương cha mẹ, gia đình và tất cả mọi người ở đây nên Sư Cô muốn được Giác ngộ để có thể giúp đại chúng trở về sống trong thế giới Giác Ngộ. Đó là lý do Sư Cô thỉnh cầu Quý Thầy đến đây.

Đại chúng có thấy bàn tay này không? Bàn tay có 2 mặt phải không? Bàn tay giống như 2 mặt của cái Tôi: thương/ghét, vui/buồn, nam/nữ, giàu/ngèo, đúng/sai, hay/dở, sống/chết, 2 mặt luôn xung đột, gây mâu thuẫn trong nội tâm, luôn phân xét, khi nào còn bản ngã thì không bao giờ có hạnh phúc thật sự, cho dù có tất cả. Thế giới Giác Ngộ không có bản ngã, không có khổ đau, chỉ có Trí Tuệ và Từ Bi. Vậy đại chúng muốn sống trong thế giới nào, thế giới Giác ngộ hay thế giới của khổ đau sanh tử? Có ai biết thế giới Giác Ngộ ở đâu không? Bây giờ Thầy sẽ cho đại chúng biết thế giới Giác Ngộ là gì và ở đâu?



Thầy khai thị về cái Tôi sanh tử

Thầy đem ra 3 bình nước. Đại chúng thấy 3 bình nước này giống nhau chỗ nào? Đều có nước phải không? Bình thứ 3 có nước nhưng có nhiều đồ dơ trong đó. Thầy quậy bình thứ 3 lên, nước rất là dơ. Đại chúng có biết, hằng ngày, tâm thức chúng ta giống như bình nước này, sáng trưa chiều tối đục ngầu. Những căn dơ trong nước là những lo lắng buồn phiền, đúng sai phải quấy, so sánh, phán xét, ích kỷ, luyến ái, hay dở, tốt xấu, nên va chạm với nhiều người xung quanh, sinh ra nhiều mâu thuẫn, nội kết, lo lắng, căng thẳng... Vậy nước dơ là do chiếc đĩa quậy hay là do những đồ dơ có sẵn trong nước? Mọi người đều thấy rõ nước đục là do đồ dơ bên trong. Nhưng thông thường thì chúng ta cho là do chiếc đĩa quậy mình... là do anh em, chồng hay vợ, con cái, bạn bè, người xung quanh, xã hội. Nếu Thầy dùng đĩa quậy bình nước trong thứ 1, vậy nước có bị đục không? Vậy nước đục hay phiền não đau khổ là do mình mà ra. Bây giờ Thầy bỏ nhiều thứ vào bình nước trong thứ 2, nước bắt đầu đục phải không? Những thứ mình lấy vào từ bên ngoài là kiến thức, hiểu biết, kinh nghiệm, truyền thống, mình tin và cho nó là mình nên mình dùng nó để so sánh, phán xét, gây mâu thuẫn và xung đột cho mình và người. Nhưng bản chất thật của chúng ta chính là nước trong, không phải là nước đục,

nên chúng ta cần phải biết hướng về Thể Nước Trong của Quý Thầy, xin Quý Thầy đưa mình về thế giới Giác Ngộ nơi Quý Thầy... là thế giới Nước Trong. Khi Quý Thầy đưa mình trở về với thế giới Giác Ngộ (trở về nước trong), ngay đó mới giải thoát nước đục (đó là giải thoát khổ đau sanh tử). Bây giờ đại chúng biết tại sao Sư Cô Phổ Niệm xuất gia cầu Giác ngộ phải không? Thầy sẽ giúp đại chúng trở về nước trong nếu tha thiết.



Thầy khai thị về thế giới Giác Ngộ

Tuy không cùng ngôn ngữ, nhưng họ rất tha thiết nên nhận được những lời Pháp bảo của Thầy, biết trong mình có nước trong (Phật tánh) và Quý Thầy sẽ giúp họ trở về sống với nước trong nên họ rất vui. Họ đã thỉnh sách “Sức Mạnh Giác Ngộ” và được Thầy khai thị về cuốn sách.



Quý Thầy tặng nến “ngọn đèn Tuệ Giác” cho người Ấn tại Chennai



Ngày 12 | 29-07-2017 | Chennai -> Kuramakom

Sáng Thứ Bảy ngày 29 tháng 7 năm 2017, xe du lịch địa phương đưa đoàn đi tham quan thành phố Chennai. Chennai là một trong bốn thành phố lớn nhất Ấn Độ với sự phong phú và đa dạng của các di sản văn hóa đặc trưng của Ấn Độ.

Đầu tiên, xe đưa đoàn đến viếng thăm chùa Tích Lan (Sri Lankan Buddhist Temple) ở thành phố Chennai. Đây là ngôi chùa Phật giáo duy nhất ở Chennai. Trong chùa có thờ một tượng Phật lớn trong tư thế đứng, cao khoảng 3m. Đoàn vào tham quan ngôi chùa, dâng lễ Phật và tụng một biến kinh Bát Nhã.



Chùa Tích Lan (Sri Lankan Buddhist Temple)
Chennai

Trong lúc chờ xe đến rước, vì Thầy Giác Ngộ Phổ Môn biết có một Thiền sinh đã không ăn tối hôm trước, nên khi đi ngang qua tiệm tạp hóa, Thầy dạy Sư Cô Phổ Niệm vào mua chuối. Vừa nghe Thầy bảo đi mua chuối, Sư Cô không chịu hỏi lý do mà lập tức phóng ra nói một tràng, là ba của Cô sẽ cúng dường 3 nải chuối chiều nay, không cần mua làm gì. Tâm của Cô cứ phóng ra rất nhanh, chạy theo những suy nghĩ, đặt để trong đầu, đánh mất mình hoàn toàn, nên không

thể lắng nghe. Thầy thấu triệt sự vận hành của tâm thức Cô, nên muốn giúp Cô nhận ra cái Tôi chấp thật đang khống chế Cô. Cô chưa chịu đi, vẫn còn muốn nói nữa nên Thầy đánh thức Sư cô bằng 1 giọng rất mạnh, “Phổ Niệm! dừng đi, đừng nói nữa”, Sư cô không nhận ra, vừa bước đi, vừa lầm bầm. Vì muốn điểm hóa mạnh cho Sư cô nhận ra chỗ chấp cứng của cô, lần này Thầy lên tiếng mạnh và lớn hơn, “Phổ Niệm...,” Cô quay lại, Thầy nói tiếp, “Đi mua chuối đi!” Cô liền trả lời, “Dạ...dạ...” và bước vào tiệm mua chuối nhưng lòng bưng bưng lửa giận, không biết mình lỗi chỗ nào?

Sau đó, xe đến rước Quý Thầy và đoàn đi đến bãi biển Marina Beach. Sư cô Phổ Niệm cũng vừa về tới, bước lên xe, đưa ngay mấy nải chuối cho thiền sinh Tuệ Hằng và bảo Tuệ Hằng phát ra cho mọi người. Thấy Sư cô vẫn chưa nhận ra chỗ dính mắc nên sanh phiền não, nặng nề, Thầy điểm thẳng, “Phổ Niệm! Phát ra cho mỗi người một trái chuối.” Sau khi Cô phát chuối xong, Thầy bảo Cô ngồi xuống và quay về nhìn lại nội tâm mình, xem cái gì đã xảy ra.

Một lúc sau, xe đến Marina Beach. Marina Beach là một bãi biển rất dài, xếp hàng thứ hai trên thế giới, nằm ở phía bắc của Chennai. Bãi cát rộng lớn, khung cảnh đẹp của thiên nhiên bao la. Nhưng thời tiết vào mùa hè rất khắc nghiệt. Đoàn đến biển vào giữa trưa, mặt trời đứng bóng, nhiệt độ khoảng 40°C nhưng với độ ẩm cao làm cái nóng oi bức hơn. Thầy Giác Ngộ Phổ Môn tiếp tục khai tâm cho Sư cô nên nói: “Phổ Niệm! xuống xe đi tìm bóng mát cho cả đoàn.” Đây quả là một thử thách không thể làm được vì nhìn quanh bãi biển không có một bóng cây, nhưng Sư Cô Phổ Niệm vẫn phải xuống xe đi tìm. Sau khi Cô đi bộ một khoảng rất xa trong thời tiết oi bức khắc nghiệt của mùa hè ở Ấn Độ, thấy Sư cô vẫn tình nguyện làm theo lời Thầy dạy, nhưng



trải qua 4 lần điểm hóa vẫn không nhận ra chỗ kẹt của mình. Thầy gọi bảo Cô quay ngược trở lại xe bus. Dưới cái nắng nóng như đổ lửa và bãi cát nóng bỏng dưới chân, Quý Thầy dẫn cả đoàn đi bộ ra biển. Thiền sinh Tuệ Quán và Sư Cô Phổ Chơn đang bị sốt trong người và rất mệt mỏi nhưng vẫn cùng đoàn ra biển. Nếu không vì tâm cầu Giác ngộ và trân quý cái phước lớn có được hai Thầy Giác ngộ trong đời này hướng dẫn cho mình, quý Sư Cô và Thiền sinh chúng con có thể làm được như vậy sao?



Đoàn trầm lặng nhìn sóng biển

Sau khi tìm một chỗ ngồi xuống, Quý Thầy không nói lời nào, chúng con chỉ trầm lặng nhìn sóng biển. Sau đó Thầy nói,

Đại chúng hãy nhìn đi...những đợt sóng lớn dữ dội liên tục dồn dập vỗ vào bờ có giống như cái Tôi của mình không? Tập khí và nghiệp lực luôn vận hành trong mình không bao giờ dừng lại thì làm sao đại chúng có lắng nghe được lời khai thị của quý Thầy, không nghe làm sao thấu triệt nguồn mê chấp, không thấu triệt làm sao phát tâm tu cầu Giác ngộ để giải thoát cội nguồn mê chấp luôn vận hành trong tâm. Tụi con nói, muốn theo Quý Thầy cầu Giác ngộ giải thoát sanh tử, nhưng từ sáng đến tối, mỗi lần Quý Thầy hỏi hay căn dặn điều gì, thì tụi con đem cả một biển sanh tử,

nghiệp thức, bản ngã, tập khí của mình để nghe và trả lời Quý Thầy. Vậy mấy đứa con đang theo ai? Làm sao đại chúng có thể lắng nghe và theo Quý Thầy được? Tụi con hoàn toàn bị chi phối và khống chế bởi biển nghiệp thức. Làm sao tụi con có thể thoát ra được nếu không cầu thỉnh Quý Thầy giúp mình? Quý Thầy đang ngồi trên bờ, tụi con đang ở dưới biển, nhưng mấy đứa con không hướng về Quý Thầy đưa tay cho Thầy cứu, mà hằng giờ hằng phút chỉ theo những cơn sóng biển nghiệp thức đó, vậy, cuối cùng đại chúng cũng trở về chìm sâu trong biển sanh tử mà thôi. Làm sao Quý Thầy có thể giúp các con được nếu chính mình không muốn thoát ra?

Tuệ Giác vô biên soi thấu tâm người của Quý Thầy đã phóng quang chiếu thẳng vào nội thức của mỗi người, cho mọi người nhìn thấy sự vận hành của cái Tôi sanh tử như từng đợt sóng ào ạt xô vào bờ, rất mạnh và dữ tợn. Ngay đây, Sư cô Phổ Niệm bừng tỉnh, chợt nhận ra, nãy giờ trong đầu mình lăm lăm như sóng biển cuộn trào, trách Thầy thế này, thế kia, lòng muốn buông tay, bỏ cuộc vì cho là Thầy không hiểu mình, không thông cảm cho mình, Thầy quá đáng...Thầy đã thấy rõ tâm thức Sư cô Phổ Niệm, nên đã khai thị và chỉ thẳng nhằm giúp khai phá cơn mê chấp mà Sư cô không thấy, từ chuyện đi mua mấy nải chuối đến chuyện giữa trưa nắng phải đi tìm một bóng cây, những cơn sóng trong tâm cuộn cuộn dâng trào liên tục. Sư Cô Phổ Niệm bật khóc nức nở và đến quỳ bên Thầy cầu xin sám hối cho sự vô minh lăm lỗi, cố chấp vào thấy nghe hiểu biết của mình, nên đã không nhận yếu chỉ Thầy trao, mà còn khởi tâm oán trách Thầy... Từ đây, xin phát tâm cầu Giác ngộ, giải thoát niệm mê chấp, xin hai Thầy giúp Sư cô đến thế giới Giác ngộ, nơi không còn khổ đau, chấp trước.





Sư Cô Phổ Niệm chia sẻ trải nghiệm của mình
và sục sạo tri ân Thầy

Lúc này mọi người mới biết, tại sao trời nắng chang chang thế này mà hai Thầy đưa mình ra biển, nhận ra trong đầu mỗi người cũng có nhiều lăm băm mà không biết. Bất chợt cả nhóm cùng nhận ra vì tâm cầu Giác ngộ không có, nên không nhận được yếu chỉ Thầy trao, mãi đến khi Thầy khai thị cho Sư cô Phổ Niệm mới nhận rõ chỗ lăm của mình nên đồng phát tâm cầu Giác ngộ.

Thầy Giác Ngộ Phổ Môn muốn dùng ‘chuyện mua chuối’ của Sư cô Phổ Niệm để khai thị đại chúng nên yêu cầu Sư Cô chia sẻ trải nghiệm của mình. Thế tánh rỗng rang thanh tịnh nơi Quý Thầy bao la rộng lớn, thấy rất xa, rất rộng, đọc được hết những tiếng nói thầm trong đầu của Cô lúc Cô đang lăm băm, nên muốn Cô phải trình bày chi tiết, không đúng không sai, chỉ nói hết sự thật những gì xảy ra trong Cô lúc đó.

“Kính thưa Thầy, qua trải nghiệm này, Thầy đã giúp con nhận ra, bao lâu nay con nói hướng về Quý Thầy nhưng chỉ là trên cái đầu thôi chứ trong thâm sâu, con vẫn tin cái Tôi của mình, không thật sự hướng về Thầy. Vì vậy, khi chuyện xảy ra, con chỉ biết phóng theo cái Tôi mà hành xử, không biết lắng nghe lời Thầy nói. Đây là lần đầu tiên con thấy rõ cái Tôi của mình. Khi Thầy nói con đi mua chuối,

trong đầu con liền nghĩ là, tại sao phải tốn tiền mua chuối nữa nếu đã có chuối rồi. Sau khi Thầy nói con lần thứ hai là cứ đi mua đi, con lại phân trần là ba của con sẽ cúng đường chuối. Lúc đó, trong đầu con nói là... Ba con đã cúng đường rồi, sao Thầy không nghe con, mà còn dạy con đi mua chuối nữa?. Đang miên man với niệm khởi, Ngay lúc đó, Thầy lớn tiếng với con, “Phổ Niệm...đi mua chuối về mau!” Lúc ấy, khi con bước đi, trong đầu con nói... Con đứng mà, tại sao lớn tiếng với con, không có ai có thể nói với con như vậy, không ai có thể ra lệnh cho con. Con chỉ muốn quay lại nói với Thầy là...Tất cả hết rồi, con không muốn Giác ngộ, giải thoát, con không muốn làm bất cứ chuyện nào liên quan đến Thầy nữa... I am done with you. Chưa bao giờ Thầy lớn tiếng hay nặng lời với con, lúc đó, sự thật hiển bày, con quên hết mục tiêu Giác ngộ, không còn biết Thầy là ai?, con là ai?, quên hết mục tiêu của chuyến đi, không còn biết gì nữa cả, bị cái Tôi khống chế hoàn toàn.”

~ Sư Cô Phổ Niệm ~

Trên xe trở về nhà Sư Cô Phổ Niệm, Quý Thầy tiếp tục khai mở Tuệ giác cho chúng con.

Đại chúng theo Thầy tu học, phải luôn có mục tiêu Giác ngộ trước mắt, biết rõ Quý Thầy là ai, tại sao theo Quý Thầy tu học, nếu thật sự muốn Giác ngộ, phải nghi cái Tôi chấp trước của mình, nếu không, dễ mất mục tiêu Giác ngộ, chạy theo niệm chấp thật vào thân, tâm, cảnh giới, muôn kiếp không bao giờ nhận lại thể tâm thanh tịnh vốn sẵn nơi chính mình.

Ngay đây, Sư cô Phổ Niệm, bật khóc nhiều hơn, quỳ lạy hai Thầy, tâm chợt sáng ra, biết rõ hai Thầy là Ai? Nãy giờ đang “khởi hành động Vô thường, khởi ngôn từ Đại minh, để khai phá cái mê chấp của Sư cô Phổ Niệm, lòng mừng vui khôn tả, phát nguyện theo hai Thầy từ hôm nay đi trọn con đường Giác ngộ, giải thoát khổ đau. Sư cô Phổ Niệm, người Mỹ, chúc mừng Sư em, vừa tỉnh ra một giấc mộng dài, nhận ra, Thầy



dùng rất nhiều phương tiện, lời nói và hành động để giúp thiền sinh nhận ra cái Bất sanh Bất diệt nơi mỗi người, nhưng thường ban đầu không ai biết, ngay cả Sư cô Phổ Nguyên, vì không biết rõ Thầy là ai? Không biết rõ mình muốn gì khi theo Thầy, nên dễ bị mất mình theo những lời nói và hành động khi Thầy điểm hóa, từ đó sanh tâm nhân ngã, buồn vui.

Cả đoàn đều nhận rõ thêm chỗ ách yếu này, cảm ơn chuyện nãi chuối của Sư cô Phổ Niệm, đồng quý lên thành kính tri ân hai Thầy, tri ân tâm từ bi vô hạn và Tuệ giác vô biên và diệu dụng độ sanh đến chỗ tốt của hai Thầy. Nếu không có hai Thầy, chúng con làm sao bật tung được nguồn mê chấp để trở về với tự tánh thanh tịnh vốn sẵn nơi mỗi người.

Niềm tin về Giác ngộ trong đoàn càng lúc càng tăng, tỏa sáng nơi mỗi người. Đại chúng, không ai bảo ai, đồng quý lên, tha thiết thỉnh cầu Quý Thầy giúp đưa mình về thế giới Giác ngộ, giải thoát nguồn mê chấp, mỗi người cảm nhận sâu về Tuệ Giác, tình thương và diệu dụng của hai Thầy qua bài kinh Bát Nhã, tất cả đồng tụng lớn.

Từ nơi Trí Bát Nhã,
Khởi hành động vô thượng,
Khởi ngôn từ đại minh,
Khởi ý tưởng tuyệt đỉnh,
Xóa tan tất cả khổ
Điều này là sự thật.

Vì vậy mà tuyên dương,
Trí Bát Nhã vô thượng:

Vượt thoát! Vượt thoát!
Vượt thoát tất cả.
Mọi dính mắc, mê lầm.
Qua đến bờ bên kia.

Khoảng 4g chiều, xe đưa đoàn rời nhà trọ Sorrento khởi hành đến ga xe lửa Chennai Central đáp chuyến tàu đêm đi Kumarakom lúc 7g 45 tối.



Nhà song thân của Sư Cô Phổ Niệm

Ngày 13 | 30-07-2017 | Chennai -> Kuramakom, Kerala

Đoàn đến sân ga Kottayam lúc 8g sáng Chủ nhật ngày 30 tháng 7 năm 2017. Hướng dẫn viên, Lijo, và xe của công ty du lịch đưa đoàn đến Lakshmi Hotel & Resorts để dùng bữa sáng. Ăn sáng xong, xe đưa phái đoàn đến bờ hồ Vembanad để lên thuyền đến khu nghỉ mát Coconut Lagoon thuộc thành phố Kumarakom, Kerala.



Buổi ăn sáng tại Lakshmi Hotel & Resorts



Khi đang đợi thuyền, Quý Thầy hỏi cả đoàn có thích thế giới này không? Quý Thầy cho về cảnh giới này đại chúng xem có hợp với mình không? Thiền sinh Tuệ Quán trả lời là, cô không còn thích đắm chìm vào cảnh giới này nữa vì cô biết nó là ảo. Nhưng Quý Thầy nói, xưa kia Tuệ Quán thích, bây giờ không thích, thì chỉ đổi kiểu mà thôi, vẫn còn ở trong hệ thống lầm mê của sanh tử luân hồi. Không thể chỉ đứng một chỗ để thích hoặc không thích, mà phải đi tìm sự thật mình là ai, phải phát tâm cầu Giác ngộ, hướng tâm về Quý Thầy, cầu xin Quý Thầy giúp mình trở về thế giới Giác ngộ nơi Quý Thầy, để thoát ra khỏi hệ thống khổ đau sanh tử.

Khu nghỉ mát Coconut Lagoon được xây trên một đồn điền dừa bị bỏ hoang trên bờ hồ Vembanad ở Kerala. Du khách chỉ có thể đến được Coconut Lagoon bằng thuyền dọc theo bờ hồ Vembanad, trải dài giữa mặt sau của Kerala và biển.

Chiếc thuyền gỗ chở phái đoàn và du khách nhẹ nhàng lướt trên bờ hồ Vembanad, hai bên bờ hồ có nhiều cây dừa tàn lá xanh biếc đứng nghiêng mình trên mặt hồ. Xa xa là những mái nhà ẩn hiện qua tán lá cây xanh bên bờ hồ. Trên thuyền Quý Thầy đã khai thị cho những người du khách. Họ vui mừng khi được Thầy giúp họ nhận ra trong họ có khả năng Giác ngộ. Họ đã thỉnh sách và được Thầy khai thị về quyển sách.



Trên thuyền đến resort

Thuyền vừa cập bến, đoàn được chào đón nồng hậu bởi đội ngũ nhân viên của khu nghỉ mát cùng với những nhịp điệu hài hòa của tiếng trống và tiếng hát, cho du khách một cảm giác gần gũi trong phong cách phục vụ rất chuyên nghiệp, hiếu khách và rất bình dị. Mỗi người được mời một trái nước dừa tươi mát với những nụ cười thân thiện của các nhân viên. Hướng dẫn viên du lịch đưa đoàn đến lobby nhận phòng. Đoàn nhận phòng và nghỉ ngơi một chút. Sau đó, ban điều hành resort dẫn đoàn đi tham quan toàn cảnh khu nghỉ mát.



Đội ngũ tiếp tân của resort chào đón phái đoàn

Nhà nghỉ của đoàn nằm trong khu vực Heritage Bungalows, là những ngôi nhà kiểu nông thôn, độc lập nhỏ gọn trên những bãi cỏ xanh tốt dọc theo các con kênh, nằm rải rác khắp khu vườn nhiệt đới của resort, nhiều nhà nghỉ có phòng tắm ngoài trời trong vườn sau. Coconut Lagoon resort được xây dựng theo phong cách truyền thống, sử dụng các vật liệu thiên nhiên, gần gũi với môi trường. Từ cách xây dựng, tạo cảnh, cho đến recycle rác (biomass) cho cây cối xung quanh, tất cả đều chú trọng vào việc chăm sóc và bảo tồn môi trường địa phương.

Người hướng dẫn đưa đoàn ghé thăm Vườn Bướm trong khu nghỉ mát. Một mảnh vườn sống động với một không gian có độ ẩm tự nhiên, ánh sáng mặt trời và sự phong phú của các loài hoa,

các cây lạ và những đôi cánh nhấp nháy của nhiều loài bướm. Nhìn số lượng bướm ở đây, đa dạng và màu sắc tuyệt đẹp của chúng, chúng ta đều thấy được sâu bướm phải trải qua nhiều giai đoạn lột xác trở thành bướm. Nhưng bù lại, khi bướm thoát khỏi xác nhộng và phá kén, giang đôi cánh đẹp thì bướm hoàn toàn được tự do. Thầy đã từng dạy, mình đã biết thế gian này là khổ đau, nhưng tại sao mình lại đứng một chỗ, vẫn ở trong hệ thống khổ đau sanh tử, mà không chịu đứng lên cầu thỉnh Thầy giúp mình trở về thế giới Giác ngộ để giải thoát sanh tử, sống an nhiên tự tại, như nhộng phải phá kén biến thành bướm để bay vào khung trời cao rộng.



Vườn Bướm được nuôi tại resort

Sau đó, đoàn ăn trưa ở nhà hàng Fort Cochin trong resort, ẩm thực theo phong cách địa phương và quốc tế cũng như các món chay rất đặt sắc.

Thông thường, ban điều hành của công ty du lịch sẽ phỏng vấn các đoàn du khách đến khu nghỉ mát Coconut Lagoon, nhưng vì họ cảm được năng lượng đặc biệt của Quý Thầy nên họ thỉnh xin Quý Thầy mở một buổi Pháp thoại tại trong khu nghỉ mát cho tất cả du khách được đến nghe hai Thầy Giác Ngộ khai thị. Quý Thầy đồng ý và cả đoàn bắt tay vào tổ chức buổi Pháp thoại ngay chiều hôm đó.

Đúng 5g chiều, khách mời có mặt đông đủ. Quý Sư Cô và Thiền sinh hân hoan chào đón những gương mặt tuy xa lạ nhưng rất gần gũi khi cửa lòng họ rộng mở như chờ đợi tiếp nhận điều gì đó rất đặc biệt và giá trị.

Sau phần giới thiệu hai Thầy, và lời chào đầu tiên của Thầy luôn là, Good morning! Thầy hỏi mọi người có biết thế giới Giác ngộ là gì không? Tất cả đều trả lời là không và mong muốn được biết. Thầy hỏi tiếp vậy khu nghỉ mát này được xây lên với mục đích gì? Khách đến đây để làm gì? Họ trả lời là để thư giãn. Thầy đồng ý là để thư giãn, nhưng thư giãn tạm thời thôi. Vậy đại chúng có muốn được niềm vui miên viễn không? Nếu muốn thì hôm nay Quý Thầy sẽ giới thiệu cho mọi người biết.



Buổi Pháp thoại tại resort

Cuộc sống luôn có hai mặt: tốt/xấu, giàu/ngèo, cao/thấp, sạch/dơ, hòa bình/chiến tranh, thương/ghét, thích/không thích, hai mặt luôn song hành với nhau không bao giờ rời nhau. Hai mặt này hình thành bởi cái Tôi, bản ngã, khi có mặt này thì mặt kia sẽ tự nhiên xuất hiện. Thường thì chúng ta không muốn chọn mặt xấu, nhưng mặt kia luôn xuất hiện cùng với mặt này. Chúng ta nói chúng ta muốn sống, không muốn chết, nhưng có sống thì phải có chết. Chúng ta muốn thương mọi người, nhưng có thương là có ghét. Có hạnh



phúc thì có khổ đau. Nếu chúng ta sống như thế thì làm sao chúng ta có được hạnh phúc thật sự. Đại chúng có bao giờ biết điều này không? Vậy đại chúng có muốn trở về sống với Tâm Giác Ngộ nơi chính mình không?

Mọi người đều nghĩ mình đến khu nghỉ mát để thư giãn, nhưng thăm sâu trong nội tâm mình vẫn mang theo tất cả những lo âu buồn phiền, và khi trở về cuộc sống hiện tại, đại chúng vẫn bị vướng kẹt giữa hai mặt, cứ lập đi lập lại, tiếp tục trong hệ thống khổ đau, không thể thoát ra được, gây mâu thuẫn và căng thẳng vì ai cũng muốn một mặt nhưng hai mặt luôn song hành. Bây giờ Thầy sẽ cho đại chúng biết mình thật sự là ai, làm sao đại chúng có thể thoát ra vòng sanh tử luân hồi, và vòng sanh tử luân hồi đến từ đâu?

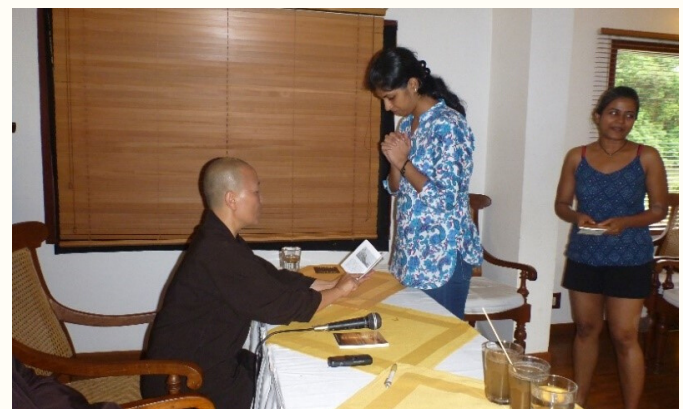
Bây giờ mọi người hãy nhìn 3 bình nước này. Thấy bình nước thứ 3 như thế nào...nước đục phải không? Đại chúng có thấy nước trong không? Mọi người trả lời Không. Sau đó Thầy dùng chiếc đũa quấy bình nước thứ 3 lên và Thầy hỏi đại chúng có phải nước bây giờ đục hơn không? Vậy nước bị đục là vì chiếc đũa? Mọi người trả lời Không, những cặn bã đã có sẵn trong nước chứ không phải tại chiếc đũa. Nhưng đại chúng có biết những thứ cặn dơ từ đâu có không? Đó là kiến thức, hiểu biết, kinh nghiệm, truyền thống, tập tục, xã hội, mà mình lấy vào từ bên ngoài, nhưng mình không biết, lầm mê cho nó là mình, tin nó là mình... Tôi đúng, Tôi giỏi... muốn mọi người phải làm theo những gì mình tin. Thường, chúng ta hay nói...càng nhiều càng tốt, Tôi là thể này thể kia...rồi chuyện gì xảy ra? Nếu người khác không làm theo điều mình muốn thì mình giận, mình khó chịu. Đó là tại sao chúng ta bị căng thẳng (stress). Mỗi người bỏ vào bình nước trong của mình những thứ theo sở thích của

riêng mình. Người này muốn người kia theo mình. Người kia muốn người này theo mình... vậy thì ai đúng, ai sai? Đó là lý do tại sao chúng ta có mâu thuẫn giữa mình và người, giữa vợ và chồng, giữa cha mẹ và con cái. Nhưng chúng ta vốn dĩ là “nước trong”, không phải những thứ mình đem vào.



Những lời Pháp bảo giúp người chột tỉnh cơn mê

Tay của Thầy đưa qua đưa lại giữa bình nước trong và bình nước đục, và lập đi lập lại... chúng ta là “nước trong”, không phải là “nước đục”. Động tác, cử chỉ, lời nói của Thầy lúc đó tuy rất bình thường, đơn giản, nhưng diệu dụng vô cùng, len lỏi vào tâm thức của Thiền sinh Tuệ Ân làm bật tung nội tâm của cô.



Thầy khai thị sách “Power of Awake” cho hướng dẫn viên du lịch



Sau buổi Pháp thoại, Tuệ Ân chạy đến Quý Thầy, nước mắt đầm đìa quỳ lạy, phủ phục trước hai Thầy Giác ngộ, đã cho cô thấy sự thật trong cô. Tuệ Ân chia sẻ,

“Thầy khai thị về ba bình nước trong và nước đục cho những người làm việc ở khu resort. Thầy tiếp tục giảng pháp và với câu hỏi, ‘Do you want to be in clear water or dirty water?’ Với cái cây muổng quây nước, Thầy đem cái muổng qua về giữa hai bình nước. Nhưng sâu trong tâm thức, con cảm nhận Thầy đang tát vào mặt con thật mạnh, muốn đánh cô thức dậy để nhìn sự thật nơi mình. Nhưng con cảm thấy đầu óc tối thui, không suy nghĩ được gì. Bình nước Trong ở đó, con muốn sờ đến nó, nhưng không với đến được. Tâm con đang như bình nước đục, u mê đen tối, lúc nào mới thoát ra? Cảm thấy mình như không thở được nữa, con chỉ gục xuống cúi xin hai Thầy cứu con. Cái Tôi của con đã đầu hàng, con chỉ còn biết thưa thỉnh, mong quý Thầy giúp cho con tu học, cầu Giác ngộ để thoát ra khỏi nước đục, xóa tan bóng tối bao trùm thân tâm. Ở ngay giây phút ấy, tất cả những niệm sợ hãi về ăn uống, thời tiết nóng nực không còn là gì cả. Cái Tôi chấp cứng của con cũng rơi rụng mất rồi. Con thấy rất cởi mở và gần gũi với các Sư cô, các bạn thiền sinh mà từ lâu con vẫn giữ khoảng cách”.

~ Thiền sinh Tuệ Ân ~



Tuệ Ân sụp lạy tri ân Quý Thầy đã giúp cô nhận ra nước đục trong cô

Thiền sinh Tuệ Ân theo hai Thầy tu học đã gần ba năm, nhưng cô không biết Giác ngộ là gì, không biết mình là ai, không tin mình sống trong lầm mê. Chỉ có bậc Giác ngộ mới có khả năng thấu triệt tâm thức con người, lưu xuất những diệu dụng không thể nghĩ bàn, xuyên suốt len lỏi vào ngõ ngách của tâm chúng sanh, bật tung chỗ vướng mắc mê lầm của họ. Ngay giây phút cái Tôi Tuệ Ân bất lực, đầu hàng và khi cô chạy đến phủ phục dưới chân hai Thầy phát lời cầu thỉnh, là cái tôi rơi rụng. Đến khi, Tuệ Ân xin hai Thầy đặt tay lên đầu mình thì cảm giác nặng ngàn cân trong lòng như được trút xuống, thật nhẹ nhàng. Nét mặt của Tuệ Ân bỗng nhiên bừng sáng, lòng nhẹ tơn với niềm vui khó tả, ngay đó tình thương trong cô cũng có mặt, tự nhiên cô bước tới và vòng tay ôm từng người. Mọi người đều cảm được năng lượng thương yêu và thân thiện vô cùng từ Tuệ Ân, mà bao năm qua tuy tu học và sinh hoạt gần huynh đệ nhưng Tuệ Ân chia sẻ là chưa bao giờ có thiện cảm hay gần gũi với huynh đệ.



Nhờ chân thành cầu thỉnh nên chỉ vài lời khai thị của bậc Thầy Giác Ngộ đã giúp phá sập tảng đá mê chấp nặng ngàn cân trong tâm cô, giúp cô nhìn thấy mình đang sống trong “nước đục” và nhờ đó cô phát tâm hướng về Quý Thầy cầu Giác ngộ mạnh mẽ để sớm trở về “nước trong”.

Ngày 14 | 31-07-2017 | Kuramakom, Kerala

Sáng Thứ Hai ngày 31 tháng 7 năm 2017, theo chương trình là đoàn sẽ đi ngắm các loài chim được nuôi dưỡng tại resort, nhưng Quý Thầy cho cả đoàn lựa chọn là đi ngắm chim hay là đến lớp yoga. Mọi người đều muốn đi lớp yoga để thực tập Thiền động tác buổi sáng.

Khi Quý Thầy và đoàn đang đi đến phòng tập yoga ở resort, từ ngoài xa, người dạy yoga đã cảm được năng lượng đặc biệt tỏa ra từ nơi Quý Thầy. Cái Tôi về kiến thức, hiểu biết, kinh nghiệm dạy yoga 10 năm của anh ta bắt đầu mềm ra. Khi Quý Thầy bước vào, Quý Thầy chưa nói lời nào, anh ta đã lúng túng không biết phải bắt đầu dạy như thế nào. Sau khi nghe Sư Cô Tuệ Đăng giới thiệu Quý Thầy là Zen Masters, anh ta càng không biết dạy cái gì nữa, ngược lại, mong Quý Thầy chỉ dạy cho anh. Thầy Giác Ngộ Phổ Môn mỉm cười và bảo anh cứ làm việc của anh. Anh liền nghe theo, vừa lúng túng, vừa dạy cả đoàn vài động tác yoga cơ bản, và sau đó quỳ xin Quý Thầy khai mở Tuệ giác cho anh. Thầy chỉ khai thị vài câu về bàn tay có hai mặt, như tâm thức con người lúc nào cũng đúng/sai, hay/dở, được/mất, hơn/thua, làm khổ mình khổ người mà không biết. Năng lượng Giác ngộ của Thầy trong tích tắc đã khai mở Tuệ giác, giúp anh thể nhập Tâm Giác Ngộ, ngay đó cái Tôi của anh rơi rụng. Anh gục đầu rạp người sát đất lạy Quý Thầy và ở trong tư thế đó một hồi lâu. Sau đó, anh ngẩng

đầu nhìn lên....lúc này nhìn anh bỗng dưng hồn nhiên như một đứa trẻ, vui vẻ chạy đến bên Quý Thầy, để tay của Quý Thầy lên đầu của anh, bày tỏ lòng cung kính chân thành.



Trong lớp yoga buổi sáng ở resort



Hình ảnh hạnh phúc của người dạy yoga khi tỉnh cơn mê, vui mừng tri ân quý Thầy

Một tiếng trong lớp yoga ngán ngủ nhưng Quý Thầy đã khai thị, giúp người dạy yoga thể nhập vào tâm thể thanh tịnh, rỗng rang, phá sập cái tôi mê lầm, cố chấp, sau đó, còn khai mở tâm thức cho Thiền sinh Tuệ Liên. Khi vừa bước vào lớp, Tuệ Liên không thích người dạy yoga vì cô thấy người này quá cao ngạo, ta đây, nên cô đã không quay video. Trách nhiệm mà Quý Thầy giao phó cho Tuệ Liên là quay video cho chuyến đi, nhưng vì cô chạy theo cái Tôi thích / không thích, phán xét người khác nên hoàn toàn quên hết trách nhiệm của mình, điểm chính là cô đã



quên mục tiêu của chuyến đi. Sau giờ yoga, quý Thầy đã khai mở cho Tuệ Liên nhận ra cô bị cái Tôi khổng lồ như thế nào, quên hết mục tiêu Giác ngộ. Sau khi ăn sáng xong, đoàn lên thuyền ra sông, nhưng thay vì ngắm cảnh bên ngoài, Quý Thầy cho cả đoàn ngồi trên thuyền suy tư nhìn vào bên trong mỗi người có giống như câu chuyện của Tuệ Liên không.

Chính vì thấy được tâm thức của mỗi người đang ở đâu nên hôm nay Quý Thầy cho chúng con một bài tập viết xuống những gì mình biết về hai Thầy, viết 5 trang cho mỗi Thầy, chiều nay sẽ nộp bài. Tất cả chúng con hớn hở, vội vàng bắt tay vào bài viết vì ai nấy đều nghĩ mình biết rất nhiều về hai Thầy. Năm trang cho mỗi Thầy không là chuyện khó đối với chúng con vì theo quý Thầy tu học một thời gian dài, chúng con nghĩ mình có cả một kho tàng hiểu biết về Quý Thầy.

Đến giờ nộp bài, người nào cũng cầm trong tay một xấp giấy đầy chữ nghĩa. Quý Thầy kêu tên người đầu tiên đọc bài viết của mình. Văn từ lai láng, miêu tả chi tiết về hai Thầy, còn rất cảm động nữa kìa. Quý Thầy vừa nghe mới chỉ một đoạn thôi là bật cười vì những gì chúng con viết đâu phải viết về Quý Thầy đâu. Cả đoàn trầm trồ ngạc nhiên, lúng túng, thắc mắc khi Quý Thầy chấm rớt bài viết của mình vì tưởng là mình đã viết rất rõ về hai Thầy rồi mà.

Sau khi dùng cơm chiều, chúng con có một buổi Thiền trà với Quý Thầy. Lúc này, hai Thầy đã khai mở Tuệ giác cho chúng con.

Mấy đứa con theo Quý Thầy suốt gần 3 tuần qua, đã được Quý Thầy giúp bật tung nhiều thứ trong nội tâm, nhưng tại con có bao giờ tự hỏi là Quý Thầy là ai mà có thể giúp mình được như vậy. Những gì đại chúng viết về Quý

Thầy không có gì sai hết nhưng mọi người chỉ viết những gì mình nhận được từ Quý Thầy, chứ không thể viết sự thật về Quý Thầy. Chỉ biết Quý Thầy giúp mình tháo gỡ vướng mắc thôi chứ không biết Quý Thầy là ai. Khi được Thầy giúp theo ý của mình thì cảm ơn rồi rít, còn ngược lại thì chống trái Thầy.

Tại sao những người Ấn chưa từng gặp Quý Thầy, không cùng ngôn ngữ, không cùng văn hóa, chủng tộc nhưng lại nhận được gia tài Giác ngộ từ Quý Thầy ngay giây phút đầu tiên gặp Quý Thầy. Họ đâu biết nghĩ cái Tôi là gì đâu, nhưng trong họ có hoa sen. Họ rất tha thiết muốn thành hoa sen nên gặp Quý Thầy là tiếp nhận được liền. Trong lòng đại chúng đâu có hoa sen nên gần Quý Thầy mỗi giây mỗi phút mà không biết viết gì về hoa sen. Quý Thầy bảo đảm nếu cho đại chúng viết về Taj Mahal, đại chúng sẽ viết được rõ về thể giới mê đó. Trong đại chúng giống như bình nước quá dơ, bùn dơ đóng dày đặc, tập nghiệp quá sâu dày, nên không bao giờ biết về Quý Thầy... “nước đục” sẽ không bao giờ biết về “nước trong”.

Đại chúng chỉ nhìn Quý Thầy qua hình tướng nên đâu biết Quý Thầy là ai. Khi nói đến quý Thầy là phải nói đến Thể, Tướng và Dụng. Thể là bản tánh Chơn như - Trí Tuệ Bát Nhã - original. Tướng là cái thân này – cần có tướng để Quý Thầy mới có thể độ sanh. Dụng là cách Quý Thầy khai thị và hướng dẫn chúng sanh ngộ nhập Phật tri kiến. Đại chúng phải thấy được thể, tướng, dụng. Nếu chỉ có cảm cái tướng và dụng của Quý Thầy mà không biết cái Thể của Quý Thầy thì làm sao thỉnh cầu Quý Thầy đưa đại chúng đến Giác ngộ được.



Nghe đến đây, chúng con ai cũng bừng tỉnh ra, đồng đánh lễ tri ân quý Thầy đã cho chúng con biết rõ hơn về quý Thầy và bắt đầu có nguồn cảm hứng muốn biết về Thể Tánh thanh tịnh vô nhiễm nơi Quý Thầy.



Bậc Giác Ngộ khai thị chúng sanh mọi lúc mọi nơi

Ngày 15 | 01-08-2017 | Kuramakom, Kerala -> Chennai

Hôm nay là ngày cuối cùng trong chuyến đi Ấn Độ. Từng ngày trong suốt chuyến đi, Quý Thầy không ngừng khai thị và điểm hóa chúng con nhằm đưa chúng con đến thế giới Giác ngộ nơi Quý Thầy đang sống. Mỗi người trong đoàn đều có những cú bật, cú lật trong nội tâm khi được Quý Thầy khai mở Tuệ giác. Và Sư Cô Tuệ Đăng là người cuối cùng được Quý Thầy giúp bật tung nội tâm sáng hôm nay.

Sư Cô Tuệ Đăng làm thị giả trong chuyến đi. Trước khi rời khỏi resort Coconut Lagoon, Thầy Giác Ngộ Phổ Môn có việc cần thị giả đến gặp Thầy. Sư Cô Tuệ Đăng vừa đến chào Thầy, Thầy bỗng nhiên hỏi Sư Cô Tuệ Đăng, “Người dạy yoga chỉ nghe Thầy khai thị trong vài phút mà đã nhận ra được, vậy sao người ta nhận ra mà con không nhận ra được?” Câu nói của Thầy đánh vào nội thức của Sư Cô Tuệ Đăng, trong tâm Sư Cô cảm thấy rất đau đớn khi nghe câu nói đó. Sư

Cô quỳ xuống hướng về Thầy và xin Thầy giúp Cô. Sư Cô chấp tay cung kính cầu xin Thầy, trong lúc đó Cô cảm nhận được năng lượng Giác ngộ nơi quý Thầy đang thấm sâu vào thân tâm Cô. Giây phút đó, Sư Cô nhìn sâu vào tâm thức, chính nhờ năng lượng Giác ngộ từ Quý Thầy đã giúp Cô khai mở Tuệ giác và nhìn thấy một thể thanh tịnh, tròn sáng hiển lộ, trong thể tròn sáng ấy có những bùn dơ đang rơi rụng. Đó chính là giây phút Sư Cô Tuệ Đăng nhận ra Tâm Giác Ngộ nơi chính mình, điều này không phải tự bản thân Sư Cô làm được mà chính nhờ năng lượng Giác ngộ nơi quý Thầy giúp Sư Cô phá được những mê lầm trong nội thức từ lâu che lấp Tâm Giác Ngộ.

Đoàn rời Coconut Lagoon và đến sân ga Kottayam lúc 3g rưỡi chiều Thứ Ba ngày 1 tháng 8 năm 2017, đáp chuyến tàu đêm đi Chennai.



Đoàn rời Coconut Lagoon Resort



Hướng dẫn viên resort tiễn Quý Thầy ra sân ga



Ngày 16 | 02-08-2017 | Chennai -> New Delhi

Người Ấn cuối cùng được Quý Thầy hóa độ là người chủ tiệm quà lưu niệm tại sân bay quốc tế Tân Đề Li. Thấy Thiền sinh chúng con mặc đồng phục Phổ Môn, anh ta liền hỏi thăm Thiền sinh Phổ Nghĩa. Sau khi nghe chia sẻ về hai Thầy Giác Ngộ, anh tha thiết xin phép được gặp Quý Thầy. Người chủ tiệm là người có trần trở đi tìm nên đã hòa vào được năng lượng Giác ngộ của Quý Thầy. Sau khi được quý Thầy khai sáng qua bài kinh Bát Nhã đánh tan lăm mê trong anh rơi rụng, và ngay đó anh nhận được thể tánh rỗng rang thanh tịnh nơi Quý Thầy. Anh chia sẻ rằng chưa bao giờ trong đời anh có trải nghiệm này. Anh còn nói, nếu ngay bây giờ anh chết, anh cũng mãn nguyện. Trong niềm vui mừng khôn xiết, anh tri ân hai Thầy và thỉnh cầu hai Thầy giúp anh trở về sống hoàn toàn trong thế giới Giác ngộ. Anh thỉnh sách Sức Mạnh Giác Ngộ và xin Thầy khai thị cho anh về quyển sách.



Thầy đang độ người chủ tiệm quà lưu niệm tại sân bay New Delhi



Sân bay quốc tế Tân Đề Li

Sau gần 3 tuần sống trong ánh sáng Giác ngộ của 2 Thầy, từng bước thẩm thấu gia tài Quý Thầy trao, được Quý Thầy giúp cho trải nghiệm và khám phá về thế giới Giác ngộ nơi Quý Thầy trong suốt chuyến đi, bật tung nội tâm, rơi rụng biết bao nhiêu lăm mê ôm chấp, chuyển hóa vô số nghiệp chướng, nhận ra Tâm Giác Ngộ nơi chính mình, quý Sư Cô và Thiền sinh nhận ra mình chìm đắm trong giấc ngủ mê không biết đã bao nhiêu kiếp. Vì không biết nên nghiện ngập vào cơn mê của vô minh, tham ái và sân hận, không còn biết mình là ai. Nếu không có bậc Giác ngộ vì đại nguyện đến thế gian này để cứu độ chúng sanh thì chúng con sẽ không bao giờ biết mê là gì, Giác là gì. Trong suốt chuyến đi, Quý Thầy không ngừng cho chúng con chứng kiến cái vô thường có thể đến bất cứ lúc nào nhưng chúng con vẫn đứng dừng... nếu chúng con không tinh tấn theo Quý Thầy tu học để được Giác ngộ thì khi vô thường đến, chúng con sẽ đi về đâu, cũng sẽ lẫn lộn trong sáu nẻo luân hồi không có lối ra. Chính tình thương chúng sanh, Quý Thầy đã không bao giờ quản ngại khó nhọc khai thị và điểm hóa giúp chúng con mau sớm quay về bờ Giác, không còn lặn ngụp trong biển khổ sanh tử. Khi biết rõ Quý Thầy là ai...là hai bậc Thầy Giác Ngộ...người Mở Mắt, và biết mình là ai...đang sống trong thế giới mù lòa và muốn được mở mắt Tuệ, tất cả chúng con cảm thấy rất



hạnh phúc và may mắn được theo hai Thầy Giác Ngộ tu học, đặc biệt biết rõ thêm về Thể tánh thanh tịnh, vô nhiễm nơi quý thầy. Vì thế, ngay tại sân bay Tân Đề Li, các Thiền sinh Tuệ Quán, Tuệ Ân, Tuệ Nguyên, Liễu Minh, Phổ Độ đã phát tâm cúng dường kết duyên Giác ngộ với hai Thầy, cầu thỉnh Quý Thầy giúp mình sớm được Giác ngộ, Giải thoát sanh tử luân hồi, phát nguyện độ khắp chúng sanh để đền ơn Phật, đền ơn hai Thầy Giác Ngộ.



Các Thiền sinh phát nguyện và xin cúng dường kết duyên Giác ngộ với hai Thầy Giác ngộ



Ngày 17 | 03-08-2017 | New Delhi -> Houston

Chuyến về nguồn Giác ngộ, nơi quê hương Phật tại Ấn Độ của Tăng đoàn Phổ Môn –Suối Từ đã thành tựu viên mãn. Chuyến đi rất ý nghĩa và trọn vẹn, nhất là về mặt tâm linh, tất cả quý Sư Cô và Thiền sinh đều có niềm tin bất thối vào bậc Thầy Giác ngộ, phát nguyện tinh tấn tu học để sớm thể nhập vào Thể tánh thanh tịnh, giải thoát nguồn mê.

Nhìn lại, Tăng đoàn Phổ Môn-Suối Từ thật là phước lớn, được theo Quý Thầy tu học ở Ấn Độ. Quý Thầy đã cho chúng con một Gia Tài thật vô giá, là được về thăm đất Phật để chúng con có thêm niềm tin và sức mạnh đi trọn con đường Giác ngộ.

Đầu chuyến đi, Quý Thầy đã cho cả đoàn học thuộc lòng bài kinh Bát Nhã, mỗi ngày không biết tụng bao nhiêu biến, tuy chúng con chưa hiểu, nhưng càng tụng, lòng càng hướng về Giác ngộ, mở tâm để tiếp nhận lời khai thị của Quý Thầy sâu hơn. Nhờ vậy, cả đoàn ai cũng có những cú bật, cú lật trong nội tâm (đột phá nội tâm), nhận ra chốn về Giác ngộ.

Trong suốt chuyến đi, nơi đâu cũng là Pháp đường...các nơi Phật tích, nhà ga, bến tàu, sân bay, trên đường phố, công viên, trong resort, v.v. người nào có duyên gặp Quý Thầy đều được Quý Thầy độ... người hướng dẫn viên du lịch, người chủ tiệm marble, người dạy yoga, người chủ tiệm quà lưu niệm trong sân bay v.v. Nổi bật nhất là Quý Thầy đã nhận một Thiền sinh người Ấn rất đặc biệt và anh ta được quy y với Pháp danh là Tuệ Vô Úy.

Nhiều người Ấn cảm nhận năng lượng rỗng rang



thanh tịnh nơi Quý Thầy và có người thấy được thể Giác ngộ của Quý Thầy. Tất cả được Quý Thầy đưa vào thể giới Giác ngộ, thể giới của chư Phật và Quý Thầy.

Sau đó Quý Thầy cho chúng con trở về thế giới hiện tại của chúng con, đó là, thế giới vật chất, thế giới của mê lầm, đi biển, ở khu nghỉ mát sang trọng không khác gì thiên đàng. Quý Thầy đã cho cả đoàn học thuộc lòng bài kinh Sám Nguyện. Quý Thầy đi vào nội tâm của từng người giúp chúng con thấy được bùn dơ trong chính mình khi đối diện với những cảnh giới của thỏa mãn, hỷ lạc, tham chấp.

Bao lâu nay chúng con theo Quý Thầy nhưng chỉ nhìn biết Quý Thầy qua tướng và dụng. Chuyển đi lịch sử này giúp chúng con biết rõ Quý Thầy là hai bậc Giác Ngộ, hai vị Phật sống mà chúng con phước lớn gặp được trong đời này. Chúng con cũng biết rõ mình là ai nên phát tâm theo Quý Thầy tu học cầu Giác ngộ, giải thoát sanh tử luân hồi.



Đoàn vừa về đến Thiền Viện Phổ Môn
Aug 3, 2017



NAM MÔ PHẬT BỒN SƯ THÍCH CA MÂU NI

Gần trọn cuộc đời, chỉ thiết tha với tâm nguyện độ sanh mong mọi người trở về sống với Tâm Phật, bằng tình thương vô điều kiện, hai Thiền Sư, Thiền Sư Thích Diệu Thiện và Thiền Sư Thích Thông Hội, đã đi vào nội tâm của từng người, khai phá, giúp họ bật tung những lầm mê, đau khổ, từng bước, khai thị và điểm hóa, giúp họ nhận ra và thể nhập Tâm Giác Ngộ, giải thoát sanh tử luân hồi.

17 năm qua, hai Thiền Sư đã đến từng nhà, gặp từng người, mở nhiều đạo tràng, đi nhiều tiểu bang như California, North Carolina, Minnesota...và các nước trên thế giới như Úc, Canada, Ấn độ, Việt Nam...tiếp xúc rất nhiều chủng tộc và tôn giáo khác nhau...khai thị ở khắp mọi nơi, từ Thiền đường, nhà ga, trên xe, công viên, trên phà và ngay cả phòng ăn, nhà bếp...đâu đâu cũng là đạo tràng, đâu đâu cũng là chỗ để giúp người nhận ra và trở về với Tâm Giác Ngộ. Hiện nay số người về tu học rất đông, đã có nhiều Thiền sinh xuất gia cầu Giác Ngộ, Thiền sinh các nước và các tiểu bang về tham dự khóa tu thường xuyên, Pháp thoại khai tâm, chương trình Thanh thiếu niên ngày một phát triển. Con đường độ sanh của hai vị Thầy Giác Ngộ ngày càng mở rộng.

Chúng con là những học trò đang theo hai Thầy tu học và đã được hai Thầy giúp chúng con hiểu, trải nghiệm, tin được rằng Quý Thầy là hai bậc Giác Ngộ, và nhận ra mình có khả năng Giác ngộ trong chuyến đi lịch sử này. Được gặp hai bậc Thầy Giác ngộ trong đời này, được về thăm quê hương Đức Phật, những người Ấn cảm và nhận được năng lượng Giác ngộ từ hai Thầy, năng lượng Giác ngộ này như hòa vào thể thanh tịnh, rỗng rang của Phật, tất cả như một minh chứng đồng thể Giác Ngộ, chứng kiến được điều quý báu này, là phước lớn đối với chúng con. Với niềm ước mong được chia sẻ niềm vui to lớn này đến với mọi người, chúng con xin kính gửi quý đồng hương, Phật tử và Thiền sinh khắp nơi bài viết ghi chép lại toàn bộ chuyến về nguồn Giác ngộ, quê hương Phật tại Ấn Độ. Chúng con thành tâm đánh lễ Phật, đánh lễ quý Thầy Giác ngộ đã có mặt trên đời này, giúp chúng con biết có chốn về Giác ngộ, giải thoát khổ tử sanh. Xin hồi hướng công đức này đến cho tất cả mọi người, mọi gia đình và cả thế giới đều được an lạc, hạnh phúc trong ánh sáng Giác ngộ.

Ban Tu Học Thiền Viện Phổ Môn – Thiền Viện Suối Từ
Thiền sinh Tuệ Hằng
Thiền Sư Suối Từ hiệu đính



Về Nhà Giác Ngộ

~ Tặng đoàn Phổ Môn-Suối Từ ~

Về nhà thôi, mau về nhà thôi
Nhà Giác ngộ, nơi Thầy đang sống
Nơi thanh thang, thông dong, tự tại
Trí tuệ tròn, Diệu dụng, Từ bi

Này em hỡi, hãy mau quay về
Thỉnh cầu Thầy, soi sáng tâm em
Nhận thấu rõ bao lầm mê chấp
Phát tâm cầu giải thoát tử sanh

Lòng khẩn thiết, cầu Thầy khai mở
Đi sâu vào, ngã chấp trong em
Lầm mê dứt khi Thầy điểm hóa
Tâm sáng ngời, thấu suốt nguồn mê

ĐK: Ôi thương sao, khổ đau kiếp người
Trôi lăn mãi, trong vòng tử sanh
Vì tình thương, Thầy bước vào đời
Đưa em về Thế giới Chơn Như

Vì tình thương, Thầy bước vào đời
Đưa em về...đưa chúng sanh về Thế giới Chơn Như
Về nhà thôi, mau về nhà thôi
Về nhà thôi, mau về nhà thôi

Niềm vui lớn khi Thầy soi sáng
Rõ suốt đường đi đến Chơn tâm
Lòng tha thiết đón nhận mưa Pháp
Tâm Giác Ngộ, giải thoát nguồn mê.



Đến bây giờ, lòng khát khao thức dậy
Thổi hừng lên ngọn lửa tắt bao đời.
Và từ đó “Chốn Về” thôi thúc mãi
Sớm về nơi, không sinh tử đời đời.

~ Thiền Sư Giác Ngộ **Thích Thông Hội** ~



THIỀN VIỆN PHỔ MÔN

UNIVERSAL DOOR MEDITATION CENTER
15202 Dora Lane • Sugar Land, TX 77498
281-565-9718 • www.thienvienphomon.org



THIỀN VIỆN SUỐI TÙ

SUOI TU MEDITATION CENTER
3903 W. Pipeline Rd. • Euless, TX 76040
972-861-9728 • www.thienviensuoitu.org